



TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VIỄN THÔNG PETROLIMEX

Tài liệu hướng dẫn sử dụng
PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN THEO NGHỊ ĐỊNH 70
PHẦN MỀM QUẢN LÝ HỆ THỐNG CỬA HÀNG XĂNG DẦU

HÀ NỘI, 06/2025

BẢN GHI NHẬN THAY ĐỔI

*T - Thêm mới S - Sửa đổi X – Xoá

Ngày thay đổi	Mục, bảng, sơ đồ được thay đổi	Lý do	T* S X	Mô tả thay đổi	Phiên bản mới
09/05/2025		Thêm mới	*T	Thêm mới	1.0
09/06/2025	5.5	Bổ sung	S	Thay thế hóa đơn NMKLHD bằng hóa đơn NMCLHD	1.04
09/06/2025	5.6	Bổ sung	S	Thay thế hóa đơn NMKLHD bằng hóa đơn NMKLHD có giá trị =0	1.04
09/06/2025	5.2	Bổ sung	S	Thay thế hóa đơn NMCLHD bằng hóa đơn NMCLHD có giá trị =0	1.04
09/06/2025	5.6.2	Bổ sung	S	Thay thế hàng loạt hóa đơn NMKLHD về 0	1.04
08/07/2025	4	Bổ sung	S	Phân loại log cho vãng lai và công nợ	1.06
08/07/2025	5.11	Bổ sung	S	Xử lý hóa đơn thuế từ chối	1.06
08/07/2025	6	Bổ sung	S	Điều chỉnh QHNS tại INVC	1.06
08/08/2025	5.1	Bổ sung	S	Biên bản thay thế hóa đơn tự động xác định lý do thay thế	1.07
08/08/2025	5.7	Bổ sung	S	Xử lý hóa đơn NMKLHD trong trường hợp sai giá bán	1.07
20/08/2025	5.11	Bổ sung	S	Xử lý hóa đơn thay thế bị thuế từ chối	1.08
20/08/2025	5.9	Bổ sung	S	Bổ sung chức năng chuyển Tcode cho hóa đơn NMCLHD	1.08
20/08/2025	5.3	Bổ sung	S	Thay thế hóa đơn NMCLHD bằng Log bơm của hóa đơn NMKLHD (đảo log bơm của NMCLHD với log bơm của NMKLHD)	1.08
13/10/2025	1.4.7	Bổ sung	S	Cho phép phát hành hóa đơn có ngày hóa đơn là ngày quá khứ cách ngày hiện tại theo tham số quy định	13/10/2025
31/10/2025	6.3	Bổ sung	S	Tab Hóa đơn: Thêm mới trường "Mã QHNS"	1.09

Ngày thay đổi	Mục, bảng, sơ đồ được thay đổi	Lý do	T* S X	Mô tả thay đổi	Phiên bản mới
31/10/2025	5.10	Bổ sung	S	Điều chỉnh hóa đơn INVC: - Bổ sung trạng thái thuế vào điều kiện, kết quả tìm kiếm - Kiểm soát điều kiện tích chọn điều chỉnh: + Hóa đơn được thuế chấp nhận + Hóa đơn chưa bị thay thế	1.09
10/11/2025	3.1 3.3	Bổ sung	S	Không cho đóng ca nếu: - Nếu trong ca có 493 chưa hạch toán 494 - Nếu trong ca lượng 493 khác 494 (lượng làm tròn 3 số thập phân)	1.10
20/11/2025	8.2.4	Bổ sung	S	Báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn	1.10
27/11/2025	8.2.4	Bổ sung	S	Không cho đóng ca áp dụng với mỗi mặt hàng bán qua cột bơm nếu: - Giá trị tuyệt đối của (Số lượng giao nhận – Số đã xuất trong ca) > 0.020	1.10
25/12/2025	3.5	Bổ sung	S	Chặn phát hành hóa đơn NMKLHĐ khi Chênh lệch hàng hóa > Tổng (Chênh lệch vôi bơm) Tạo log Chênh lệch khi Chênh lệch hàng hóa = Tổng (Chênh lệch vôi bơm)	1.11
25/12/2025	3.1.5	Sửa đổi	S	Chức năng Cập nhật trạng thái hóa đơn NMKLHĐ và xử lý lỗi hóa đơn NMKLHĐ tự động trên server	1.11
07/01/2026	8.2.5	Sửa đổi	S	Báo cáo xử lý sự cố hóa đơn: Bổ sung lỗi thay thế	1.12
07/01/2026	5	Sửa đổi	S	“Xuất hóa đơn thay thế/ điều chỉnh” thành “Xuất hóa đơn thay thế”	1.12
07/01/2026	5.5 5.7	Sửa đổi	S	Tính lại giá trước thuế cho các trường hợp thay thế NMKLHD	1.12
07/01/2026	5.5	Sửa đổi	S	Thay thế NMKLHD bằng NMCLHD: - Thay thế trực tiếp	1.12

Ngày thay đổi	Mục, bảng, sơ đồ được thay đổi	Lý do	T* S X	Mô tả thay đổi	Phiên bản mới
				- Thay thế gián tiếp	
09/01/2026	3.3	Sửa đổi	S	Mặc định số tiền các tài khoản = 0 nếu 494 chỉ có hình thức thành toán KTM và tạo được 494	1.12
21/01/2026	8.2.4	Sửa đổi	S	Không cho đóng ca áp dụng với mỗi mặt hàng bán qua cột bom nếu:	1.12
				- Giá trị tuyệt đối của (Số lượng giao nhận – Số đã xuất trong ca) > 0.020, riêng trạm dịch vụ xe tải mức này là 0.05	
				- Bổ sung thêm trường mới trên báo cáo: Số HĐVL - chưa có trạng thái E-Invoice và số HĐVL - CQT chưa chấp nhận	
11/03/2026	8.2.4	Bổ sung	S	Báo cáo so sánh số liệu cột bom và số liệu xuất hóa đơn	1.12
				-Link đến các báo cáo, bảng kê có số liệu liên quan	
				- Link đến các chức năng xử lý xử lý lỗi	
11/03/2026	8.2.6	Bổ sung	T	Bổ sung báo cáo so sánh số liệu cột bom và số liệu xuất hóa đơn theo ca:	1.12
				-Link đến các báo cáo, bảng kê có số liệu liên quan	
				- Link đến các chức năng xử lý xử lý lỗi	
11/03/2026	8.2.7	Bổ sung	T	Bổ sung báo cáo so sánh số liệu cột bom và số liệu xuất hóa đơn theo CHXD:	1.12
				-Link đến các báo cáo, bảng kê có số liệu liên quan	
				- Link đến các chức năng xử lý xử lý lỗi	

Ngày thay đổi	Mục, bảng, sơ đồ được thay đổi	Lý do	T* S X	Mô tả thay đổi	Phiên bản mới
16/03/2026	3.3	Sửa đổi	S	Chặn xuất âm khi lập chứng từ hạch toán NMKLHD cuối ca 494 theo từng mặt hàng	1.12

MỤC LỤC

1	TỔNG QUAN	8
1.1	Mục đích.....	8
1.2	Các thuật ngữ viết tắt	8
1.3	Nhiệm vụ thay đổi tại hệ thống	8
1.4	Các nội dung chính chỉnh sửa trên phần mềm	9
2	DANH MỤC TỪ ĐIỂN	14
2.1	Quản lý tham số cấu hình.....	14
2.2	Tham số định nghĩa phát hành hóa đơn	14
2.3	Quản lý Tcode hóa đơn thay thế	15
3	HÓA ĐƠN KHÁCH HÀNG VÃNG LẠI.....	16
3.1	Phát hành hóa đơn người mua không lấy hóa đơn lô - 493	16
3.2	Xử lý sự cố hóa đơn NMKLHD gửi lô	22
3.3	Người mua không lấy hóa đơn (NMKLHĐ) - 494	24
3.4	Hóa đơn xử lý sự cố - 495	27
3.5	Chặn phát hành hóa đơn NMKLHĐ và tạo log chênh lệch	28
4	NGHIỆP VỤ PHÂN LOẠI LOG	31
4.1	Quy tắc chung.....	31
4.2	Hướng dẫn chi tiết.....	32
5	XỬ LÝ HÓA ĐƠN CÓ SAI SÓT	34
5.1	Thay thế hóa đơn NMCLHD bằng hóa đơn NMCLHD	34
5.2	Thay thế hóa đơn NMCLHD bằng hóa đơn NMCLHD có giá trị =0.....	41
5.3	Thay thế hóa đơn NMCLHD bằng Log bơm của hóa đơn NMKLHD.....	43
5.4	Thay thế hóa đơn khách BHTQ	46
5.5	Thay thế hóa đơn NMKLHĐ bằng hóa đơn NMCLHĐ	48
5.6	Thay thế hóa đơn NMKLHD bằng hóa đơn NMKLHD có giá trị =0	51
5.7	Thay thế đổi giá cho hóa đơn NMKLHĐ	54
5.8	Xử lý sự cố thay thế hóa đơn	56
5.9	Chuyển đổi hạch toán (Chuyển đổi Tcode) cho hóa đơn.....	57
5.10	Điều chỉnh hóa đơn (INVC).....	59
5.11	Xử lý hóa đơn bị thuế từ chối.....	60

6	PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN CHO KHÁCH HÀNG CÓ MÃ QUAN HỆ NGÂN SÁCH.....	64
6.1	Mục đích.....	64
6.2	Đường dẫn.....	64
6.3	Hướng dẫn chi tiết.....	64
7	CHỨC NĂNG TÍCH HỢP DỮ LIỆU TỰ ĐỘNG.....	66
7.1	Xác nhận trạng thái dữ liệu để kiểm soát tích hợp.....	66
7.2	Đồng bộ dữ liệu tự động sang HTTG để tích hợp SAP.....	70
7.3	Gửi mail cảnh báo trạng thái tích hợp tự động.....	71
7.4	Kiểm soát thay đổi dữ liệu sau tích hợp.....	72
7.5	Báo cáo kiểm soát dữ liệu tích hợp.....	73
8	BÁO CÁO.....	74
8.1	Báo cáo trong ca bán hàng.....	74
8.2	Báo cáo cửa hàng/ VPCTy.....	76

1 TỔNG QUAN

1.1 Mục đích

Tài liệu được xây dựng với mục đích hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý cửa hàng EGAS thực hiện các nghiệp vụ theo nghị định 70 tại các cửa hàng xăng dầu trực thuộc Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

1.2 Các thuật ngữ viết tắt

STT	Thuật ngữ/ Từ viết tắt	Diễn giải
1.	Petrolimex, PLX	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
2.	PIACOM	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex
3.	EGAS	Phần mềm quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu
4.	SAP	Hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP của Petrolimex
5.	VPCTY	Khởi văn phòng quản lý cửa hàng trực thuộc
6.	CHXD	Cửa hàng xăng dầu
7.	CTXD	Công ty xăng dầu
8.	CNXD	Chi nhánh xăng dầu
9.	NSD	Người sử dụng
10.	KVL	Khách vãng lai
11.	(*)	Dấu (*) đi kèm với tên trường nghĩa là bắt buộc nhập liệu
12.	EGAS Center	EGAS trung tâm
13.	EGAS Client	EGAS được cài đặt tại các CHXD
14.	CQT/TCT	Cơ quan thuế/ Tổng Cục thuế
15.	HDDT	Hóa đơn điện tử
16.	HDTT	Hóa đơn truyền thống
17.	GTGT	Giá trị gia tăng
18.	NMKLHD	Người mua không lấy hóa đơn
19.	NMCLHD	Người mua có lấy hóa đơn

1.3 Nghiệp vụ thay đổi tại hệ thống

- Thêm các nghiệp vụ tại hệ thống EGAS:
 - Hóa đơn cho người mua không lấy hóa đơn - NMKLHD

- Xử lý hóa đơn có sai sót: Thay thế hóa đơn hóa đơn
- Tích hợp dữ liệu lên SAP tự động trước 6h sáng hàng ngày sau khi môi trường Center nhận đủ dữ liệu đồng bộ từ Client. Gửi mail các trường hợp chưa hoàn thành tích hợp
- Quy trình kiểm soát xác nhận dữ liệu từ ca đến khi tích hợp xong lên SAP

1.4 Các nội dung chính chỉnh sửa trên phần mềm

1.4.1.1 Quản lý tham số, danh mục

- Thêm mới các tham số sau:
 - Tham số thời gian tối đa log bơm được sử dụng phát hành hóa đơn (dự kiến 20 phút). Các log có mục đích sử dụng khác chưa gắn chứng từ (xuất khác,..) cần thực hiện xác nhận nghiệp vụ bằng cách phân loại log trong khoảng thời gian tham số này qui định
 - Tham số lựa chọn khi tích hợp SAP mỗi đơn vị để tích hợp tự động SAP. Định nghĩa tham số lựa chọn khi tích hợp SAP mức CC (1 = Chi tiết mã khách dịch vụ; 2= Gộp mã khách nhóm vắng lai và cá nhân; 3= Gộp mã khách dịch vụ).
- Các Tcode hóa đơn thay thế điều chỉnh:
 - Định nghĩa nguyên tắc hóa đơn thay thế/ điều chỉnh bởi những hóa đơn tương ứng nào.

1.4.2 Phát hành hóa đơn cho Người mua không lấy hóa đơn(NMKLHD)

- Nguyên tắc:
 - Không lập “Bảng kê bán hàng” như hiện nay mà xuất hóa đơn (gọi là hóa đơn khách vắng lai) trên cơ sở các log bơm người mua không lấy hóa đơn tương tự như hóa đơn đầy đủ hiện tại.
 - Thực hiện ký số, cấp ký hiệu và cấp số cho từng hóa đơn
 - Truyền nhận trực tiếp lên cơ quan Thuế
 - Không nhất thiết phải có các chỉ tiêu: Tên, địa chỉ, MST của người mua, chữ ký số của người mua
- Cách thức:
 - Thực hiện khai báo dải ký hiệu hóa đơn riêng (ký hiệu chung VL)

1.4.3 Trong ca bán hàng:

- Giảm thời gian xuất hóa đơn cho người mua có lấy hóa đơn từ 30 phút xuống 20 phút
- Sau 20 phút các log không được lựa chọn để phát hành hóa đơn sẽ tự động gửi sang EINV để xác định là hóa đơn của cá nhân không kinh doanh, thực hiện ký số và truyền trực tiếp hóa đơn lên cơ quan thuế
- CHXD cần thao tác với các log bơm trong khoảng thời gian qui định lập chứng từ phát hành hóa đơn cho khách hàng theo yêu cầu
- Phân loại các log cần sử dụng: Các log không bán hàng như ao lường, thử máy,... cần thực hiện xác nhận nghiệp vụ trong 20 phút. Lưu ý về thời gian và số log tối đa cho phép

1.4.4 Cuối ca bán hàng:

- Lập các chứng từ hóa đơn với các log bơm đã phân loại trong ca
- Kiểm tra và phát hành hóa đơn NMKLHD tất cả các log còn lại bằng hình thức thủ công nếu cần
- Lập chứng từ 494 cho các hóa đơn NMKLHD đã được khởi tạo
- Đối soát chênh lệch: Lượng chốt trên cột bơm và lượng log bán đã thu nhận
- Kiểm soát truyền nhận hóa đơn cho NMKLHD với hệ thống EINV

1.4.5 Kết thúc Ca bán hàng:

- Thực hiện đối soát hóa đơn bao gồm cả hóa đơn NMKLHD
- Kiểm soát lỗi ký số, lỗi truyền nhận hóa đơn lên cơ quan thuế (từ chối hóa đơn)
- Tại màn hình Uhome (tab Log bơm), có chức năng để NSD chủ động xuất hóa đơn vào cuối ca hoặc bất kỳ thời điểm nào khi có nhu cầu đối với các log bơm loại này
- Thêm mới chứng từ 494:
 - Mục đích: Là chứng từ đại diện hạch toán và lên các báo cáo của EGAS cho các hóa đơn NMKLHD
 - Kiểm tra tất cả các log của AGAS đã được lấy về EGAS và đã được gắn chứng từ mới cho lập 494

1.4.6 Xử lý hóa đơn có sai sót

- Sai thông tin hóa đơn:
 - Tên, địa chỉ khách hàng: Lập mẫu 04SS gửi cơ quan thuế
 - MST: Phát hành hóa đơn điều chỉnh MST (Tcode INVC)
- Sai thông tin khác:
 - Thay thế hóa đơn: Nếu ngày cần xử lý trong cùng ngày đã lập hóa đơn
 - Điều chỉnh hóa đơn: Nếu hóa đơn không thỏa mãn điều kiện thay thế (ưu tiên thay thế trước điều chỉnh)
- Cách thức:
 - Cửa hàng nhập yêu cầu thay thế/ điều chỉnh hóa đơn (Tcode YC1) và được CTY/ TĐ phê duyệt trước khi làm thay thế/ điều chỉnh
 - Thay thế: Ngày hóa đơn = Ngày hóa đơn gốc/ hoặc thời điểm bắt đầu của log bơm (nếu là hóa đơn thay thế có gắn log bơm)
 - Điều chỉnh: Ngày hóa đơn = Thời điểm lập hóa đơn điều chỉnh
 - Hóa đơn thay thế/ điều chỉnh được ghi nhận tại ca bán hàng của hóa đơn sai sót
 - Chỉ được thay thế/ điều chỉnh hóa đơn khi hóa đơn chưa phát sinh các chứng từ liên quan
 - 1 hóa đơn chỉ được áp dụng 1 hình thức xử lý thay thế/ điều chỉnh

1.4.7 Bổ sung đối tượng khách hàng là đơn vị có quan hệ ngân sách

- Trường hợp người mua là đơn vị có quan hệ ngân sách thì tên, địa chỉ, mã số đơn vị có quan hệ ngân sách thể hiện trên hóa đơn phải ghi mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách được cấp
- Thực hiện: Trường hợp khách hàng là Đơn vị có QHNS thì chỉ tiêu “mã số thuế người mua” trên hóa đơn là mã QHNS được cấp (trừ trường hợp cơ quan quản lý yêu cầu tách riêng trường thông tin này trên hóa đơn)
- Chỉnh sửa tab “Người nhận” của các Tcode hóa đơn:
 - Đối tượng bao gồm các giá trị “Doanh nghiệp”, “Tổ chức HCSN”, “Đơn vị có QHNS”, “Cá nhân”
 - Các đối tượng “Doanh nghiệp”, “Tổ chức HCSN”, “Cá nhân” giữ nguyên logic kiểm tra MST và BSX như hiện tại

- Bổ sung đối tượng “Đơn vị có QHNS” (Số thứ tự trên đối tượng Cá nhân), trong đó logic sau:
 - MST (Mã quan hệ ngân sách): Bắt buộc nhập, hệ thống kiểm tra phải nhập đủ 7 ký tự
 - Số xe: Bắt buộc nhập giá trị

1.4.8 Xuất hóa đơn khách sử dụng CCCD làm MST

Thực hiện xuất hóa đơn cho khách hàng sử dụng mã CCCD làm MST, cụ thể như sau:

- Cho phép nhập mã CCCD 12 ký tự số vào trường MST tại tab hóa đơn trên chứng từ và tab log bơm
- Đối tượng áp dụng: Doanh nghiệp, Tổ chức HCSN, Cá nhân. Đối với Đơn vị có mã QHNS trường MST chỉ cho phép nhập 7 ký tự.
- Đối với Khách hàng công nợ: Khai báo mã CCCD vào trường MST trong danh mục Khách hàng tại CC và MD (theo đường dẫn Hệ thống/ Dm công ty/ Danh mục khách hàng công ty)

1.4.9 Tích hợp dữ liệu với SAP

- Tích hợp dữ liệu tự động:
 - Bước 1: Cuối ca/ cuối ngày, ca/ CHXD tổng hợp dữ liệu gửi lên Egas Center (bao gồm dữ liệu ca bán hàng và ngoài ca bán hàng). Người dùng có thể gửi nhiều lần
 - Bước 2: Định kỳ hàng ngày (từ 01-06h), hệ thống tự động so sánh dữ liệu tại Center với dữ liệu Tổng hợp của từng CHXD nếu:
 - Dữ liệu đủ → Hệ thống tự động tích hợp dữ liệu sang Hệ thống trung gian của SAP
 - Nếu dữ liệu chưa đủ hoặc trong trường hợp ca/CHXD chưa gửi dữ liệu tổng hợp → Hệ thống ghi nhận để gửi mail sau này

Lưu ý: Nếu SAP đã lấy số liệu thì khi có thay đổi dữ liệu cần thực hiện tích hợp thủ công

- Bước 3: Định kỳ (6h30), với các cửa hàng chưa được tích hợp hệ thống sẽ gửi mail cho các nhân sự quản lý liên quan
- Người quản lý dữ liệu luôn nhận được mail thông báo tình hình dữ liệu ca bán hàng kịp thời nhất cho đến khi tích hợp thành công lên SAP

- Tích hợp dữ liệu tự động thủ công(hiện nay): Sử dụng trong trường hợp cần tích hợp lại số liệu hoặc quá thời gian tích hợp

1.4.10 Ngày chứng từ, ngày hóa đơn

- Thực hiện tạo ngày chứng từ, ngày hóa đơn theo logic sau:
 - Mặc định Ngày hóa đơn = Ngày chứng từ. Ngày chứng từ áp dụng như hiện nay (nếu thừa kế từ log thì lấy thời gian bắt đầu bơm)
 - Ngày hóa đơn và Ngày chứng từ <= SysDate (ngày giờ hệ thống khi thực hiện tạo chứng từ)
 - Cho phép User sửa Ngày hóa đơn
 - Ngày hóa đơn >= Ngày chứng từ. Đặt tham số quy định số ngày quá khứ tối đa được phép quá ngày hiện tại tại 02 mức MD và CC
 - Nếu khai báo cả 2 mức, lấy giá trị min (MD, CC)
 - Nếu khai báo 1 mức thì lấy mức được khai báo: CC áp dụng cho chính CC đó, MD áp dụng cho full CC
 - Không khai báo cả 2 mức thì mặc định 1 ngày (thì sẽ như hiện nay)
 - Phạm vi áp dụng: tất cả các Tcode hóa đơn

2 DANH MỤC TỪ ĐIỂN

2.1 Quản lý tham số cấu hình

Mục đích: Khai báo loại hình tích hợp, căn cứ để hệ thống tự động tích hợp theo giá trị khai báo

Đối tượng sử dụng: User văn phòng được khai báo quyền SAP01 - SAP 01 - tích hợp

Menu: Tích hợp\Master Data Company\Cấu hình tham số tích hợp SAP

Cách thức khai báo:

- Bước 1: Thêm mới



- Bước 2: Chọn 1 trong các giá trị “1=Chi tiết mã khách dịch vụ; 2=Gộp mã khách nhóm vắng lai và cá nhân; 3=Gộp mã khách dịch vụ”



- Bước 3: Lưu



2.2 Tham số định nghĩa phát hành hóa đơn

- Định nghĩa số lượng hóa đơn tối đa NMKLHD mức MD (=500) có trong lô gửi E-Invoice (hệ thống quản lý hóa đơn loại này theo lô)

- Định nghĩa thời gian giữ log tối đa 60 phút được phép giữ log tính từ thời điểm kết thúc bơm tại MD giới hạn chung toàn Tập đoàn
- Định nghĩa số lượng Log giữ tối đa 20 log cửa hàng được phép giữ log. Số lượng log giữ là min của(MD,CC)

2.3 Quản lý Tcode hóa đơn thay thế

- Định nghĩa nguyên tắc hóa đơn thay thế bởi những hóa đơn tương ứng nào
- Danh sách các Tcode được định nghĩa thay thế

Nhóm	TT/ĐC		401	406	416	411	KM01	KM02	D1	D10	GA1	GA2	493
	HB gốc												
Thanh toán ngay	401		x	x	x	x							x
	416				x	x							x
	406		x	x	x	x							
Công nợ	411		x	x	x	x							x
Khuyến mãi	KM01		x	x	x	x	x	x					
	KM02		x	x	x	x	x	x					x
Dịch vụ	D1								x	x			
	D10								x	x			
GAS	GA1					x					x	x	
	GA2					x					x	x	
NMKLHD	493		x		x	x							

3 HÓA ĐƠN KHÁCH HÀNG VẮNG LAI

3.1 Phát hành hóa đơn người mua không lấy hóa đơn lô - 493

3.1.1 Mục đích

Không lập “Bảng kê bán hàng” như hiện nay mà xuất hóa đơn (gọi là hóa đơn NMKLHD) trên cơ sở các log bơm người mua không lấy hóa đơn tương tự như hóa đơn đầy đủ hiện tại

3.1.2 Đường dẫn

Menu: Tại màn hình Uhome

- Người thực hiện: CHXD
- Quyền thực hiện: CH1 - Trưởng ca, Nghiệp vụ, CHT
- Chỉ được thực hiện chạy dữ liệu tại môi trường EGAS CLIENT

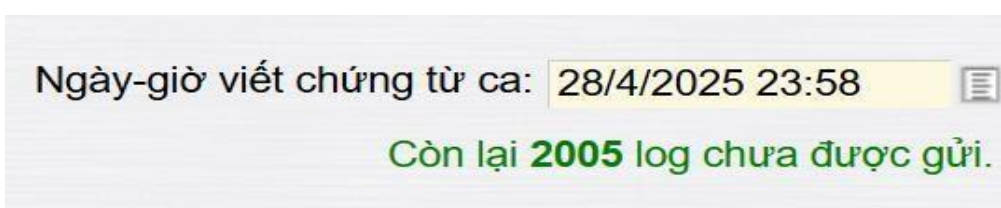
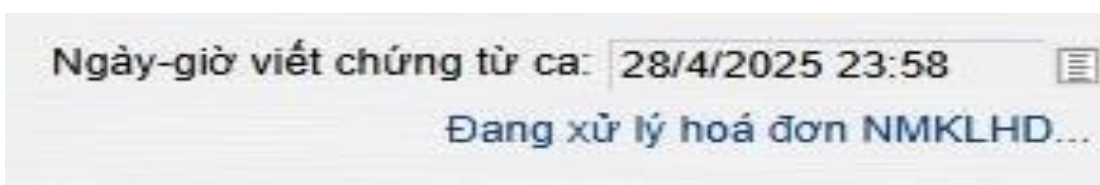
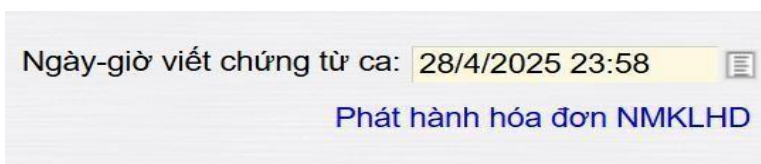
3.1.3 Hướng dẫn chi tiết

- Trong ca hệ thống xử lý tự động gửi E-Invoice theo lô áp dụng với các ca đang mở (tự động 30 phút hoặc thủ công) trên cơ sở các log bơm chưa sử dụng được gom theo lô để gửi nếu thời gian kết thúc bơm đã quá 20 phút (theo tham số chung) tính đến thời điểm hiện tại.
- Lô được quản lý theo mã lô có ký hiệu 493.xxx gửi đi theo thời gian thực đảm bảo hoàn tất trước khi thực hiện đóng ca bán hàng.
- Dải hóa đơn phát hành (qui ước chung là xxxVL, xxxDP) không cần khai báo tại EGAS. Thông tin trên hóa đơn là thông tin tại Tab VAT trên chứng từ 492 hiện tại
- Hóa đơn NMKLHD được ứng xử như 1 hóa đơn thông thường. Cần đối soát và có thể phát sinh các nghiệp vụ thay thế hóa đơn.
- Màn hình Uhome Tab Log bơm có chức năng để NSD chủ động xuất hóa đơn vào cuối ca hoặc bất kỳ thời điểm nào khi có nhu cầu đối với các log bơm loại này.
 - Nút “Phát hành hóa đơn NMKLHD” (phía dưới thông tin “Ngày giờ viết chứng từ ca” hiện tại), mỗi lần phát hành số lượng theo tham số được quy định tại MD

- Thông tin số lượng log còn lại sau mỗi lần NSD nhấn nút phát hành (Tương tự nút Send sẽ báo log)
- Hệ thống tự động quét hết log tại AGAS hiện có để gửi E-INVOICE
- Log bơm chưa sử dụng không bao gồm các log bơm sau:
 - Log bơm đã gắn chứng từ
 - Log bơm đã phân loại: Nghiệp vụ xuất khác, xuất hóa đơn theo lô . Log phân loại tuân thủ việc giữ log và số lượng log tối đa theo tham số quy định tại mục 2.2
- Đối với các ca đã có ca sau hoặc thời gian đóng ca đã quá 10 phút thì cò tự động phát hành 493 không có hiệu lực nữa (để tránh ca cũ mở ra bị quét mất log). NSD muốn phát hành hóa đơn NMKLHD có thể nhấn thủ công như hiện tại
- Đối với các 493 có các lỗi (-2, 3, 13, 99 – theo sổ tay hỗ trợ vận hành) có thể được xóa. Tuy nhiên trước khi xóa thì NSD cần:
 - Thực hiện gửi lại vài lần
 - Chỉ được xóa nếu Trạng thái nhận là một trong các lỗi (-2, 3, 13, 99) và đồng thời Trạng thái xử lý là lỗi, không phải là các trạng thái (0- Chưa phát hành,1- Đang phát hành,2- Đã phát hành)

3.1.4 Cách thức thực hiện

a) Phát hành hóa đơn NMKLHD – Chức năng thủ công



b) Thao tác thực hiện

- Mỗi thao tác bấm nút “Phát hành hóa đơn NMKLHD” sẽ gửi đi 1 lô

- Hệ thống thực hiện lấy các log theo nguyên tắc FIFO theo thời gian kết thúc bơm
- Mỗi lần phát hành sẽ thông báo số lượng log còn lại để NSD được biết
- Thường được sử dụng vào cuối ca bán hàng để không cần đợi chu kỳ tự động

Ca: 25051001. /Nguyễn Văn Thuýn 10/5/2025 8:00 - 10/5/2025 16:56

Nút xử lý tự động tạo hóa đơn NMKLHD

Đang xử lý hoá đơn NMKLHD

STT	Vòi bơm	Thời gian	Hàng hoá	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	PLXID	TM	Thẻ	QRCode	SDD	CNO	KXD	Loại log	Mã khách/MST/Số chứng từ	Số phiếu	Số xe	Màu nền biến
1	630006 - Vòi 6	11/05/25	DO 0.001S-V	6,094	18,050	110,000								Xuất hóa đơn theo lô				
2	630004 - Vòi 4	11/05/25	Xăng E5 RON 92-II	5,226	21,050	110,000								Xuất hóa đơn theo lô				
3	630005 - Vòi 5	11/05/25	DO 0.05S-II	6,824	19,050	130,000								Xuất hóa đơn theo lô				
4	630003 - Vòi 3	11/05/25	Xăng E5 RON 92-II	15,677	21,050	330,000								Xuất hóa đơn theo lô				
5	630002 - Vòi 2	11/05/25	Xăng RON95-III	2,268	22,050	50,000								Xuất hóa đơn theo lô				
6	630001 - Vòi 1	11/05/25	Xăng RON95-III	5,896	22,050	130,000								Xuất hóa đơn theo lô				
7	630006 - Vòi 6	11/05/25	DO 0.001S-V	9,418	18,050	170,000								Xuất hóa đơn theo lô				

- Với các log không giữ lại chương trình tự động gửi E-Invoice sau mỗi chu kỳ 20 phút trên cơ sở các log bơm chưa sử dụng gửi VNPT.
- Màn hình thông báo số log NMKLHD chưa được gửi

Ca: 25051001. /Nguyễn Văn Thuýn 10/5/2025 8:00 - 10/5/2025 16:56

Thông báo còn lại số log NMKLHD chưa được gửi

Còn lại 12 log chưa được gửi

STT	Vòi bơm	Thời gian	Hàng hoá	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	PLXID	TM	Thẻ	QRCode	SDD	CNO	KXD	Loại log	Mã khách/MST/Số chứng từ	Số phiếu	Số xe	Màu nền biến
1	630006 - Vòi 6	11/05/25	DO 0.001S-V	6,094	18,050	110,000								Xuất hóa đơn theo lô				
2	630004 - Vòi 4	11/05/25	Xăng E5 RON 92-II	5,226	21,050	110,000								Xuất hóa đơn theo lô				
3	630005 - Vòi 5	11/05/25	DO 0.05S-II	6,824	19,050	130,000								Xuất hóa đơn theo lô				
4	630003 - Vòi 3	11/05/25	Xăng E5 RON 92-II	15,677	21,050	330,000								Xuất hóa đơn theo lô				
5	630002 - Vòi 2	11/05/25	Xăng RON95-III	2,268	22,050	50,000								Xuất hóa đơn theo lô				
6	630001 - Vòi 1	11/05/25	Xăng RON95-III	5,896	22,050	130,000								Xuất hóa đơn theo lô				
7	630006 - Vòi 6	11/05/25	DO 0.001S-V	9,418	18,050	170,000								Xuất hóa đơn theo lô				

Ca: 25051001. /Nguyễn Văn Thuýn 10/5/2025 8:00 - 10/5/2025 16:56

Còn lại 0 log chưa được gửi

STT	Vòi bơm	Thời gian	Hàng hoá	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	PLXID	TM	Thẻ	QRCode	SDD	CNO	KXD	Loại log	Mã khách/MST/Số chứng từ	Số phiếu	Số xe	Màu nền biến
1	630006 - Vòi 6	11/05/25	DO 0.001S-V	6,094	18,050	110,000								Xuất hóa đơn theo lô				
2	630004 - Vòi 4	11/05/25	Xăng E5 RON 92-II	5,226	21,050	110,000								Xuất hóa đơn theo lô				
3	630005 - Vòi 5	11/05/25	DO 0.05S-II	6,824	19,050	130,000								Xuất hóa đơn theo lô				
4	630003 - Vòi 3	11/05/25	Xăng E5 RON 92-II	15,677	21,050	330,000								Xuất hóa đơn theo lô				
5	630002 - Vòi 2	11/05/25	Xăng RON95-III	2,268	22,050	50,000								Xuất hóa đơn theo lô				
6	630001 - Vòi 1	11/05/25	Xăng RON95-III	5,896	22,050	130,000								Xuất hóa đơn theo lô				
7	630006 - Vòi 6	11/05/25	DO 0.001S-V	9,418	18,050	170,000								Xuất hóa đơn theo lô				

Lưu ý: Nếu ca có tồn tại 493 mà chưa có 494 thì thông báo "Chứng từ 493 (999.999,999 lít) và 494 (0 lít) chưa khớp. Đề nghị kiểm tra lại!" và không cho đóng ca.

3.1.5 Cập nhật thông tin lô 493 NMKLHĐ

Mục đích: Cập nhật trạng thái các lô 493

- Trạng thái các lô 493 (nếu có lỗi)
- Thông tin thuế các lô 493 (hóa đơn, seri HD, trạng thái thuế)

Đường dẫn : Hệ thống/ E-Invoice/ Xử lý sự cố hóa đơn NMKLHĐ

Người thực hiện: Nghiệp vụ VP/ CHXD

Quyền thực hiện: CH1,CH2,CH3, EINV

Thực hiện

- Bước 1: Chọn các lô để cập nhật trạng thái
 - Từ ngày – đến ngày : cập nhật khoảng thời gian thực hiện
 - Trạng thái: để mặc định “Chưa có thông tin hóa đơn”

[Chọn nhanh] v Từ ngày: 22/7/2025 Đến ngày: 22/07/2025 23:59

Trạng thái: Chưa gửi Chưa phát hành Chưa có thông tin hoá đơn

Chọn đầu ra HTML > Close after print

XỬ LÝ SỰ CỐ HOÁ ĐƠN NMKLHĐ THEO LÔ
PETROLIMEX-CỬA HÀNG 007
 Từ ngày: 22/7/2025 Đến ngày: 22/07/2025 23:59

	Ca bán hàng / Số C.từ	Ngày C.từ	Trạng thái nhận	Trạng thái xử lý	Cập nhật trạng thái lô	Cập nhật thông tin hóa đơn
1	25072202-1				<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	493.1584 (Chi tiết log)	22/7/2025 7:53	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
2	493.1585 (Chi tiết log)	22/7/2025 9:53	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
3	493.1586 (Chi tiết log)	22/7/2025 11:45	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
4	493.1587 (Chi tiết log)	22/7/2025 13:20	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
5	493.1588 (Chi tiết log)	22/7/2025 15:19	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
6	493.1589 (Chi tiết log)	22/7/2025 17:19	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
7	493.1590 (Chi tiết log)	22/7/2025 19:21	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
8	493.1591 (Chi tiết log)	22/7/2025 21:09	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
9	493.1592 (Chi tiết log)	22/7/2025 22:25	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
10	493.1593 (Chi tiết log)	22/7/2025 23:39	Đã nhận	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11	493.1594 (Chi tiết log)	22/7/2025 23:54	Đã nhận	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Bước 2: Cập nhật trạng thái lô
 - Tích chọn để cập nhật trạng thái các lô nếu vẫn còn lô có trạng thái xử lý khác “đã phát hành” :

[Chọn nhanh] v Từ ngày: 22/7/2025 Đến ngày: 22/07/2025 23:59

Trạng thái: Chưa gửi Chưa phát hành Chưa có thông tin hoá đơn

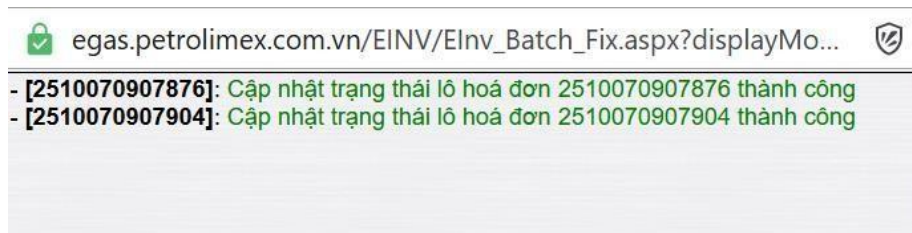
Chọn đầu ra HTML > Close after print

XỬ LÝ SỰ CỐ HOÁ ĐƠN NMKLHD THEO LÔ

PETROLIMEX-CỬA HÀNG 007
Từ ngày: 22/7/2025 Đến ngày: 22/07/2025 23:59

	Ca bán hàng / Số C.từ	Ngày C.từ	Trạng thái nhận	Trạng thái xử lý	Cập nhật trạng thái lô	Cập nhật thông tin hóa đơn
1	25072202-1				<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	493.1584 (Chi tiết log)	22/7/2025 7:53	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
2	493.1585 (Chi tiết log)	22/7/2025 9:53	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
3	493.1586 (Chi tiết log)	22/7/2025 11:45	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
4	493.1587 (Chi tiết log)	22/7/2025 13:20	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
5	493.1588 (Chi tiết log)	22/7/2025 15:19	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
6	493.1589 (Chi tiết log)	22/7/2025 17:19	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
7	493.1590 (Chi tiết log)	22/7/2025 19:21	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
8	493.1591 (Chi tiết log)	22/7/2025 21:09	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
9	493.1592 (Chi tiết log)	22/7/2025 22:25	Đã nhận	Đã phát hành		<input type="checkbox"/>
10	493.1593 (Chi tiết log)	22/7/2025 23:39	Đã nhận	Lỗi (-1)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11	493.1594 (Chi tiết log)	22/7/2025 23:54	Đã nhận	Lỗi (-1)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Kích chọn “Cập nhật trạng thái lô”, sau khi cập nhật sẽ có thông báo:



- Bước 3: Cập nhật thông tin hóa đơn
 - Tích chọn các lô sẽ thực hiện cập nhật thông tin hóa đơn (chọn nút trên cùng nếu thực hiện cho tất cả các lô)

[Chọn nhanh] v Từ ngày: 22/07/2025 Đến ngày: 22/07/2025 23:59

Trạng thái: Chưa gửi Chưa phát hành Chưa có thông tin hoá đơn

Chọn đầu ra HTML > Close after print

XỬ LÝ SỰ CỐ HOÁ ĐƠN NMKLHD THEO LÔ

PETROLIMEX-CỬA HÀNG 007
Từ ngày: 22/07/2025 Đến ngày: 22/07/2025 23:59

	Ca bán hàng / Số C.từ	Ngày C.từ	Trạng thái nhận	Trạng thái xử lý	Cập nhật trạng thái lô	Cập nhật thông tin hóa đơn
1	25072202-1				<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
1	493.1584 (Chi tiết log)	22/7/2025 7:53	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
2	493.1585 (Chi tiết log)	22/7/2025 9:53	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
3	493.1586 (Chi tiết log)	22/7/2025 11:45	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
4	493.1587 (Chi tiết log)	22/7/2025 13:20	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
5	493.1588 (Chi tiết log)	22/7/2025 15:19	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
6	493.1589 (Chi tiết log)	22/7/2025 17:19	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
7	493.1590 (Chi tiết log)	22/7/2025 19:21	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
8	493.1591 (Chi tiết log)	22/7/2025 21:09	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
9	493.1592 (Chi tiết log)	22/7/2025 22:25	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
10	493.1593 (Chi tiết log)	22/7/2025 23:39	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>
11	493.1594 (Chi tiết log)	22/7/2025 23:54	Đã nhận	Đã phát hành		<input checked="" type="checkbox"/>

- Gỡ lô 493 (mặc định không phân quyền – chỉ phân quyền khi cần xử lý sự cố) sau khi đã thực hiện kiểm tra tại E-Invoice đảm bảo lô không tồn tại
- Xóa và làm lại 494 – nếu trước đó đã tồn tại 494
- Hệ thống hạch toán số tổng theo Hàng hóa/ HTTT vào 495 đối với các lô 493 không thể gửi phát hành hóa đơn đồng thời khi thực hiện 494

Điều kiện thực hiện: Hệ thống EGAS dựng cờ “**Đã khóa phát hành NMKLHD**” khi có thông báo bằng văn bản E-Invoice có sự cố cho PLX. PLX thông báo cho đơn vị để triển khai phương án xử lý sự cố toàn ngành.

3.2 Xử lý sự cố hóa đơn NMKLHD gửi lô

3.2.1 Mục đích

Xử lý các trường hợp hóa đơn NMKLHD đã gửi đi gặp sự cố, NSD vào kiểm tra và thực hiện gửi lại hóa đơn

3.2.2 Đường dẫn

Menu: Tại màn hình Uhome\ Hóa đơn NMKLHD theo lô

- Người thực hiện: CHXD
- Quyền thực hiện: CH1 - Trưởng ca, Nghiệp vụ, CHT
- Chỉ được thực hiện chạy dữ liệu tại môi trường EGAS CLIENT

3.2.3 Hướng dẫn chi tiết

- Bước 1: Tại màn hình Uhome chọn *Hóa đơn NMKLHD theo lô*

The screenshot shows the Uhome software interface. At the top, there is a header with the user name 'Ca: 25051001. /Nguyễn Văn Thuýn' and the date '10/5/2025 8:00 - 10/5/2025 16:56'. Below the header, there is a navigation bar with several menu items. The 'Số giao ca' menu item is highlighted with a red circle. A dropdown menu is open, showing several options, with 'Hóa đơn NMKLHD theo lô' also highlighted with a red circle. The main content area contains a table with columns for 'Log bơm' and 'Thanh toán'. The table has a header row with columns: STT, Vòi bơm, Thời gian, Hàng hoá, Số lượng, Đơn giá, Số tiền, PLXID, TM, Thẻ, QRCode, SDD, CNO, KXD, and Loại. The first row of data shows: 1, 630006 - Vòi 6, 11/05/25 [09:46 - 09:46], DO 0,001S-V, 6,094, 18,050, 110,000, and 110,000. The 'Loại' column for this row is 'Xuất hóa đơn theo lô'.

- Bước 2: Màn hình xử lý sự cố *Hóa đơn NMKLHD theo lô*
 - Tích chọn một/ nhiều lô/ tất cả có Trạng thái nhận: Lỗi(1)
 - Tích chọn vào dòng chứng từ lỗi cần gửi

- Chọn nút: Gửi lại để hệ thống thực hiện gửi lại các lô lấy trạng thái và update lại

Lưu ý: Với các lô không có lỗi nút “Gửi lại” không xuất hiện

CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT

Từ ca: 25051803 Đến ca: 25051803

Hàng hoá: Loại thanh toán:

Trang thái gửi: Cả hai Log Chênh lệch Chọn đầu ra: HTML

BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN NMKLHD THEO LÔ

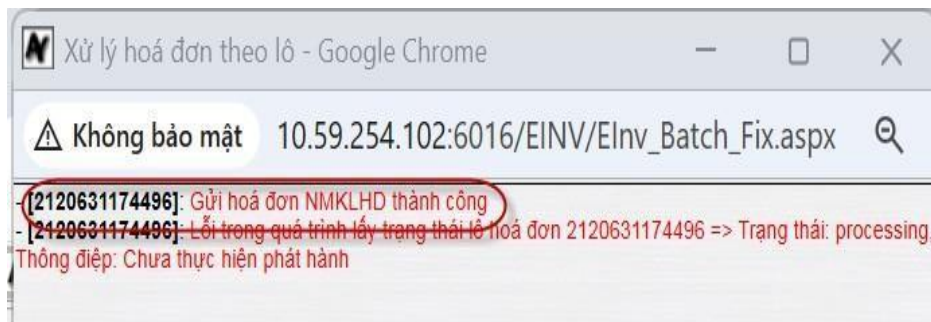
Từ ca: 25051803-3 (18/5/2025 13:0) đến ca: 25051803-3 (18/5/2025 22:0)

Hàng hoá	Loại thanh toán	Số Lượng	Tổng tiền
1 0201032 - Xăng RON95-III	131206 - Phải thu của ca bán hàng	1.000,000	22.050.000
TỔNG CỘNG		1.000,000	22.050.000

Số C.từ / Hàng hoá	Ngày C.từ	Loại thanh toán	Giá trước thuế	VAT	Giá bán	Số Lượng	Tiền hàng	Tiền thuế	Tổng tiền	Số lượng log	Trang thái nhận	Trang thái xử lý	Gửi lại	
1 493.689 (CHI TIẾT LOG)							1.000,000	20.045.455	2.004.545	22.050.000	1	Đã nhận	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1 0201032 - Xăng RON95-III	18/5/2025 21:59	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	1.000,000	20.045.455	2.004.545	22.050.000	1			<input type="checkbox"/>	
TỔNG CỘNG							1.000,000	20.045.455	2.004.545	22.050.000	1			<input type="checkbox"/>

25 493.561 (CHI TIẾT LOG)							18,527	354.545	35.455	390.000	1	Lỗi (1)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1 0201004 - Xăng E5 RON 92-II	10/5/2025 10:11	131206 - Phải thu của ca bán hàng	17.226,360	10	21.050	18,527	354.545	35.455	390.000	1			<input type="checkbox"/>	
26 493.562 (CHI TIẾT LOG)							14,407	254.545	25.455	280.000	2	Lỗi (1)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1 0601005 - DO 0.001S-V	10/5/2025 10:12	131206 - Phải thu của ca bán hàng	15.409,090	10	18.050	9,418	154.545	15.455	170.000	1			<input type="checkbox"/>	
2 0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:12	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	4,989	100.000	10.000	110.000	1			<input type="checkbox"/>	
27 493.563 (CHI TIẾT LOG)							5,442	109.091	10.909	120.000	1	Lỗi (1)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1 0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:12	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	5,442	109.091	10.909	120.000	1			<input type="checkbox"/>	
28 493.564 (CHI TIẾT LOG)							20,903	409.090	40.909	450.000	5	Lỗi (1)	Lỗi (-1)	<input checked="" type="checkbox"/>
1 0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	9,977	200.000	20.000	220.000	2			<input type="checkbox"/>	
2 0201004 - Xăng E5 RON 92-II	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	17.226,360	10	21.050	10,926	209.090	20.909	230.000	3			<input type="checkbox"/>	
29 493.565 (CHI TIẾT LOG)							16,627	327.272	32.727	360.000	4	Lỗi (-2)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1 0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	9,977	200.000	20.000	220.000	2			<input type="checkbox"/>	
2 0201004 - Xăng E5 RON 92-II	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	17.226,360	10	21.050	6,650	127.272	12.727	140.000	2			<input type="checkbox"/>	

- Màn hình thông báo gửi hóa đơn NMKLHD thành công



- Màn hình Bảng kê hóa đơn NMKLHD có Trạng thái nhận: Đã gửi

27	493.563 (CHI TIẾT LOG)										5,442	109.091	10.909	120.000	1	Lỗi (1)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1	0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:12	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	5,442	109.091	10.909	120.000	1							
28	493.564 (CHI TIẾT LOG)										20,903	409.090	40.909	450.000	5	Đã gửi	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1	0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	9,977	200.000	20.000	220.000	2							
2	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	17.226,360	10	21.050	10,926	209.090	20.909	230.000	3							
29	493.565 (CHI TIẾT LOG)										16,627	327.272	32.727	360.000	4	Lỗi (-2)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1	0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	9,977	200.000	20.000	220.000	2							
2	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	17.226,360	10	21.050	6,650	127.272	12.727	140.000	2							

- Tại màn hình này chúng từ 493.564 chương trình đang gom theo tổng từng mặt hàng. NSD có thể xem chi tiết các log bằng cách chọn vào xem *Chi tiết log* đã được gửi và xem chi tiết từng hóa đơn

27	493.563 (CHI TIẾT LOG)										5,442	109.091	10.909	120.000	1	Lỗi (1)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1	0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:12	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	5,442	109.091	10.909	120.000	1							
28	493.564 (CHI TIẾT LOG)										20,903	409.090	40.909	450.000	5	Đã gửi	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1	0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	9,977	200.000	20.000	220.000	2							
2	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	17.226,360	10	21.050	10,926	209.090	20.909	230.000	3							
29	493.565 (CHI TIẾT LOG)										16,627	327.272	32.727	360.000	4	Lỗi (-2)	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1	0201032 - Xăng RON95-III	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	9,977	200.000	20.000	220.000	2							
2	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	10/5/2025 10:13	131206 - Phải thu của ca bán hàng	17.226,360	10	21.050	6,650	127.272	12.727	140.000	2							

Quay lại

CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT

Log hóa đơn: 493.564

Chọn đầu ra HTML Close after print

BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN NMKLHD

Log hóa đơn: 493.564

	TxnId	Thời gian	Hàng hoá	HTTT	Giá trước thuế	VAT	Giá bán	Số Lượng	Tiền thuế	Tiền hàng	Tổng tiền	Seri HD	Số HD	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	
1	431326361775901452	10/5/2025 9:57	0201032 - Xăng RON95-III	TM	18.045,450	1000	22.050	4,535	9.091	90.909	100.000			10/5/2025 9:57	10/5/2025 9:57	Xem HD
2	431327491775901469	10/5/2025 9:57	0201032 - Xăng RON95-III	TM	18.045,450	1000	22.050	5,442	10.909	109.091	120.000			10/5/2025 9:57	10/5/2025 9:57	Xem HD
3	431327561775901460	10/5/2025 9:57	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	TM	17.226,360	1000	21.050	2,850	5.455	54.545	60.000			10/5/2025 9:57	10/5/2025 9:57	Xem HD
4	431327591775901464	10/5/2025 9:57	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	TM	17.226,360	1000	21.050	3,800	7.273	72.727	80.000			10/5/2025 9:57	10/5/2025 9:57	Xem HD
5	431327591775901484	10/5/2025 9:58	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	TM	17.226,360	1000	21.050	4,276	8.182	81.818	90.000			10/5/2025 9:58	10/5/2025 9:58	Xem HD
TỔNG CỘNG								20,903	40.910	409.090	450.000					

3.3 Người mua không lấy hóa đơn (NMKLHD) - 494

3.3.1 Mục đích

Là chứng từ hạch toán tổng các hóa đơn NMKLHD trong ca bán hàng (không thực hiện việc gửi EINV)

3.3.2 Đường dẫn

Menu Uhome\Màn hình ca bán hàng

Ca: 25052901. /khaihm 29/5/2025 9:49 - 29/5/2025 17:49 Ngđ

NV: []

Nhận hàng vào ca • Chốt cột bom, bế cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ Lập hóa đơn đóng ca Sổ giao ca

Mã	Tên	Số nhận	Th toán ngay (*)	C	Số cuối	Số còn lại
0201004	Xăng E5 RON 92-II	40.047,047			40.302,153	255,106
630003	Vòi 3 - Xăng E5 Ron 92-II	23.090,077			23.199,815	109,738
630004	Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II	16.956,970			17.102,338	145,368
0201032	Xăng RON95-III	51.319,923			51.521,000	201,077
630001	Vòi 1 - Xăng RON 95-III	30.649,218			30.850,295	201,077
630002	Vòi 2 - Xăng RON 95-III	20.670,705			20.670,705	
0601002	DO 0.05S-II	14.764,905			14.764,905	
630005	Vòi 5_DO 0.05S-II	14.764,905			14.764,905	
0601005	DO 0.001S-V	11.424,160	39,889		11.591,196	127,147
630006	Vòi 6 - DO 0.001S-V	11.424,160			11.591,196	167,036
0801046	PLC RACER SCOOTER - Hộp 0,8 lit	50,000		3,000		

- Chốt tam tổng Cnợ khách
- Hóa đơn chốt ca TTThê 406
- Hóa đơn chốt ca biểu tặng 701
- Hóa đơn chốt ca Xuất KM-NCC KM01
- Hóa đơn chốt ca Xuất KM/BT KM02
- Hóa đơn chốt ca từng phần
- Bk từng lần BH
- Hạch toán NMKLHD**
- Hoá đơn xử lý sự cố

3.3.3 Cách thức thực hiện

Được lập trên cơ sở tổng lương/ tiền(Tổng tiền và tiền thuế) các hóa đơn NMKLHD(bao gồm cả các hóa đơn phát hành từ log chênh lệch) theo hàng hóa, Giá bán, Vat, Mức thuế BVMT

Chỉ lập được nếu các log đã được gắn chứng từ(như hiện nay) hoặc phát hành hóa đơn NMKLHD

Tab “Ca thu tiền”: Được thêm dòng tương ứng cho tài khoản 112714 – bán hàng thanh toán thẻ HDBank

- Thêm dòng tương ứng cho tài khoản 112714 - Bán hàng thanh toán thẻ HDB. Các thao tác và ý nghĩa tương tự dòng xử lý cho nghiệp vụ QR code tñnh hiện tại
- Các trường hợp không ghi nhận được thanh toán KTM: Thanh toán QRT/ Thanh toán HDB
- Mặc định số tiền các tài khoản = 0 nếu 494 chỉ có hình thức thanh toán KTM và tạo được 494

Chọn vào Hạch toán NMKLHD

- Màn hình Pre chương trình hạch toán số liệu bấm chọn *Xuất chứng từ*

Hạch toán NMKLHD /Ca (25052901) khaihm

STT	Hàng hóa	Giao nhận		Số đã xuất gắn chứng từ	Còn lại	HTTT	Tổng số		Đã xuất		Chưa xuất		NMKLHD - 493		Log chênh lệch					
		Số nhận	Số chốt				Chênh lệch	Lượng	Tiền	Lượng	Tiền	Lượng	Tiền	Lượng	Tiền	Lượng	Tiền	Lượng	Tiền	
		(1)	(2)	(3) = (2) - (1)	(4)	(5) = (3) - (4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11) = (7) - (9)	(12) = (8) - (10)	(13)	(14)	(15) = (11) - (13)	(16) = (12) - (14)	(17) = (11) - (15)	(18) = (12) - (14)	
1	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	40.047,047	40.302,153	255,106	255,106	TM & HTTT Khác					255,106	5.369.981	255,106	5.370.000						
2	0201032 - Xăng RON95-III	51.319,923	51.521,000	201,077	201,077	TM & HTTT Khác					201,077	4.664.986	201,077	4.665.000						
3	0601005 - DO 0.001S-V	11.424,160	11.591,196	167,036	39,889	127,147	TM & HTTT Khác				127,147	2.295.003	127,147	2.295.000						

STT	Hàng hóa	Số giao nhận chưa xuất		NMKLHD - 493		Chênh lệch		Log chênh lệch cột bom		
		Lượng	Tiền	Lượng	Tiền	Mặt hàng	Cột bom	Tên	Lượng	Tiền
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (1)-(3)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	255,106	5.369.981	255,106	5.370.000			630003 - Vòi 3 - Xăng E5 Ron 92-II 630004 - Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II		
2	0201032 - Xăng RON95-III	201,077	4.664.986	201,077	4.665.000			630001 - Vòi 1 - Xăng RON 95-III 630002 - Vòi 2 - Xăng RON 95-III		
3	0601005 - DO 0.001S-V	127,147	2.295.003	127,147	2.295.000			630006 - Vòi 6 - DO 0.001S-V		

Xuất chứng từ

- Hiện thị các phần hạch toán tại Tab hàng hóa, Tab Hóa đơn

Hạch toán NMKLHD /Ca 1 (25052901) khaihm

Ngày chứng từ: 29/5/2025 12:40 Ghi chú (header):

Lượng còn lại Hoá đơn Hạch toán Ca thu tiền Lưu (Ctrl-S)

Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Loại thanh toán	Đối tượng	Tiền hàng	Tổng cộng
1 0201004 - Xăng E5 RON 92-II	17 226.96	10.00	1 910	255.106	21 050	131206 - Phải thu của ca b	9704 - NAPAS	4 394.566	5 370.000
2 0201032 - Xăng RON95-III	19 090.91	10.00	2 000	201.077	23 200	131206 - Phải thu của ca b	9704 - NAPAS	3 838.755	4 665.000
3 0601005 - DO 0.001S-V	15 409.09	10.00	1 000	127.147	16 050	131206 - Phải thu của ca b	9704 - NAPAS	1 959.217	2 295.000

Hạch toán NMKLHD /Ca 1 (25052901) khaihm

Ngày chứng từ: 29/5/2025 12:40 Ghi chú (header):

Lượng còn lại Hoá đơn Hạch toán Ca thu tiền

[Khách vắng mặt] Ghi chú:

VAT % 10

Ngày hóa đơn 29/5/2025

Số xe ri BTH|492

Số hóa đơn

Khách Người mua không lấy hoá đơn

MST

Địa chỉ /

Người mua hàng

Email

Tiền thuế 1 120 909

Tổng tiền 12 330 000

- Lưu chứng từ thành công

Hạch toán NMKLHD /Ca 1 (25052901) khaihm

Ngày chứng từ: 29/5/2025 12:40 Ghi chú (header):

Lượng còn lại Hoá đơn Hạch toán Ca thu tiền

[Khách vắng mặt] Ghi chú:

VAT %

Ngày hóa đơn 29/5

Số xe ri

Số hóa đơn

Khách N (eval ms:1372, trans ms:475)

MST

Địa chỉ

Người mua hàng

Email

Tiền thuế 1 120 909

Tổng tiền 12 330 000

Đã cập nhập chứng từ, số: 494.2

Print

Sửa GL View Close

Lưu ý:

- Hệ thống không cho đóng ca nếu:
 - Đã tồn tại 493 chưa hạch toán 494
 - Lượng 493 khác 494 trong ca. Thông báo “Chứng từ 493 (999.999,999 lít) và 494 (0 lít) chưa khớp. Đề nghị kiểm tra lại!”



- Đối với mỗi mặt hàng bán qua cột bơm kiểm tra giá trị tuyệt đối của (Số lượng giao nhận – Số đã xuất trong ca) > 0.020 thì chặn không cho đóng ca và thông báo:

10.59.254.106 says

Không đóng được ca do chênh lệch giữa số lượng cột bơm và hoá đơn. Đề nghị kiểm tra lại!

OK

- Chặn và thông báo chặn xuất âm kho theo từng mặt hàng - tức sum tổng số lượng mặt hàng từ các dòng chi tiết không được vượt quá số lượng tồn số sách tại thời điểm tạo chứng từ 494

3.4 Hóa đơn xử lý sự cố - 495

3.4.1 Mục đích

Hệ thống hạch toán số tổng theo Hàng hóa/ HTTT vào 495 đối với các lô 493 không thể gửi phát hành hóa đơn đồng thời khi thực hiện 494

3.4.2 Đường dẫn

Menu: Uhome\Màn hình ca bán hàng\Lập hóa đơn đóng ca\Hóa đơn xử lý sự cố

- Quyền thực hiện: CH1 - Trưởng ca, Nghiệp vụ, CHT
- Chỉ được thực hiện chạy dữ liệu tại môi trường EGAS CLIENT

3.4.3 Hướng dẫn thực hiện

- Bước 1: Văn phòng thực hiện khai báo nhóm Seri cho CHXD phương thức 495
 - Menu Hệ thống\EINvoice\Gán nhóm Seri cho CHXD
 - Người thực hiện: Cán bộ văn phòng có quyền EINV
- Bước 2: Cửa hàng thực hiện
 - Đường dẫn thực hiện hóa đơn xử lý sự cố - 495

Ca: 25052901. /khaihm 29/5/2025 9:49 - 29/5/2025 17:49 Ng

NV: [icon]

Nhận hàng vào ca •
 Chốt cột bơm, bể cuối ca •
 Chốt hàng hóa tổng hợp •
 Chốt hóa đơn, ấn chỉ
 Lập hóa đơn đóng ca
 Sổ giao ca

Mã	Tên	Số nhận	Th. toán ngay (*)	C	Số cuối	Số còn lại
0201004	Xăng E5 RON 92-II	40.047,047	255,106		40.302,153	0,000
630003	Vòi 3 - Xăng E5 Ron 92-II	23.090,077			23.199,815	109,738
630004	Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II	16.956,970			17.102,338	145,368
0201032	Xăng RON95-III	51.319,923	201,077		51.521,000	0,000
630001	Vòi 1 - Xăng RON 95-III	30.649,218			30.850,295	201,077
630002	Vòi 2 - Xăng RON 95-III	20.670,705			20.670,705	
0601002	DO 0.05S-II	14.764,905			14.764,905	
630005	Vòi 5_DO 0.05S-II	14.764,905			14.764,905	
0601005	DO 0.001S-V	11.424,160	167,036		11.591,196	0,000
630006	Vòi 6 - DO 0.001S-V	11.424,160			11.591,196	167,036
0801046	PLC RACER SCOOTER - Hộp 0,8 lít	50,000		3,000		

▪ Chứng từ 495 hạch toán

Hoá đơn xử lý sự cố - ND70 /Ca 3 (25051803) Nguyễn Văn Thuyền User: 2120630

(Ca đã đóng. Dùng 'Role 102' để sửa chứng từ nếu cần thiết!)

Ngày chứng từ: 18/5/2025 19:28

Lượng còn lại | Hoá đơn | Hạch toán

Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Loại thanh toán	Đối tượng	Tiền hàng	Tổng cộng
1 0201032 - Xăng RON95-III	18 045.45	10	2 000	1 000.000	22 050	131206 - Phải thu của ca b	9704 - NAPAS	18 045.455	22 050 000

Hoá đơn xử lý sự cố - ND70 /Ca 3 (25051803) Nguyễn Văn Thuyền

(Ca đã đóng. Dùng 'Role 102' để sửa chứng từ nếu cần thiết!)

Ngày chứng từ: 18/5/2025 19:28

Lượng còn lại | Hoá đơn | Hạch toán

[Khách vắng lại] Ghi chú:

VAT % 10

Ngày hóa đơn 18/5/2025

Hình thức TT TM/CK/Thẻ

Số xe ri EINVERROF

Số hóa đơn 495.1

Khách Khách hàng vắng lại

MST Sửa

Địa chỉ /

Người mua hàng

Email

Tiền thuế 2 004 545

Tổng tiền 22 050 000

Điểm bán 212063 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG

3.5 Chặn phát hành hóa đơn NMKLHD và tạo log chênh lệch

3.5.1 Chênh lệch hàng hóa và chênh lệch vòi bơm

Sau khi tạo chứng từ WS3 - Chốt bể cột bơm cuối ca thành công, phần mềm thực hiện đối chiếu chênh lệch hàng hóa XDS và chênh lệch vòi bơm như sau:

- Số lượng chênh lệch hàng hóa XDS_L_h= Giá trị "Chênh lệch" tại Tab “Vòi bơm” chứng từ WS3 - (Số lượng hóa đơn/chứng từ đã xuất trong ca bao gồm gắn log và không gắn log + Số lượng chứng từ 493 + Số lượng log bơm đã phân loại).

- Số lượng chênh lệch vòi bơm L_v = Giá trị "Chênh lệch" tại Tab "Vòi bơm" chứng từ WS3 - Số lượng toàn bộ log bơm trong ca.
- Bù trừ chênh lệch hàng hóa và chênh lệch vòi bơm theo công thức:
- $L_{hcl} = L_h - \text{Tổng}(L_v)$

Nếu phát sinh chênh lệch giữa Chênh lệch hàng hóa XDS - L_h và Chênh lệch vòi bơm - L_v , phần mềm sẽ thực hiện như sau:

- Nếu Giá trị tuyệt đối (L_h) $\leq 0,02$ hoặc Giá trị tuyệt đối (L_v) $\leq 0,02$; cửa hàng có thể đóng ca bình thường.
- Nếu $L_h = \text{Tổng}(L_v)$, trường hợp này xảy ra khi trong ca có vòi bơm bị mất log, khi đó phần mềm sẽ tạo log chênh lệch cho các vòi bơm.
- Nếu $L_h > \text{Tổng}(L_v)$, phần mềm sẽ chặn không thực hiện phát hành hóa đơn NMKLHĐ.

3.5.2 Log chênh lệch

Nếu $L_h = \text{Tổng}(L_v)$, phần mềm sẽ tự động tạo log chênh lệch cho các vòi bơm theo thông tin Chênh lệch vòi bơm của mỗi vòi bơm và phát hành hóa đơn NMKLHĐ cho các log chênh lệch. Thông tin trên log chênh lệch có giá trị như sau:

- ID: Được tạo ra theo quy tắc "Mã cửa hàng"+ "Số thứ tự tăng dần"
- Vòi bơm: Mã - tên vòi bơm có chênh lệch
- Mặt hàng: Mã - tên mặt hàng của log chênh lệch
- Số lượng: Số lượng chênh lệch của vòi bơm L_v .
- Đơn giá: Giá bán lẻ có hiệu lực theo thời gian chứng từ chốt bể, cột bơm cuối ca WS3.
- Thành tiền = $L_v * \text{Đơn giá}$
- Bắt đầu bơm = Kết thúc bơm = Ngày giờ chứng từ chốt bể cột bơm cuối ca WS3.
- Hóa đơn được tạo từ log chênh lệch có thể thực hiện các thao tác xử lý hóa đơn sai sót tương tự các hóa đơn NMKLHĐ: Thay thế = 0, thay thế đổi giá, đảo log.

Mã số: 2120631192136

Chọn đầu ra HTML Close after print

BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN NMKLHD

Mã số: 2120631192136

TxnId	Thời gian	Hàng hoá	HTTT	Giá trước thuế	VAT	Giá bán	Số Lượng	Tiền thuế	Tiền thuế MT	Tiền hàng chưa thuế	Tiền hàng	Tổng tiền	Seri HD	Số HD	Trạng thái thuế	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Cập nhật thông tin	
1	212063000000082890	31/10/2025 18:00	0201004 - Xăng E5 RON 92 Mức 2	TM	17.091,110	8	20.100	8,956	13.335	13.613	153.068	166.681	180.016			Không xác định -1	31/10/2025 18:00	31/10/2025 18:00	Xem HD
2	212063000000082891	31/10/2025 18:00	0201004 - Xăng E5 RON 92 Mức 2	TM	17.091,110	8	20.100	11,941	17.779	18.150	204.085	222.235	240.014			Không xác định -1	31/10/2025 18:00	31/10/2025 18:00	Xem HD
TỔNG CỘNG								20,897	31,114	31,763	357,153	388,916	420,030						

4 NGHIỆP VỤ PHÂN LOẠI LOG

4.1 Quy tắc chung

- Nghiệp vụ Xuất khác: Thực hiện như hiện tại ở Tab Log bơm
- Nghiệp vụ Xuất bán:
 - Log bơm xuất hóa đơn từ POS không thành công: Sẽ được tự động phân loại tại Tab Log bơm/ Đã chọn. Tại đây NSD có thể sử dụng thực hiện xuất hóa đơn

Ca: 25051401. /Nguyễn Văn Thuyền 15/5/2025 8:00 - 15/5/2025 23:59 Ngày

NV: []

Nhận hàng vào ca • Chốt cột bơm, bể cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ • Lập hóa đơn đóng ca • Số giao ca

T.hop T.hop KTM Áp giá cho vòi bơm G.nhân nhóa Đc bđ G.nhân sê-n Cũ xuất Th.chi khác B.kê sêc B.kê h.đơn Dòng tiền Log bơm

Từ ngày: 15/5/2025 8:12 Đến ngày: 15/5/2025 08:27

Vòi: [] Mật hàng: [] HTTT: [] PLXID/MST: []

Số lượng: [] ± Mức lượng Số tiền: [] ± Mức tiền Loại log: Chưa chọn Đã chọn Log chênh lệch Log khác giá Cá hai

STT	Log bơm						Thanh toán						Loại log	Mã khách/MST/Số chứng từ	Số phiếu	Số xe	Màu nền biển	<input type="checkbox"/>
	Vòi bơm	Thời gian	Hàng hoá	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	TM	Thê	QRCode	SDD	CNO	KXD						
1	630001 - Vòi 1	15/05/25 [08:29 - 08:29]	Xăng RON95-III	6,803	22,050	150,030	000027891	150.000					Văng lai	3123456798		25-C1-364.46	T - Trắng	<input checked="" type="checkbox"/>

- Thực hiện phân loại log(Văng lai/Công nợ) cho các log bơm xuất bán cần giữ lại tại Tab Log bơm/ Chưa chọn

Ca: 25051501. /Nguyễn Văn Thuyền 17/5/2025 5:21 - 17/5/2025 23:21 Ngày

NV: []

Nhận hàng vào ca • Chốt cột bơm, bể cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ • Lập hóa đơn đóng ca • Số giao ca

T.hop T.hop KTM Áp giá cho vòi bơm G.nhân nhóa Đc bđ G.nhân sê-n Cũ xuất Th.chi khác B.kê sêc B.kê h.đơn Dòng tiền Log bơm

Từ ngày: 17/5/2025 21:9 Đến ngày: 17/5/2025 21:24

Vòi: [] Mật hàng: [] HTTT: [] PLXID/MST: []

Số lượng: [] ± Mức lượng Số tiền: [] ± Mức tiền Loại log: Chưa chọn Đã chọn Log chênh lệch Log khác giá Cá hai

STT	Log bơm						Thanh toán						Loại log	Mã khách/MST/Số chứng từ	Số phiếu	Số xe	Màu nền biển	<input type="checkbox"/>
	Vòi bơm	Thời gian	Hàng hoá	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	TM	Thê	QRCode	SDD	CNO	KXD						
1	630002 - Vòi 2	17/05/25 [21:21 - 21:21]	Xăng RON95-III	11,791	22,050	260,000						260,000	Văng lai	Mã số thuế				<input type="checkbox"/>
2	630001 - Vòi 1	17/05/25 [21:21 - 21:21]	Xăng RON95-III	16,780	22,050	370,000						370,000	Công nợ	Mã khách				<input type="checkbox"/>

- Thực hiện xuất hóa đơn cho các log bơm đã được phân loại tại Tab Log bơm/ Đã chọn

Ca: 25051501. /Nguyễn Văn Thuyền 17/5/2025 5:21 - 17/5/2025 23:21 Ngày

NV: []

Nhận hàng vào ca • Chốt cột bơm, bể cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ • Lập hóa đơn đóng ca • Số giao ca

T.hop T.hop KTM Áp giá cho vòi bơm G.nhân nhóa Đc bđ G.nhân sê-n Cũ xuất Th.chi khác B.kê sêc B.kê h.đơn Dòng tiền Log bơm

Từ ngày: 17/5/2025 21:9 Đến ngày: 17/5/2025 21:24

Vòi: [] Mật hàng: [] HTTT: [] PLXID/MST: []

Số lượng: [] ± Mức lượng Số tiền: [] ± Mức tiền Loại log: Chưa chọn Đã chọn Log chênh lệch Log khác giá Cá hai

STT	Log bơm						Thanh toán						Loại log	Mã khách/MST/Số chứng từ	Số phiếu	Số xe	Màu nền biển	<input type="checkbox"/>
	Vòi bơm	Thời gian	Hàng hoá	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	TM	Thê	QRCode	SDD	CNO	KXD						
1	630002 - Vòi 2	17/05/25 [21:21 - 21:21]	Xăng RON95-III	11,791	22,050	260,000						260,000	Công nợ	212.KhaiHM - Công ty cổ phần Khai H		29A-123.45	T - Trắng	<input checked="" type="checkbox"/>

4.2 Hướng dẫn chi tiết

Bước 1: Vào Màn hình Uhome Tab *Log bơm* chọn *Chưa chọn* để chọn các log cần giữ lại.

- Tại Tab Log bơm những log bơm quá thời gian giữ log do TĐ khai báo (hiện tại là 120 phút) là những log quá thời gian sử dụng chương trình sẽ chặn không cho chọn tích giữ lại
- Chỉ cho chọn tối đa số log sao cho : Số lượng các log định phân loại + Số lượng các log đã phân loại \leq Số lượng log tối đa được giữ lại ở tab log bơm do TĐ khai báo hiện là 40 log.
 - Tích ô: Chưa chọn
 - Loại log: Chọn log theo danh sách cần phân loại
 - Chọn chức năng: Phân loại log
 - Tích vào các dòng cần phân loại log và bấm nút Thực hiện
 - Chọn Phân loại log để giữ log.

Bước 2: Màn hình Uhome Tab *Log bơm* chọn *Đã chọn* để lọc ra các log đã giữ lại

- Tại màn hình này log được giữ lại tối đa được TĐ khai báo hiện tại là 40 log.
- Sau thời gian tối đa log được giữ lại là xác định Min(MD, CC) hiện tại là 120 phút NSD không dùng các log này chương trình sẽ tự động giải phóng ra ngoài. Chỉ thực hiện giải phóng với các Loại log sau:
 - Đối với các log bơm "Văng lai", "Công nợ" mà có thời gian kết thúc bơm so với hiện tại $>$ "Thời gian giữ log tối đa ở tab log bơm/Đã chọn", các log bơm

này sẽ bị loại bỏ khỏi tab log bom/Đã chọn. Và đưa vào hàng chờ, chờ phát hành HĐNMKLHĐ

- Các log kiểm định không giải phóng

5 XỬ LÝ HÓA ĐƠN CÓ SAI SÓT

5.1 Thay thế hóa đơn NMCLHD bằng hóa đơn NMCLHD

5.1.1 Mục đích

Thực hiện khi cửa hàng xuất hóa đơn NMCLHD mà sai lượng/ giá trị/ mặt hàng

5.1.2 Đường dẫn

Menu: Tại màn hình *Uhome Xuất hóa đơn thay thế*

- Người thực hiện: CHXD
- Quyền thực hiện: CH1 - Trưởng ca, Nghiệp vụ, CHT
- Hóa đơn được tạo ở môi trường đang thao tác (Chứng từ được tạo ở Client chỉ được thay thế tại Client. Chứng từ được tạo ở Center chỉ được thay thế ở Center)

5.1.3 Điều kiện áp dụng

- Hóa đơn nằm trong ca bán hàng đang mở và trạng thái thuế = “CQT chấp nhận”
- Chưa có phát sinh chứng từ kế tiếp: CM1, CK0
- Hóa đơn chưa được điều chỉnh

5.1.4 Nguyên tắc xử lý

- Vô hiệu hóa đơn gốc, thay thế bằng hóa đơn mới
- Hóa đơn 416: thừa kế loại thanh toán của hóa đơn gốc
- Hóa đơn mới:
 - Ngày hóa đơn = Ngày hóa đơn gốc hoặc thời gian bắt đầu của log bơm (Nếu hóa đơn thay thế có gắn log bơm)
 - Ca bán hàng = Ca của hóa đơn gốc
- Trạng thái hóa đơn:
 - Hóa đơn gốc = Bị thay thế
 - Hóa đơn mới = Hóa đơn thay thế

5.1.5 Cách thức thực hiện

Màn hình Uhome chọn *Xuất HD thay thế*

Ca: 26010201. /tungpt111 4/1/2026 0:00 - 4/1/2026 18:00 Ngày-giờ viết chứng từ ca: 4/1/2026 17:59

NV: Phát hành hóa đơn NMCLHD

Nhận hàng vào ca • Chốt cột bom, bể cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ Đóng ca Sổ giao ca

Thop Thop KTM Áp giá cho vòi bơm G nhận hóa Đơn Đẻ G nhận số-n Cũ xuất Th chi khác B kê séc B kê h đơn Dòng tiền Log bom

Mã	Tên	Số nhận	Đã ghi nhận			Số cuối	Số còn lại
			Th toán ngay (*)	Công nợ	Xuất hộ (**)		
0201004	Xăng E5 RON 92 Mức 2	165.632,898				165.632,898	
630002	Vòi 2 - Xăng E5 RON 92-II	62.655,537				62.655,537	
630003	Vòi 3 - Xăng E5 Ron 92-II	53.278,271				53.278,271	
630004	Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II	49.699,090				49.699,090	
0201032	Xăng RON 95 Mức 3	66.811,523	12,000			66.811,523	(12,000)
630001	Vòi 1 - Xăng RON 95-III	66.811,523				66.811,523	
0601002	Dầu Diezen 0,05S Mức 2	49.414,860				49.414,860	
630005	Vòi 5_DO 0.05S-II	49.414,860				49.414,860	
0601005	Dầu Diezen 0,001S Mức 5	69.722,800				69.722,800	
630006	Vòi 6 - DO 0.001S-V	69.722,800				69.722,800	

(*) Thanh toán ngay = TM/ KTM
(**) Xuất hộ = xuất theo lệnh, cấp lẻ, khuyến mại, sử dụng điểm

» Kiểm tra hạn mức phương tiện

Lương Hoặc Tiền

1. M92-II

» Xuất HĐ điều chỉnh
» **Xuất HĐ thay thế**
» Xuất HĐ sau - công nợ
» Xuất HĐ sau hàng biểu tăng

a) Trường hợp 1: Thay thế hóa đơn NMCLHD → NMCLHD có gắn log

- Bước 1: Lựa chọn hóa đơn cần thay thế

- Loại hóa đơn: 1 – NMCLHD: Hóa đơn người mua có lấy hóa đơn (Tcode 401,411, 416,495,490...)
- Loại chứng từ: Theo danh sách các chứng từ được thay thế
- Chọn loại: Thay thế
- Bấm Tìm hóa đơn

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 12/5/2025 Đến ngày: 12/5/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD

Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Trạng thái xử lý: Tất cả **Tìm hóa đơn**

Hình thức	Thay thế			LOG	CM1 CK0	TH TH
Số chứng từ	411.35615	Số xe-ri	K25TEA 1/005			
Ngày chứng từ	12/5/2025 11:00	Số hóa đơn	609	Thái	X	
Mã số thuế	1600184590	Khách hàng	Khách test Lienntb			
Lý do	Sai số lượng (*)					
Cách thức xử lý	1-NMCLHD	T-Code	411 - Bán công nợ kiểm xuất hóa đơn	Lạc Thủy	X	
				Lạc Thủy	X	

Xác nhận

- Bước 2: Chọn hóa đơn chứng từ có gắn log cần thay thế

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 11/5/2025 Đến ngày: 11/5/2025 15:39 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD

Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Tất cả Thay thế Điều chỉnh **Tìm hóa đơn**

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line):

STT	CHXD	SỐ C. TỪ	NGÀY C. TỪ	KÝ HIỆU-SỐ ĐƠN	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	401.487889	11/5/2025 13:12	K25TEA 1/005-567	220.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
2	212063	401.487890	11/5/2025 13:13	K25TEA 1/005-568	190.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
3	212063	401.487891	11/5/2025 13:15	K25TEA 1/005-569	210.500	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
4	212063	401.487892	11/5/2025 13:16	K25TEA 1/005-570	441.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
5	212063	401.487893	11/5/2025 15:28	EINVERROR-401.487893	140.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25051101-1	Thay thế
6	212063	401.487894	11/5/2025 15:35	K25TEA 1/005-576	1.260.000	0110821418	Bệnh viện Mắt Hà Đông	X				25051101-1	Thay thế
7	212063	411.35594	11/5/2025 13:04	K25TEA 1/005-572	1.155.550	0110821418	Bệnh viện Mắt Hà Đông		X			25051101-1	Thay thế
8	212063	411.35595	11/5/2025 15:28	K25TEA 1/005-574	120.000	1600184590	Khách test Lienntb	X				25051101-1	Thay thế
9	212063	416.5553	11/5/2025 15:28	K25TEA 1/005-575	170.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25051101-1	Thay thế

- Bước 3: Màn hình thay thế hóa đơn
 - Chọn Lý do: Trong danh sách
 - Cách thức xử lý: 1- NMCLHD
 - Chọn T-code: Chọn trong danh sách Tcode cần thay thế
 - Bấm Xác nhận

Thay thế/điều chỉnh hóa đơn			
Hình thức	Thay thế		
Số chứng từ	401.487894	Số xe-ri	K25TEA 1/005
Ngày chứng từ	11/5/2025 15:35 B1	Số hóa đơn	576
Mã số thuế	0110821418	Khách hàng	Bệnh viện Mắt Hà Đông B2
Lý do	Sai số lượng (*) B3		
Cách thức xử lý	Thay thế HĐ NMCLHD	T-Code	401 - Xuất hóa đơn thu tiền mặt
Xác nhận			

- Bước 4: Màn hình xuất hóa đơn thay thế
 - Mặc định = thông tin log bơm lấy từ hóa đơn gốc sang. Cho chọn lại log bơm từ log chưa sử dụng
 - Ngày giờ chứng từ = Ngày bắt đầu log bơm
 - Khách hàng: Thừa kế từ hóa đơn gốc cho phép NSD sửa lại
 - Hàng hóa: Theo thông tin log được gắn
 - Số lượng: Vì đây là hóa đơn gán log nên NSD chọn lại log cần thay thế
 - Ghi chú: Lý do + thay thế cho hóa đơn mẫu số ...ký hiệu ... số ngày
 - Số seri, số hóa đơn, ngày hóa đơn: nhận kết quả trả về từ EINV
 - Chọn: Lưu chứng từ
 - Mặc định, hệ thống gán với Log bơm của hóa đơn gốc. Trường hợp cần đổi lại Log bơm cho chứng từ, NSD kích chọn vào nút I để chọn log cần thay thế

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 1 (25051101) Nguyễn Văn Thuýn

Ngày chứng từ: 11/5/2025 15:35

Ghi chú (header): Điều chỉnh sai số lượng, thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/005, ký hiệu K25TEA, số 576, ngày 11

Hàng hóa | Hóa đơn VAT | Tiền hàng xuất KM | Người nhận

[Khách vắng lại] Ghi chú:

Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Tiền hàng	Tổng cộng
						1 031 128	1 260 000
1 0201004 - Xăng E5 RON 92-II	17 226.36	10	1 910	59.857	21 050	1 031 128	1 260 000 X
2		10	0				X

Tìm kiếm log ĐH Ca: 25051101 - 1

Kết quả đã chọn

STT	ID Log	Vòi bơm	Số lượng (log bơm)	Bắt đầu bơm	Kết thúc bơm	Mặt hàng	Định danh			Thanh toán				Loại log	<input checked="" type="checkbox"/>
							PLXID	MST	Loại	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	HTTT		
1	431327591776010768	4 - Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II	11.876	11/5/2025 16:19	11/5/2025 16:19	Xăng E5 RON 92-II				11.876	21 050	250 000		Xuất bán	<input checked="" type="checkbox"/>

Điều kiện tìm kiếm

Từ ngày: 31/3/2025 0:19 Đến ngày: 11/5/2025 16:19 ID Log: PLXID/MST:
 Mặt hàng: 0201004 Số tiền: Từ Đến HTTT: KXD, TM Giá: Từ Đến Mức tiền (±2000): Mức tiền
 Vòi: Xăng Dầu Cá hai Tìm kiếm

Kết quả tìm kiếm

STT	ID Log	Vòi bơm	Số lượng (log bơm)	Bắt đầu bơm	Kết thúc bơm	Mặt hàng	Định danh			Thanh toán				Loại log	<input type="checkbox"/>
							PLXID	MST	Loại	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	HTTT		
1	431327591776010768	4 - Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II	11.876	11/5/2025 16:19	11/5/2025 16:19	Xăng E5 RON 92-II				11.876	21 050	250 000		Xuất bán	<input checked="" type="checkbox"/>
2	431327561776010768	3 - Vòi 3 - Xăng E5 Ron 92-II	11.401	11/5/2025 16:19	11/5/2025 16:19	Xăng E5 RON 92-II				11.401	21 050	240 000		Xuất bán	<input type="checkbox"/>

- Tai Tab Hóa đơn VAT mặc định thông tin Ghi chú Thay thế

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 1 (25051101) Nguyễn Văn Thuyền

Ngày chứng từ: 11/5/2025 16:19

Ghi chú (header): Điều chỉnh sai số lượng, thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/005, ký hiệu K25TEA, số 576, ngày 11

Hàng hóa: Hóa đơn VAT Tiền hàng xuất KM Người nhận

[Khách vắng mặt] Ghi chú: Điều chỉnh sai số lượng, thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/005, ký hiệu K2

VAT %: 10

Ngày hóa đơn: 11/5/2025

Số xê ri: XN/17P

Số hóa đơn: 1

Khách: Bệnh viện Mắt Hà Đông

MST: 0110821418

Địa chỉ: Số 2D Nguyễn Việt Xuân, P. Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

Người mua hàng: lienntb

Email: tchc.bvmhd@gmail.com

Tiền thuế: 22 727

Tổng tiền: 250 000

- Lưu chứng từ

Bán công nợ kiêm xuất hóa đơn /Ca 1 (25052601) Nguỵ

Ngày chứng từ: 26/5/2025 9:58

Ghi chú (header): Thay thế cho hóa đơn Mẫu số 1/002, ký hiệu K25TLG, số 296, ngày 26/5/2025

Tiền hàng Tiền 1

Đã cập nhập chứng từ, số: 411.35814.

Khách hàng 212HD3

Số HĐ: Loại hình:

1 0801041 - PLC R

2

3

4

5

6

Tạo HĐĐT thành công
 Mẫu số: 1/002
 Seri: K25TLG
 Số hóa đơn: 299
 Mã tra cứu: BAVQY8X6B*

In chứng từ giấy HĐĐT

- Màn hình Tìm kiếm hóa đơn trước và sau khi thay thế chứng từ. Hóa đơn thay thế được đưa vào cột Thay thế (Đánh dấu X)

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 11/5/2025 Đến ngày: 11/5/2025 15:39 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD

Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Tất cả Thay thế Điều chỉnh

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line):

STT	CHXD	SỐ C. TỪ	NGÀY C. TỪ	KÝ HIỆU-SỐ ĐƠN	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM CKO	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	401.487889	11/5/2025 13:12	K25TEA 1/005-567	220.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
2	212063	401.487890	11/5/2025 13:13	K25TEA 1/005-568	190.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
3	212063	401.487891	11/5/2025 13:15	K25TEA 1/005-569	210.500	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
4	212063	401.487892	11/5/2025 13:16	K25TEA 1/005-570	441.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
5	212063	401.487893	11/5/2025 15:28	EINERROR-401.487893	140.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25051101-1	Thay thế
6	212063	401.487894	11/5/2025 15:35	K25TEA 1/005-576	1.260.000	0110821418	Bệnh viện Mắt Hà Đông	X				25051101-1	Thay thế
7	212063	411.35594	11/5/2025 13:04	K25TEA 1/005-572	1.155.550	0110821418	Bệnh viện Mắt Hà Đông			X		25051101-1	Thay thế
8	212063	411.35595	11/5/2025 15:28	K25TEA 1/005-574	120.000	1600184590	Khách test Lienntb	X				25051101-1	Thay thế
9	212063	416.5553	11/5/2025 15:28	K25TEA 1/005-575	170.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25051101-1	Thay thế

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 11/5/2025 Đến ngày: 11/5/2025 16:30 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD

Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Tất cả Thay thế Điều chỉnh

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line):

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HĐƠN	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	401.487889	11/5/2025 13:12	K25TEA 1/005-567	220.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
2	212063	401.487890	11/5/2025 13:13	K25TEA 1/005-568	190.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
3	212063	401.487891	11/5/2025 13:15	K25TEA 1/005-569	210.500	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
4	212063	401.487892	11/5/2025 13:16	K25TEA 1/005-570	441.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
5	212063	401.487893	11/5/2025 15:28	EINERROR-401.487893	140.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái		X			25051101-1	Thay thế
6	212063	401.487895	11/5/2025 16:19	K25TEA 1/005-577	250.000	0110821418	Bệnh viện Mắt Hà Đông		X	X		25051101-1	Thay thế
7	212063	411.35594	11/5/2025 13:04	K25TEA 1/005-572	1.155.550	0110821418	Bệnh viện Mắt Hà Đông			X		25051101-1	Thay thế
8	212063	416.5553	11/5/2025 15:28	K25TEA 1/005-575	170.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái		X			25051101-1	Thay thế

b) Trường hợp 2: Thay thế hóa đơn NMCLHD → NMCLHD không gắn log

B1: Thực hiện tìm kiếm hóa đơn thay thế hóa đơn Chọn Loại hóa đơn: 1. NMCLHD

- Loại chứng từ: Chọn từ danh sách
- Chọn loại: Thay thế
- Bấm Tìm hóa đơn

B2: Chọn hóa đơn thay thế từ chứng từ không gắn log B3: Màn hình Thay thế/ điều chỉnh hóa đơn

- Chọn Lý do: Chọn từ danh sách
- Cách thức xử lý: Chương trình mặc định theo Bước B2 Thay thế HĐ NMCLHD
- T-Code: Chọn từ danh sách
- Chọn Xác nhận

Thay thế/điều chỉnh hóa đơn

Hình thức	Thay thế		
Số chứng từ	401.487888	Số xê-ri	K25TEA 1/005
Ngày chứng từ	11/5/2025 13:04	Số hóa đơn	566
Mã số thuế	0103397237	Khách hàng	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái
Lý do	Sai số lượng		
Cách thức xử lý	Thay thế HĐ NMCLHD	T-Code	411 - Bán công nợ kiểm xuất hóa đơn

Xác nhận

B4: Màn hình xuất hóa đơn

- Mặc định thông tin lấy từ hóa đơn gốc sang chưa gắn với khách hàng
- Ngày giờ chứng từ = Ngày hóa đơn gốc
- Hàng hóa: mặc định theo thông tin hóa đơn gốc cho phép NSD sửa lại
- Tab Hóa đơn VAT Khách hàng: Chọn lại mã khách hàng công nợ cần xuất thay thế. Nếu khách được giảm giá thì chương trình sẽ load lại hồ sơ giá tại thời điểm của chứng từ (Trường hợp thay thế từ chứng từ 411 → 401 thì chứng từ 401 cũng được load lại giá tại thời điểm của chứng từ)

- Số lượng: Vì đây là hóa đơn không gán log nên cho phép NSD gỡ lại số lượng cần thay thế
- Ghi chú: Chương trình mặc định thông tin ghi chú tại dòng **Ghi chú(header)** và dòng ghi chú tại **tab Hóa đơn Vat – 411** NSD sẽ không sửa lại được các thông tin ghi chú này
- Chọn: Lưu chứng từ

Bán công nợ Kiểm xuất hóa đơn /Ca 1 (25051101) Nguyễn Văn Thuyền
 Ngày chứng từ: 11/5/2025 13:04

Ghi chú (header): Điều chỉnh sai số lượng, thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/005, ký hiệu K25TEA, số 566, ngày 11

Tiền hàng Tiền hàng chiết khấu Hóa đơn VAT - 411 Xuất hàng khuyến mãi Người nhận

Khách hàng 212.2222 - Bệnh viện Mắt Hà Đông Ghi chú: Hóa đơn không log

Số HD: 4232019HDDVCL Log minh Công nợ khách CHXD Petrolimex ID: More info >>

Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT % Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Due-Date	Số phiếuXe	Tiền hàng	Tổng cộng	Điểm bán
0201004 - Xăng E5 RON 92-II	17 190.00	10	55	21 010	11/5/2025		945 450	1 155 550	212063 - PETROLIMEX - CỬA HÀNG 63_Client UATX

Bán công nợ kiểm xuất hóa đơn /Ca 1 (25051101) Nguyễn Văn Thuyền
 Ngày chứng từ: 11/5/2025 13:04

Ghi chú (header): Điều chỉnh sai số lượng, thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/005, ký hiệu K25TEA, số 566, ngày 11

Tiền hàng Tiền hàng chiết khấu **Hóa đơn VAT - 411** Xuất hàng khuyến mãi Người nhận

Khách hàng 212.2222 - Bệnh viện Mắt Hà Đông Ghi chú: Điều chỉnh sai số lượng, thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/005, ký hiệu K2:

VAT % 10

Ngày hóa đơn 11/5/2025

Hình thức TT TM/CK

Số xe ri XN/17P

Số hóa đơn 1

Khách Bệnh viện Mắt Hà Đông

MST 0110821418

Địa chỉ Số 2D Nguyễn Viết Xuân, P. Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

Người mua hàng lienttb

Email tchc.bvmhd@gmail.com

Tiền thuế 105 050

Tổng tiền 1 155 550

- Màn hình Tìm kiếm hóa đơn trước và sau khi thay thế chứng từ . Hóa đơn được thay thế được đưa vào cột Thay thế (Đánh dấu X)

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 11/5/2025 Đến ngày: 11/5/2025 13:23 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD

Loại chứng từ: 401 Số hóa đơn/MST/Khách: Tất cả Thay thế Điều chỉnh

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line):

STT	CHXD	SỐ C. TỪ	NGÀY C. TỪ	KÝ HIỆU-SỐ ĐƠN	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	401.487888	11/5/2025 13:04	K25TEA1/005-566	1.052.500	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
2	212063	401.487889	11/5/2025 13:12	K25TEA1/005-567	220.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
3	212063	401.487890	11/5/2025 13:13	K25TEA1/005-568	190.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
4	212063	401.487891	11/5/2025 13:15	K25TEA1/005-569	210.500	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
5	212063	401.487892	11/5/2025 13:16	K25TEA1/005-570	441.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 11/5/2025 Đến ngày: 11/5/2025 14:37 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD

Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Tất cả Thay thế Điều chỉnh

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line):

STT	CHXD	SỐ C. TỪ	NGÀY C. TỪ	KÝ HIỆU-SỐ ĐƠN	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	401.487889	11/5/2025 13:12	K25TEA1/005-567	220.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
2	212063	401.487890	11/5/2025 13:13	K25TEA1/005-568	190.500	0100107123	CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG USCO					25051101-1	Thay thế
3	212063	401.487891	11/5/2025 13:15	K25TEA1/005-569	210.500	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
4	212063	401.487892	11/5/2025 13:16	K25TEA1/005-570	441.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25051101-1	Thay thế
5	212063	411.35594	11/5/2025 13:04	K25TEA1/005-572	1.155.550	0110821418	Bệnh viện Mắt Hà Đông			X		25051101-1	Thay thế

Hóa đơn thay thế

**CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG Ngày 22 tháng 05 năm 2025 09:45 Ký hiệu: 1K25TLG Số: 195

Đơn vị bán hàng: CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN Mã số thuế: 0100107564-001

Địa chỉ: Tầng 10 số 14 phố Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Cửa hàng số: PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT

Người mua hàng: lienntb

Đơn vị mua hàng: Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái Mã số thuế: 0103397237

Địa chỉ: Số 06 Phạm Văn Đồng, P Lê Lợi, TP Kontum, Tỉnh KonTum, VN Phương thức thanh toán: Tiền mặt

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	DO 0.06S-II	Lit	10	17.863,64	178.636
Công tiền hàng:					178.636
Thay thế cho hóa đơn Mẫu số 1/002, ký hiệu K25TLG, số 187, ngày 22/5/2025					
Tiền thuế GTGT (10%)					17.864
Tiền phí khác:					
Tổng số tiền thanh toán:					196.500

Tổng số tiền thanh toán bằng chữ: Một trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm đồng

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Signature Valid
Ký bởi: CHI NHÁNH XĂNG DẦU
HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU
KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT
THÀNH VIÊN

Mã tra cứu: AYUQY8X6B* Website tra cứu: <https://hoadon.petrolimex.com.vn>

Giải pháp hóa đơn điện tử được cung cấp bởi Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT-Vinaphone)
MST: 0106869738 - Tel: 18001260

Biên bản thay thế hóa đơn: Mở hóa đơn thay thế → Kích chọn nút in → Chọn Biên bản thay thế hóa đơn

In chứng từ giấy HĐĐT

- In chứng từ giấy HĐĐT
- In log cột bơm
- Hóa đơn GTGT
- Phiếu tra cứu HDDT
- Biên bản hủy HĐ (NĐ-123/2020)
- Biên bản hủy HĐ (NĐ-119/2018)
- Biên bản thay thế hóa đơn**
- Biên bản điều chỉnh hóa đơn
- Biên lai bán hàng

Hệ thống hỗ trợ xác định lý do thay thế trên biên bản. Trường hợp muốn thay đổi lý do, NDS kích chọn vào lý do và sửa lại → Kích chọn Print để in biên bản

- Hóa đơn được tạo ở môi trường đang thao tác (Chứng từ được tạo ở Client chỉ được thay thế tại Client. Chứng từ được tạo ở Center chỉ được thay thế ở Center)

5.2.3 Các bước thực hiện

Menu: Uhome/ Xuất hóa đơn thay thế

Bước 1 - Tìm hóa đơn NMCLHD cần thay thế → Kích chọn “Thay thế về 0”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 8/6/2025 Đến ngày: 8/6/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD Ca bán hàng:
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Trang thái xử lý: Tất cả **Tìm hóa đơn**

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line):

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ ĐƠN	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	401.488356	8/6/2025 21:37	K25TLG1/002-800	300.000		Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
2	212063	401.488355	8/6/2025 22:14	K25TLG1/002-799	100.000		Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
3	212063	401.488353	8/6/2025 22:18	K25TLG1/002-793	0		Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái			X		25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
4	212063	401.488354	8/6/2025 22:26	K25TLG1/002-798	100.000	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X		X		25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
5	212063	406.20665	8/6/2025 21:38	K25TLG1/002-788	100.000		Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
6	212063	411.35891	8/6/2025 8:01	K25TLG1/002-781	0	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X		X		25060701-1	
7	212063	411.35885	8/6/2025 10:16	K25TLG1/002-769	300.000	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X				25060701-1	
8	212063	411.35886	8/6/2025 10:16	K25TLG1/002-771	300.000	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X		X		25060701-1	
9	212063	411.35893	8/6/2025 21:39	K25TLG1/002-786	104.471	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
10	212063	411.35894	8/6/2025 21:39	K25TLG1/002-787	100.000	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
11	212063	411.35895	8/6/2025 21:39	K25TLG1/002-791	100.000	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
12	212063	411.35898	8/6/2025 21:40	K25TLG1/002-797	100.000	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X		X		25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
13	212063	411.35896	8/6/2025 22:26	K25TLG1/002-794	99.471	0103397237	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
14	212063	416.5625	8/6/2025 21:38	K25TLG1/002-789	100.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
15	212063	416.5626	8/6/2025 22:03	K25TLG1/002-790	45.000		Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0

Bước 2 - Nhập lý do cần thay thế → chọn OK/ Cancel

- OK: Nếu thực sự muốn thay thế hóa đơn về giá trị =0 → Chuyển sang bước 3
- Cancel: Hủy thao tác → Thoát khỏi thao tác

10.59.254.102:6016 says

Xin mời nhập lý do

trùng Log bớm

OK Cancel

Bước 3 - Nhận thông báo kết quả thay thế

Tìm chọn HĐVL thay thế

Tạo HĐĐT thành công

Mẫu số: 1/002

Seri: K25TLG

Số hóa đơn: 801

Mã tra cứu: Y2ZQY8X6B*

CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI

Đơn vị bán hàng: CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN test

Địa chỉ: Hà Nội - Việt Nam

Cửa hàng số: PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT

Người mua hàng:

Đơn vị mua hàng: Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái

Địa chỉ: Số 06 Phạm Văn Đồng, P Lê Lợi, TP Kontum, Tỉnh KonTum, VN

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 08 tháng 06 năm 2025 00:00

Mã số thuế: 0100107564-001

Ký hiệu: 1K25TLG
Số: 801

Biển số xe: B?n nu?c ngoài

MST/Mã QHNS:

Phương thức thanh toán: Tiền mặt

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Xăng E5 RON 92-II	Lít		18.318,18	
Cộng tiền hàng:					0
Tiền thuế GTGT (10%)					
Tiền phí khác:					
Tổng số tiền thanh toán:					

Thay thế cho hóa đơn Mẫu số kí hiệu K25TLG số 800 ngày 08/06/2025

Tổng số tiền thanh toán bằng chữ: Không đồng

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Signature Valid

Ký bởi: CHI NHÁNH XĂNG DẦU
HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU
KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT
THÀNH VIÊN test

08/06/2025

< 1 >
Xử lý hóa đơn
Tạo bản sao
Tải PDF hóa đơn
Tải hóa đơn
In hóa đơn

Giải pháp hóa đơn điện tử được cung cấp bởi Tổng Công ty Dịch vụ viễn thông (VNPT-Viaphone)
MST: 0106869738 - Tel: 18001260

5.3 Thay thế hóa đơn NMCLHD bằng Log bơm của hóa đơn NMKLHD

5.3.1 Mục đích

Áp dụng trong các trường hợp

- CHXD xuất hóa đơn nhằm Log bơm giữa NMCLHD và NMKLHD. Cần phải thực hiện thay thế đảo Log bơm giữa NMCLHD với NMKLHD

5.3.2 Điều kiện áp dụng

02 Hóa đơn NMCLHD, NMKLHD phải nằm trong ca bán hàng đang mở và trạng thái thuế = “CQT Chấp nhận”

Hóa đơn NMCLHD

- Chưa được điều chỉnh
- Chưa phát sinh chứng từ kế tiếp (CM1, CK0)
- Phải gắn Log bơm

Ca bán hàng chưa phát sinh chứng từ 494 (Nếu có cần phải xóa 494 trước khi thực hiện)

Chỉ thay thế tại Egas Client

Không áp dụng với hóa đơn tự động sinh từ POS

5.3.3 Nguyên tắc thay thế

Chuyển log của hóa đơn NMKLHD sang hóa đơn NMCLHD.

Chuyển log của hóa đơn NMCLHD sang hóa đơn NMKLHD (mặc định HTTT của Log bơm = Tiền mặt)

Kết quả gồm 2 hóa đơn thay thế

- 1 hóa đơn NMCLHD thay thế cho 1 hóa đơn NMCLHD gốc, gắn với Log bơm của NMKLHD
- 1 hóa đơn NMKLHD thay thế cho 1 hóa đơn NMKLHD gốc, gắn với Log bơm của NMCLHD

5.3.4 Các bước thực hiện

Menu: Uhome/ Xuất hóa đơn thay thế

Bước 1 - Tìm hóa đơn NMCLHD cần thay thế → Kích chọn “Thay thế”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/08/2025 Đến ngày: 01/08/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD Ca bán hàng:
Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:
Trạng thái xử lý: Tất cả Trạng thái thuế: 1-Đã chấp nhận **Tìm hóa đơn**

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn sau:

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HÓA ĐƠN	Ngày hóa đơn	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	416.5684	1/8/2025 9:55	K25TLG 1/002-2656	1/8/2025	1.035.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X				25080101-1	Thay thế Thay thế về 0 Chuyển t-code
2	212063	416.5686	1/8/2025 9:55	K25TLG 1/002-2658	1/8/2025	840.000	0103397237	Khách test Lienmb	X				25080101-1	Thay thế Thay thế về 0 Chuyển t-code
3	212063	416.5685	1/8/2025 9:56	K25TLG 1/002-2659	1/8/2025	300.000		Người mua không lấy hóa đơn	X				25080101-1	Thay thế Thay thế về 0 Chuyển t-code

Bước 2 - Tại mục “Thay bằng hóa đơn”, kích chọn “2-NMKLHD”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/08/2025 Đến ngày: 01/08/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD Ca bán hàng:
Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:
Trạng thái xử lý: Tất cả Trạng thái thuế: 1-Đã chấp nhận **Tìm hóa đơn**

Thay thế/điều chỉnh/chuyển đổi hóa đơn

Hình thức	Thay thế
Số chứng từ	416.5684 Số xê-ri K25TLG 1/002
Ngày chứng từ	1/8/2025 9:55 Số hóa đơn 2656
Mã số thuế	0103397237 Khách hàng Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái
Thay bằng hóa đơn	1-NMCLHD Thay bằng T-Code 416 - Xuất h. đơn nhiều HTTT
	1-NMCLHD
	2-NMKLHD Xác nhận

LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
X				25080101-1	Thay thế Thay thế về 0 Chuyển t-code
X				25080101-1	Thay thế Thay thế về 0 Chuyển t-code
X				25080101-1	Thay thế Thay thế về 0 Chuyển t-code

Bước 3 - kích chọn vào nút i → Nhập thông tin tìm kiếm: Số hóa đơn/ hàng hóa/ số lượng/ Số tiền → Kích chọn vào nút “>” để lấy danh sách các hóa đơn NMKLHD trong ca → kích chọn vào hóa đơn NMKLHD cần đảo Log

- Danh sách hóa đơn NMKLHD trong ca: là các hóa đơn được thuế chấp nhận và nằm trong ca bán hàng của hóa đơn NMCLHD đã chọn để thay thế

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/08/2025 Đến ngày: 01/08/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD Ca bán hàng:
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:
 Trang thái xử lý: Tất cả Trang thái thuế: 1-Đã chấp nhận Tìm hóa đơn

Thay thế/điều chỉnh/chuyển đổi hóa đơn

Hình thức	Thay thế
Số chứng từ	416.5684
Ngày chứng từ	1/8/2025 9:55
Mã số thuế	0103397237
Thay bằng hóa đơn	2-NMCLHD

Tìm chọn hóa đơn đảo log (kích chọn hóa đơn)

Tìm chọn HĐVL thay thế

Số hóa đơn/hàng hóa: Đến:
 Số lượng từ: Đến:
 Số tiền từ: Đến: **2**

STT	Hàng hóa	Tri giá	Số seri	Số hóa đơn	Ngày hóa đơn
1	Dầu Điệnzen 0.001S Mức 3	16.364	360.000	K25TLG 1/002	1/8/2025 13:32
2	Xăng RON 95 Mức 3	8.864	195.000	K25TNA	1/8/2025 13:32
3	Xăng RON 95 Mức 3	16.364	360.000	K25TNA	1/8/2025 13:31
4	Dầu Điệnzen 0.001S Mức 5	45.807	885.000	K25TNA	1/8/2025 13:31
5	Xăng RON 95 Mức 3	8.864	195.000	K25TNA	1/8/2025 9:56
6	Dầu Điệnzen 0.001S Mức 5	12.422	240.000	K25TNA	1/8/2025 9:55
7	Xăng RON 95 Mức 3	27.273	600.000	K25TNA	1/8/2025 9:55
8	Dầu Điệnzen 0.05S Mức 2	45.000	855.000	K25TNA	1/8/2025 9:55
9	Dầu Điệnzen 0.001S Mức 5	15.528	300.000	K25TNA	1/8/2025 8:27
10	Xăng E5 RON 92 Mức 2	21.694	525.000	K25TNA	1/8/2025 8:27
11	Xăng RON 95 Mức 3	20.455	450.000	K25TNA	1/8/2025 8:27
12	Xăng E5 RON 92 Mức 2	22.314	540.000	K25TNA	1/8/2025 8:27
13	Xăng RON 95 Mức 3	25.227	555.000	K25TNA	1/8/2025 8:27
14	Xăng RON 95 Mức 3	11.591	255.000	K25TNA	1/8/2025 8:21
15	Dầu Điệnzen 0.001S Mức 5	33.385	645.000	K25TNA	1/8/2025 8:21

Kích chọn vào hóa đơn cần thay thế

Bước 4 - kích chọn “Xác nhận”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/08/2025 Đến ngày: 01/08/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD Ca bán hàng:
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:
 Trang thái xử lý: Tất cả Trang thái thuế: 1-Đã chấp nhận Tìm hóa đơn

Thay thế/điều chỉnh/chuyển đổi hóa đơn

Hình thức	Thay thế
Số chứng từ	416.5684
Ngày chứng từ	1/8/2025 9:55
Mã số thuế	0103397237
Thay bằng hóa đơn	2-NMCLHD

Tìm chọn hóa đơn đảo log Số hóa đơn đã chọn: K25TNA-7860|45.81|885.000|Dầu Điệnzen 0.001S Mức 5

Xác nhận

Bước 5 - Hệ thống mở giao diện của chứng từ thay thế.

- Tab hàng hóa: Mặc định theo thông tin của Log bom NMKLHD, không cho sửa
- Tab còn lại: Mặc định theo thông tin của hóa đơn NMCLHD, cho phép NSD sửa lại thông tin

Xuất h.đơn nhiều HTTT /Ca 1 (25080101) khaihsm

Ngày chứng từ: 1/8/2025 9:55

Ghi chú (header): Thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/002 ký hiệu K25TLG số 2656 ngày 1/8/2025 sai số lượng

Hàng hóa	Giá trị thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Loại thanh toán	Điểm tương	Tiền hàng	Tổng cộng	Điểm bán
0601005 - Dầu Điệnzen 0.001S Mức 5	16.563.64	10%	0	1.000	45.807	19.320	(112714 - Bán hàng thành to)	9704 - NAPAS	758.738	885.000
		10%	0				(112714 - Bán hàng thành to)	9704 - NAPAS		
		10%	0				(112714 - Bán hàng thành to)	9704 - NAPAS		
		10%	0				(112714 - Bán hàng thành to)	9704 - NAPAS		
		10%	0				(112714 - Bán hàng thành to)	9704 - NAPAS		
		10%	0				(112714 - Bán hàng thành to)	9704 - NAPAS		
		10%	0				(112714 - Bán hàng thành to)	9704 - NAPAS		

Bước 6 - Kiểm tra lại thông tin hóa đơn → kích chọn “Lưu” để tạo hóa đơn thay thế.

Kết quả sau khi lưu gồm 2 hóa đơn thay thế

- 1 hóa đơn NMCLHD thay thế cho 1 hóa đơn NMCLHD gốc, gắn với Log bom của NMKLHD

- 1 hóa đơn NMKLHD thay thế cho 1 hóa đơn NMKLHD gốc, gắn với Log bom của NMCLHD

5.4 Thay thế hóa đơn khách BHTQ

5.4.1 Mục đích

Áp dụng trong trường hợp xuất sai hóa đơn cho khách hàng công nợ BHTQ

5.4.2 Điều kiện áp dụng

- Hóa đơn BHTQ phải nằm trong ca bán hàng đang mở và trạng thái thuế = “CQT Chấp nhận”
- Hóa đơn chưa được điều chỉnh
- Chưa phát sinh chứng từ kế tiếp (CM1, CK0)
- Hóa đơn được tạo ở môi trường đang thao tác (Chứng từ được tạo ở Client chỉ được thay thế tại Client. Chứng từ được tạo ở Center chỉ được thay thế ở Center)

5.4.3 Các bước thực hiện

Bước 1: Màn hình tìm kiếm hóa đơn điền các thông tin:

- Lý do: Chọn trong danh sách
- Tcode 411 Bán công nợ kiêm xuất hóa đơn
- BHTQ: Tích chọn nếu là khách BHTQ
- Không tích chọn trong trường hợp là khách công nợ CHXD

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 10/05/2025 Đến ngày: 20/5/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Trạng thái xử lý: Tất cả

Thay thế/điều chỉnh hóa đơn

Hình thức	Điều chỉnh		
Số chứng từ	411.35729	Số xê-ri	K25TLG 1 002
Ngày chứng từ	20/5/2025 8:37	Số hóa đơn	31
Mã số thuế	0103397237	Khách hàng	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình
Lý do	Sai số lượng (*)		
Cách thức xử lý	1-Thay đổi giá trị	T-Code	411 - Bán công nợ kiêm xuất hóa đơn <input checked="" type="checkbox"/> BHTQ?

Xác nhận

Thông tin hóa đơn gốc

Hình thức	Điều chỉnh		
Số chứng từ	411.35691	Số xê-ri	K25TEB 1 005
Ngày chứng từ	18/5/2025	Số hóa đơn	162
Mã số thuế	0103397237	Khách hàng	Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình
Hàng hóa	0601002 - DO 0.05S-II	Số lượng	5,00
Phương tiện	29A-3457		
Lý do	Điều chỉnh sai số lượng		

Kiểm tra hạn mức hóa đơn thay thế/điều chỉnh

Khách hàng Ký Hợp đồng: Phương tiện 29A-3457
 Mật hàng: 0601002 - DO 0.05S-II Số lượng 5 Không gắn log
 Ngày: 18/5/2025 8:00

KIỂM TRA

Bước 2: Kiểm tra hạn mức hóa đơn thay thế/ điều chỉnh

- Khách hàng ký hợp đồng: NSD nhập lại thông tin
- Phương tiện, mặt hàng, số lượng: Mặc định theo hóa đơn gốc, cho phép NSD nhập lại
- Ngày: Mặc định theo hóa đơn gốc, không cho sửa

Kiểm tra hạn mức hóa đơn thay thế/điều chỉnh

Khách hàng ký Hợp đồng: 901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình | Phương tiện: 29A-3457

Mặt hàng: 0601002 - DO 0.05S-II | Số lượng: 5 | Không gắn log

Ngày: 18/5/2025 8:00

KIỂM TRA | **XUẤT HOA ĐƠN**

Thông tin chung:

- Đơn vị ký hợp đồng: 901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình (000001907)
- Hạn mức hợp đồng: 4.000.000
- Kiểm tra hạn mức Hợp đồng: Tiền
- Trang thái Hợp đồng: Hiệu lực
- Đơn vị quản lý Phương tiện: 901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình
- Phương tiện: 29A-3457
- Trang thái: Sử dụng hạn mức lấy hàng

Hạn mức

1. Hạn mức được giao

STT	Mã	Từ ngày	Đến ngày	Hạn mức được giao	Hạn mức đã sử dụng	Hạn mức còn lại	Tiền đặt	ĐV giao	ĐV nhận	ĐV nhận công nợ	ĐV nhận hoá đơn	ĐV tích điểm	Trạng thái
1	QH.M.30261	13/5/2025 9:59	12/6/2025 9:59	4.000.000	3.941.450	58.550	90.250	901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình	Hiệu lực

2. Hạn mức Nhóm phương tiện/ Phương tiện

STT	Mã	Từ ngày	Đến ngày	Phương tiện/Nhóm PT	Hàng hoá/Nhóm H/H	Lượng đặt	Hạn mức còn lại				Hạn mức được giao				Hạn mức đã sử dụng				Trạng thái	
							Tổng lượng	Tháng	Tuần	Ngày	Tổng lượng	Tháng	Tuần	Ngày	Tổng lượng	Tháng	Tuần	Ngày		
1	QD.4372	18/5/2025 0:15	18/5/2025 19:15	29A-3457		5	5.000	5.000	5.000	5.000	10.000					5.000	5.000	5.000	5.000	Hiệu lực

Bước 3: Click chọn “Kiểm tra”

Bước 4: Click chọn”Xuất hoa đơn”

Lưu ý:

- Chỉ “xuất hóa đơn” chỉ được hiển thị khi đủ hạn mức lấy hàng.

Bán công nợ kiểm xuất hóa đơn /Ca 1 (25051801) Nguyễn Văn Thuyền

Ngày chứng từ: 18/5/2025 8:00

Ghi chú (header): Điều chỉnh sai số lượng, thay thế cho hóa đơn mẫu số 1/005, ký hiệu K25TEB, số 162, ngày 18

Tiền hàng | Tiền hàng chiết khấu | Hóa đơn VAT - 411 | Xuất hàng khuyến mại | Người nhận

Khách hàng: 901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình | Ghi chú: 123

STT	Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Due-Date	Số phiếu/Xe	Tiền hàng	Tổng công	Điểm bán
1	0601002 - DO 0.05S-II	16.863.64	10	1.000	5	19.650	18/5/2025 29A-3457		84.318	98.250	
2			10	0							
3											

- Mặc định thông tin hóa đơn theo màn hình kiểm tra hạn mức
- Khi lưu hóa đơn tự động đồng bộ sang Congdichvu và ESC

Bán công nợ kiểm xuất hóa đơn /Ca 1 (25051401) Nguyễn Văn Thuyền

Ngày chứng từ: 14/5/2025 21:23

Ghi chú (header):

Tiền hàng | Tiền hàng chiết khấu | Hóa đơn VAT - 411 | Xuất hàng khuyến mại | Người nhận

Khách hàng: 901000 - Sở nội vụ tỉnh Hòa Bình | Ghi chú: 123

STT	Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Due-Date	Số phiếu/Xe	Tiền hàng	Tổng công	Điểm bán
1	0601002 - DO 0.05S-II	16.863.64	10	1.000	5	19.650	18/5/2025 29A-3457		84.318	98.250	
2			10	0							
3											

Đã cập nhập chứng từ, số: 411.35660.
PUT PORTAL: OK
PUT ESC: OK
Tạo HDDT thành công
Mẫu số: 1/005
Ser: K25TEA
Số hóa đơn: 744
Mã tra cứu: QATQY8X6B*

In chứng từ giấy HDDT | Print

5.5 Thay thế hóa đơn NMKLHD bằng hóa đơn NMCLHD

5.5.1 Mục đích

Xuất hóa đơn cho khách hàng (NMCLHD) từ Log bơm đã được phát hành cho NMKLHD (493). Xảy ra trong trường hợp CHXD chưa kịp xuất hóa đơn cho khách hàng nhưng Log bơm đã được gửi và phát hành cho NMKLHD.

5.5.2 Điều kiện áp dụng

- Hóa đơn NMKLHD phải nằm trong ca bán hàng đang mở và trạng thái thuế = “CQT Chấp nhận”
- Ca bán hàng chưa phát sinh chứng từ 494 (Nếu có cần phải xóa 494 trước khi thực hiện)
- Hóa đơn được tạo ở môi trường đang thao tác (Chứng từ được tạo ở Client chỉ được thay thế tại Client. Chứng từ được tạo ở Center chỉ được thay thế ở Center)
- Có 2 cách thực hiện:
 - Thay thế gián tiếp
 - Thay thế trực tiếp
- Thay thế gián tiếp: Phát hành đồng thời 02 hóa đơn:
 - 01 hóa đơn NMKLHD có giá trị =0 để thay thế cho hóa đơn NMKLHD gốc
 - và 01 hóa đơn NMCLHD gắn với Log bơm của hóa đơn gốc NMKLHD (hóa đơn này là hóa đơn phát hành mới, không phải là hóa đơn thay thế)
- Thay thế trực tiếp: Phát hành 01 hóa đơn NMCLHD để thay thế cho hóa đơn NMKLHD gốc (không tạo hoá đơn thay thế NMKLHD có giá trị = 0)

5.5.3 Các bước thực hiện

5.5.3.1 Thay thế gián tiếp

Menu: Uhome/Xuất hóa đơn thay thế

Bước 1 - Tìm hóa đơn NMKLHD cần thay thế → Kích chọn “Thay thế (Cũ-GT)”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 9/1/2026 Đến ngày: 9/1/2026 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMCLHD Ca bán hàng: [v]

Loại chứng từ: [v] Số hóa đơn/MST/Khách: [v] Số tiền: [v]

Trang thái xử lý: Tất cả Trang thái thuế: 1-Đã chấp nhận [v] Tìm hóa đơn

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn sau:

STT	CHXD	SỐ C. TỬ	NGÀY C. TỬ	KY HIỆU-SỐ ĐƠN	Ngày hóa đơn	MẬT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	471002	1448632211800694321	9/1/2026 0:32	K26TVL-222257	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	16,164	300.000		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
2	471002	1448632211800673885	9/1/2026 3:11	K26TVL-222435	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	1,077	20.000		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
3	471002	1448632211800676696	9/1/2026 3:58	K26TVL-222436	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	1,616	30.000		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
4	471002	1448632211800677008	9/1/2026 4:03	K26TVL-222437	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	2,694	50.000		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
5	471002	1448632211800678138	9/1/2026 4:22	K26TVL-222438	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	0,514	9.540		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
6	471002	1448632211800678269	9/1/2026 4:24	K26TVL-222439	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	4,043	75.038		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
7	471002	1448632211800678952	9/1/2026 4:35	K26TVL-222440	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	2,317	43.004		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
8	471002	1448632211800679213	9/1/2026 4:40	K26TVL-222441	9/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	3,773	70.027		Khách Vãng Lai	X				26010901-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá

Bước 2 - chọn Tcode cần chuyển đổi → Kích chọn “Xác nhận”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 8/6/2025 Đến ngày: 8/6/2025 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMCLHD Ca bán hàng: [v]

Loại chứng từ: [v] Số hóa đơn/MST/Khách: [v] Trang thái xử lý: Tất cả [v] Tìm hóa đơn

Thay thế/điều chỉnh hóa đơn

Hình thức	Thay thế	T	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
Số chứng từ	21206300000060262		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
Ngày chứng từ	8/6/2025 21:37		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
Mã số thuế	[v]		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
Lý do	Sai số lượng (*)		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
Thay bằng hóa đơn	1-NMCLHD [v]		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
			Thay bằng T-Code					401 - Xuất hóa đơn thu tiền mặt [v]	
[Xác nhận]									

8	212063	431327361778537631	8/6/2025 22:13	K25TNA-5258	DO 0.05S-II	0,526	10.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
9	212063	431327561778537680	8/6/2025 22:14	K25TNA-5260	Xăng E5 RON 92-II	4,963	100.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
10	212063	431327561778535434	8/6/2025 21:37	K25TNA-5243	Xăng E5 RON 92-II	14,888	300.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
11	212063	431327561778535448	8/6/2025 21:37	K25TNA-5244	Xăng E5 RON 92-II	14,888	300.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0

Bước 3 - Hệ thống tự động load thông tin tab “Hàng hóa” theo thông tin Log bơm của NMCLHD.

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 1 (25060801) khaihm

Ngày chứng từ: 8/6/2025 21:37

Ghi chú (header): [v]

Hàng hóa | Hóa đơn VAT | Tiền hàng xuất KM | Người nhận

[Khách vãng lai] Ghi chú: [v]

	Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Tiền hàng	Tổng cộng
							244 291	300 000
1	0201004 - Xăng E5 RON 92-II	16 408.18	10	1 910	14.888	20 150	244 291	300 000 X
2			10	0				X
3			10	0				X
4			10	0				X

Các Tab còn lại, NSD nhập thông tin khách hàng cần xuất hóa đơn.

Lưu ý: Ngày hóa đơn tại Tab “Hóa đơn VAT” là ngày hóa đơn gửi lên E-invoice).

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 1 (25060801) khaihm

Ngày chứng từ: 8/6/2025 21:37

Ghi chú (header): [v]

Hàng hóa | Hóa đơn VAT | Tiền hàng xuất KM | Người nhận

[Khách vãng lai] Ghi chú: [v]

VAT %	10
Ngày hóa đơn	8/6/2025 [v]
Số xe ri	K25TLG
Số hóa đơn	1
Khách	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái
MST	[v]
Địa chỉ	Số 06 Phạm Văn Đồng, P Lê Lợi, TP Kontum, Tỉnh KonTum, VN
Người mua hàng	
Email	
Tiền thuế	27 273
Tổng tiền	300 000

Bước 4 - Lưu chứng từ

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 1 (25060801) khaihm
 Ngày chứng từ: 8/6/2025 21:37

Ghi chú (header):

Hàng hóa | **Hóa đơn**

[Khách vắng lai] Ghi chú:

VAT %

Ngày hóa đơn: 8/6/

Số xe ri: K26

Số hóa đơn: 1

Khách: Cờ

MST

Địa chỉ

Người mua hàng

Email

Tiền thuế: 27 273

Tổng tiền: 300 000

Đã cập nhập chứng từ, số: 401.488356.

Tạo HĐĐT thành công
 Mẫu số: 1/002
 Seri: K25TLG
 Số hóa đơn: 800
 Mã tra cứu: V2ZQY8X6B*

Tạo HĐĐT thay thế thành công
 Mẫu số: 1/004

Kết quả sau khi thay thế hóa đơn gồm:

- 01 hóa đơn NMKLHD có giá trị =0 để thay thế cho hóa đơn NMKLHD gốc
- và 01 hóa đơn NMCLHD gắn với Log bơm của hóa đơn gốc NMKLHD (hóa đơn này là hóa đơn phát hành mới, không phải là hóa đơn thay thế)

5.5.3.2 Thay thế trực tiếp

Menu: Uhome/Xuất hóa đơn thay thế

Bước 1 - Tìm hóa đơn NMKLHD cần thay thế → Kích chọn “Thay thế”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 12/1/2026 Đến ngày: 12/1/2026 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMKLHD Ca bán hàng:

Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: 323262 Số tiền:

Trang thái xử lý: Tất cả Trang thái thuế: 1-Đã chấp nhận Tìm hóa đơn

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn sau:

STT	CHKD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HDON	Ngày hóa đơn	MẬT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	471002	2668312411800972217	12/1/2026 14:03	K26TVL-323262	12/1/2026	Xăng RON 95 Mức 3	3,773	70,027		Khách Vãng Lai	X				26011202-2	Thay thế Thay thế (cũ-GT) Thay thế về 0 Thay thế đổi giá

Bước 2 - chọn Tcode cần chuyển đổi → Kích chọn “Xác nhận”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 12/1/2026 Đến ngày: 12/1/2026 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMKLHD Ca bán hàng:

Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: 323262 Số tiền:

Trang thái xử lý: Tất cả Trang thái thuế: 1-Đã chấp nhận Tìm hóa đơn

Thay thế/Điều chỉnh/chuyển đổi hóa đơn

Hình thức: Thay thế

Số chứng từ: 471002000001837304 Số xe-ri: K26TVL

Ngày chứng từ: 12/1/2026 14:03 Số hóa đơn: 323262

Mã số thuế: Khách hàng: Khách Vãng Lai

Lý do: Sai số lượng (?)

Thay bảng hóa đơn: 1-NMCLHD Thay bằng T-Code: 401 - Xuất hóa đơn thu tiền mặt

Xác nhận

Bước 3 - Hệ thống tự động load thông tin tab “Hàng hóa” theo thông tin Log bơm của NMKLHD. Các Tab còn lại, NSD nhập thông tin khách hàng cần xuất hóa đơn.

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 2 (26011202) Nguyễn Đức Hưng
 Ngày chứng từ: 12/1/2026 14:03

Ghi chú (header): Thay thế cho hóa đơn kỳ hiệu K26TVL số 323262 ngày 12/1/2026 sai số lượng

Hàng hóa | **Hóa đơn** | **Khuyến mại** | **Người nhận**

[Khách vắng lai] Ghi chú: test

STT	Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Tiền hàng	Tổng cộng
							57 294	70 027
1	0201032 - Xăng RON 95 Mức 3	15 185.19	8	2.000	3.773	18 560	57 294	70 027
2			10	0				
3			10	0				

Lưu ý: Ngày hóa đơn tại Tab “Hóa đơn VAT” là ngày hóa đơn gửi lên E-invoice).

Bước 4 - Lưu chứng từ

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 2 (26011202) Nguyễn Đức Hưng

Ngày chứng từ: 12/1/2026 14:03

Ghi chú (header): Thay thế cho hóa đơn ký hiệu K26TVL số 323262 ngày 12/1/2026 sai số lượng

Hàng hóa	Hóa đơn
[Khách vắng lại]	Ghi chú
VAT %	
Ngày hóa đơn	12/1/2026
Hình thức TT	
Số xe ri	K26
Số hóa đơn	1
Khách	
MST	
Địa chỉ	Quang Ngãi
Người mua hàng	
Email	
Mã QHNS	
Tiền thuế	5 187
Tổng tiền	70 027

Đã cập nhập chứng từ, số: **401.51099**.

Tạo HĐĐT thành công

Mẫu số: 1/002

Seri: K26TAA

Số hóa đơn: 24528

Mã tra cứu: C247SSCJE*

In chứng từ giấy HĐĐT

Kết quả sau khi thay thế hóa đơn gồm: 01 hóa đơn NMCLHD thay thế cho hóa đơn gốc của NMKLHD và gắn với log bom hóa đơn gốc

5.6 Thay thế hóa đơn NMKLHD bằng hóa đơn NMKLHD có giá trị =0

5.6.1 Thay thế từng hóa đơn về giá trị = 0

a) Mục đích

Áp dụng trong các trường hợp

- CHXD bị trùng Log bom
- Hoặc 01 Log bom vừa phát hành hóa đơn NMCLHD và NMKLHD

b) Điều kiện áp dụng

- Hóa đơn NMKLHD(493) phải nằm trong ca bán hàng đang mở và trạng thái thuế = “CQT Chấp nhận”
- Ca bán hàng chưa phát sinh chứng từ 494 (Nếu có cần phải xóa 494 trước khi thực hiện)
- Chỉ thực hiện tại Egas Client

c) Các bước thực hiện

Menu: Uhome/ Xuất hóa đơn thay thế

Bước 1 - Tìm hóa đơn NMKLHD cần thay thế → Kích chọn “Thay thế về 0”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 04/08/2025 Đến ngày: 04/08/2025 23:50 Loại hóa đơn: 2-NMKLHD Ca bán hàng: []
 Loại chứng từ: [] Số hóa đơn/MST/Khách: [] Số tiền: []
 Trang thái xử lý: Tất cả Trang thái thuế: 1-Đã chấp nhận [Tìm hóa đơn]

Kết quả tìm kiếm (Tối 200 line), bấm các hóa đơn sau:

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HDON	Ngày hóa đơn	MẬT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	<input type="checkbox"/>	212063	431326361783676743	4/8/2025 9:45	K25TNA-8113	4/8/2025	Xăng RON 95 Mức 3	17,045	375.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
2	<input type="checkbox"/>	212063	431327491783676749	4/8/2025 9:46	K25TNA-8115	4/8/2025	Xăng RON 95 Mức 3	27,955	615.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
3	<input type="checkbox"/>	212063	431326361783676167	4/8/2025 9:38	K25TNA-7918	4/8/2025	Xăng RON 95 Mức 3	17,045	375.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
4	<input type="checkbox"/>	212063	431327491783676168	4/8/2025 9:38	K25TNA-7919	4/8/2025	Xăng RON 95 Mức 3	17,727	390.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
5	<input type="checkbox"/>	212063	431327561783676168	4/8/2025 9:38	K25TNA-7920	4/8/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	15,496	375.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
6	<input type="checkbox"/>	212063	431327561783676169	4/8/2025 9:38	K25TNA-7921	4/8/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	15,496	375.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
7	<input type="checkbox"/>	212063	606701251783676170	4/8/2025 9:36	K25TNA-7922	4/8/2025	Đầu Điệnzen 0.001S Mức 5	19,410	375.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
8	<input type="checkbox"/>	212063	431326361783676177	4/8/2025 9:39	K25TNA-7923	4/8/2025	Xăng RON 95 Mức 3	17,045	375.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
9	<input type="checkbox"/>	212063	431327491783676177	4/8/2025 9:38	K25TNA-7924	4/8/2025	Xăng RON 95 Mức 3	17,727	390.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
10	<input type="checkbox"/>	212063	431327561783676178	4/8/2025 9:38	K25TNA-7925	4/8/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	15,496	375.000	Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá

Bước 2 - Kích chọn OK/ Cancel

- OK: Nếu thực sự muốn thay thế hóa đơn về giá trị =0 → Chuyển sang bước 3
- Cancel: Hủy thao tác → Thoát khỏi thao tác

localhost:6016 says

Bạn có chắc: Thay thế hóa đơn mẫu số seri K25TNA số 5257 ngày 8/6/2025?



Bước 3 - Nhận thông báo kết quả thay thế



Hóa đơn thay thế

Công ty xăng dầu KV1 **HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG** Ký hiệu: 1K25TNA
 Ngày 08 tháng 06 năm 2025 00:00 Số: 5267

Đơn vị bán hàng: CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN test Mã số thuế: 0100107564-001
 Địa chỉ: Hà Nội - Việt Nam
 Cửa hàng số: PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT
 Người mua hàng: KHÁCH HÀNG VẮNG LAI
 Đơn vị mua hàng: KHÁCH HÀNG VẮNG LAI
 Địa chỉ: []
 Biển số xe: []
 MST/Mã QHNS: []
 Phương thức thanh toán: TM/CK/Thẻ

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Xăng E5 RON 92-II	Lít		16.408,18	
Thay thế cho hóa đơn Mẫu số 1 kí hiệu K25TNA số 5250 ngày 08/06/2025					0
Công tiền hàng:					0
Tiền thuế GTGT (10%)					
Tiền phí khác:					
Tổng số tiền thanh toán:					

Tổng số tiền thanh toán bằng chữ: Không đồng

Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên) []
 Người bán hàng (Ký, ghi rõ họ, tên) []
 Signature Valid
 Ký bởi: CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN test

Mã tra cứu: 21206300000060325 Website tra cứu: https://hoadon.petrolimex.com.vn Ngày in: 08/06/2025

Giấy phép hóa đơn điện tử được cung cấp bởi Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT-Vinaphone) MST: 0106869738 - Tel: 18001260

1 >

Xử lý hóa đơn Tạo bản sao Tải PDF hóa đơn Tải hóa đơn In hóa đơn

Lưu ý: Hóa đơn được thay thế được nằm tại chứng từ 493 của hóa đơn gốc.

5.6.2 Thay thế nhiều hóa đơn về giá trị = 0

a) Mục đích:

Áp dụng trong các trường hợp

- CHXD bị trùng Log bơm

b) Điều kiện áp dụng:

- Hóa đơn NMKLHD(493) phải nằm trong ca bán hàng đang mở và trạng thái thuế = “CQT Chấp nhận”
- Ca bán hàng chưa phát sinh chứng từ 494 (Nếu có cần phải xóa 494 trước khi thực hiện)
- User thực hiện cần được phân quyền MIR - Multi Invoices Replace
- Chỉ thực hiện tại Egas Client

c) Các bước thực hiện:

Menu: Uhome/ Xuất hóa đơn thay thế

B1: Thực hiện chọn thời gian có hóa đơn NMKLHD; loại hóa đơn: 2-NMKLHD:

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 18/06/2025 Đến ngày: 18/6/2025 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMKLHD Ca bán hàng: 25061801-1
Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Trạng thái xử lý: Tất cả Tìm hóa đơn

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn đã được cơ quan thuế chấp nhận:
Thay thế về 0

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HÓA ĐƠN	MẶT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	<input checked="" type="checkbox"/>	211085	2263694371779370713	18/6/2025 13:38	K25TNA-5474	DO 0.05S-II	574,138	9.990.000		Khách Vãng Lai	X			25061801-1	Thay thế Thay thế về 0
2	<input checked="" type="checkbox"/>	211085	2263693891779370722	18/6/2025 13:38	K25TNA-5475	Xăng RON95-III	307,220	6.000.000		Khách Vãng Lai	X			25061801-1	Thay thế Thay thế về 0
3	<input checked="" type="checkbox"/>	211085	2263696261779370727	18/6/2025 13:38	K25TNA-5476	Xăng RON95-III	230,415	4.500.000		Khách Vãng Lai	X			25061801-1	Thay thế Thay thế về 0
4	<input checked="" type="checkbox"/>	211085	2263694371779370745	18/6/2025 13:39	K25TNA-5477	DO 0.05S-II	574,138	9.990.000		Khách Vãng Lai	X			25061801-1	Thay thế Thay thế về 0
5	<input checked="" type="checkbox"/>	211085	2263693891779370750	18/6/2025 13:39	K25TNA-5478	Xăng RON95-III	450,589	8.800.000		Khách Vãng Lai	X			25061801-1	Thay thế Thay thế về 0

B2: Chọn các hóa đơn cần thay thế về 0, nếu thay thế tất cả các hóa đơn đã tìm kiếm thì kích chọn nút trên cùng

B3: Kích chọn nút “Thay thế về 0”, hệ thống sẽ ra thông báo :

10.59.254.106 cho biết
Bạn có chắc thay thế các hóa đơn đã chọn về 0?

OK Hủy

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Ngày: 01/06/2025 Đến ngày: 18/6/2025 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMKLHD Ca bán hàng: 25060902-2
Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Trạng thái xử lý: Tất cả Tìm hóa đơn

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn đã được cơ quan thuế chấp nhận:
Thay thế về 0

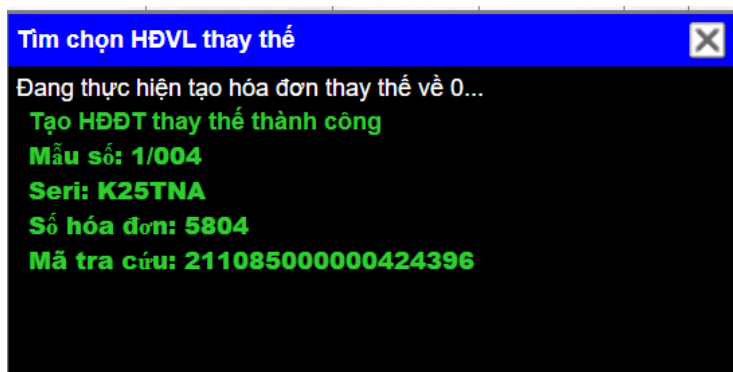
STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HÓA ĐƠN	MẶT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	<input checked="" type="checkbox"/>	211085	2263694371778629195	9/6/2025 23:39	K25TNA-5296	DO 0.05S-II	11,494	200.000		Khách Vãng Lai	X			25060902-2	Thay thế Thay thế về 0
2	<input checked="" type="checkbox"/>	211085	2263694371778629199	9/6/2025 23:40	K25TNA-5297	DO 0.05S-II	11,494	200.000		Khách Vãng Lai	X			25060902-2	Thay thế Thay thế về 0

Kích chọn “OK” để thực hiện tiếp

- Hệ thống tự động tạo hóa đơn thay thế có số Lượng = Số tiền = 0 (thực hiện tuần tự từng hóa đơn và thông báo kết quả từng hóa đơn)

- Tính lại giá trước thuế cho các hóa đơn thay thế NMKLHD:

$$\text{Giá trước thuế} = \text{Round}(\text{Giá bán} / (1 + \text{Mức VAT}) - \text{Mức BVMT}, 4)$$
- Chứng từ 493 có chứa hóa đơn gốc: Tự động tính toán lại theo số lượng, số tiền đã thay thế
- Hệ thống thông báo kết quả thành công cùng thông tin từng hóa đơn thay thế:



5.7 Thay thế đổi giá cho hóa đơn NMKLHD

5.7.1 Mục đích:

Áp dụng trong các trường hợp hóa đơn NMKLHD phát hành bị sai giá bán

Hóa đơn NMKLHD thay thế cho hóa đơn NMKLHD gốc bị sai giá:

- Ngày hóa đơn = Thời điểm thay thế (Sysdate)
- Số lượng = Số lượng của hóa đơn gốc
- Các thành phần tiền (Tiền hàng, tiền thuế, tổng tiền) tự động tính toán theo hồ sơ giá được xác định tại thời điểm bắt đầu của log bơm.
- Tính lại giá trước thuế của hóa đơn NMKLHD:
 - $\text{Giá trước thuế} = \text{Round}(\text{Giá bán} / (1 + \text{Mức VAT}) - \text{Mức BVMT}, 4)$

5.7.2 Điều kiện áp dụng:

- Hóa đơn NMKLHD(493) phải nằm trong ca bán hàng đang mở và trạng thái thuế = “CQT Chấp nhận”
- Ca bán hàng chưa phát sinh chứng từ 494 (Nếu có cần phải xóa 494 trước khi thực hiện)
- Chỉ thực hiện tại Egas Client

5.7.3 Cách thức thực hiện

- Thay thế đổi giá cho từng hóa đơn

- Thay thế đổi giá cho hàng loạt hóa đơn (User cần được phân quyền MIR - Multi Invoices Replace)

5.7.4 Thay thế đổi giá cho từng hóa đơn

Menu: Uhome/ Xuất hóa đơn thay thế

Bước 1 - Tìm hóa đơn NMKLHD cần thay thế → Kích chọn “Thay thế đổi giá”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

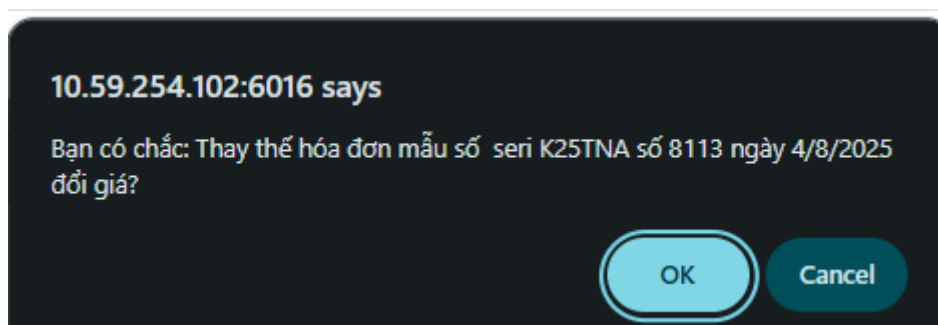
Từ ngày: 8/6/2025 Đến ngày: 8/6/2025 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMKLHD Ca bán hàng:
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Trang thái xử lý: Tất cả **Tìm hóa đơn**

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line):

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HÓA ĐƠN	MẶT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	431327561778535472	8/6/2025 21:37	K25TNA-5246	Xăng E5 RON 92-II	14.888	300.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
2	212063	431327561778535493	8/6/2025 21:38	K25TNA-5247	Xăng E5 RON 92-II	4.963	100.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
3	212063	431327561778535520	8/6/2025 21:38	K25TNA-5250	Xăng E5 RON 92-II	26.799	540.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
4	212063	431327561778535681	8/6/2025 21:41	K25TNA-5252	Xăng E5 RON 92-II	20.099	405.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
5	212063	431327361778537025	8/6/2025 22:03	K25TNA-5256	DO 0.05S-II	0.526	10.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
6	212063	431326361778537616	8/6/2025 22:13	K25TNA-5257	Xăng RON95-III	14.286	300.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
7	212063	431327361778537631	8/6/2025 22:13	K25TNA-5258	DO 0.05S-II	0.526	10.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
8	212063	431327561778537680	8/6/2025 22:14	K25TNA-5260	Xăng E5 RON 92-II	4.963	100.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
9	212063	431327561778535434	8/6/2025 21:37	K25TNA-5243	Xăng E5 RON 92-II	14.888	300.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0
10	212063	431327561778535448	8/6/2025 21:37	K25TNA-5244	Xăng E5 RON 92-II	14.888	300.000		Khách Vãng Lai	X				25060801-1	Thay thế Thay thế về 0

Bước 2 - Kích chọn OK/ Cancel

- OK: Nếu thực sự muốn thay thế hóa đơn → Chuyển sang bước 3
- Cancel: Hủy thao tác → Thoát khỏi thao tác



Bước 3 - Nhận thông báo kết quả thay thế



Lưu ý: Hóa đơn thay thế được nằm tại chứng từ 493 của hóa đơn gốc.

5.7.5 Thay thế đổi giá cho nhiều hóa đơn

Menu: Uhome/ Xuất hóa đơn thay thế

Bước 1 - Tìm hóa đơn NMKLHD cần thay thế → Tích chọn các hóa đơn cần thay thế (nếu thay thế tất cả các hóa đơn trong danh sách tìm kiếm thì tích chọn nút trên cùng)

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 04/08/2025 Đến ngày: 04/08/2025 23:59 Loại hóa đơn: 2-NM/KLHD Da bán hàng:
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: 7920,7921,7925,7927 Số sên:
 Trang thái xử lý: Tất cả Trang thái thuế: 1-Đã chấp nhận **Tìm hóa đơn**

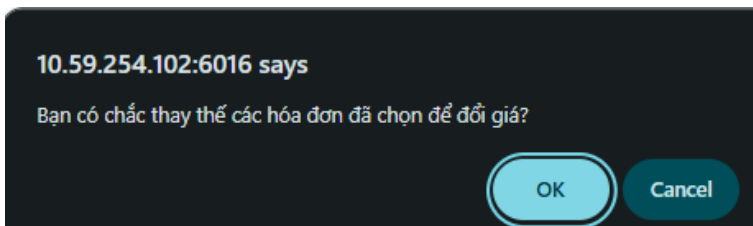
Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn sau:

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HĐDN	Ngày hóa đơn	MẬT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	431327561783678168	4/8/2025 9:36	K25TNA-7920	4/8/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	15,496	375.000		Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
2	212063	431327591783678168	4/8/2025 9:36	K25TNA-7921	4/8/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	15,496	375.000		Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
3	212063	431327581783678178	4/8/2025 9:36	K25TNA-7925	4/8/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	15,496	375.000		Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá
4	212063	431327591783678178	4/8/2025 9:36	K25TNA-7927	4/8/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	15,496	375.000		Khách Vãng Lai	X				25080401-1	Thay thế Thay thế về 0 Thay thế đổi giá

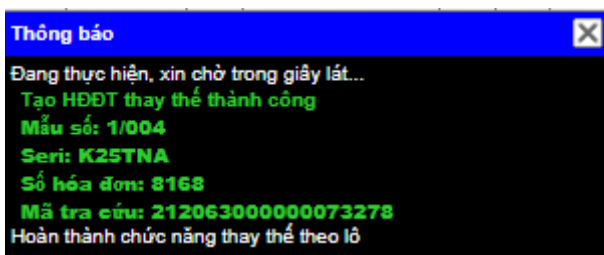
Hệ thống hỗ trợ tìm nhiều hóa đơn bằng cách nhập nhiều số hóa đơn, mỗi số cách nhau bằng dấu phẩy

B2: Kích chọn nút → Kích chọn OK/ Cancel:

- OK: Nếu thực sự muốn thay thế hóa đơn → Chuyển sang bước 3
- Cancel: Hủy thao tác → Thoát khỏi thao tác



Bước 3 - Nhận thông báo kết quả thay thế



- Hệ thống tự động tạo hóa đơn thay thế đổi giá (thực hiện tuần tự từng hóa đơn và thông báo kết quả từng hóa đơn)
- Chứng từ 493 có chứa hóa đơn thay thế: Tự động tính toán lại theo số lượng, số tiền đã thay thế

5.8 Xử lý sự cố thay thế hóa đơn

Khi phát hành hóa đơn lỗi tạo



5.9.3 Cách thức thực hiện

Bước 1: Vào Menu “Uhome/Xuất hóa đơn thay thế” → Chọn Loại hóa đơn = 1-NMCLHD; trạng thái thuế = 1- Đã chấp nhận → Kích chọn “Chuyển T-code” với hóa đơn cần xử lý.

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/08/2025 Đến ngày: 21/8/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD Ca bán hàng:
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:
 Trạng thái xử lý: Tất cả Trạng thái thuế: 1-Đã chấp nhận **Tìm hóa đơn**

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn sau:

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ ĐƠN	Ngày hóa đơn	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	401.488516	1/8/2025 8:08	K25TLG 1/002-2750	7/8/2025	375.000		Người mua không lấy hóa đơn		X			25080101-1	
2	212063	401.488513	1/8/2025 8:41	K25TLG 1/002-2741	7/8/2025	561.877		Người mua không lấy hóa đơn		X			25080101-1	
3	212063	401.488443	1/8/2025 11:15	K25TLG 1/002-2662	1/8/2025	2.442.000	030092002729	/					25080101-1	
4	212063	401.488521	5/8/2025 14:20	K25TLG 1/002-2770	8/8/2025	242.000	554545454544	tùng					25080501-1	
5	212063	401.488528	11/8/2025 17:33	K25TLG 1/002-2795	11/8/2025	514.500	0103397237	Người mua không lấy hóa đơn		X			25081101-1	Thay thế Thay thế về 0 Chuyển T-code
6	212063	401.488448	12/8/2025 14:51	K25TLG 1/002-2800	12/8/2025	196.000		Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái					25081101-1	
7	212063	401.488536	14/8/2025 9:55	K25TLG 1/002-2817	14/8/2025	450.000	0103397237	Người mua không lấy hóa đơn		X	X		25081401-1	Thay thế Thay thế về 0
8	212063	406.186630	5/8/2025 11:18	K25TLG 1/002-2728	5/8/2025	95.000	111111111111	tùng					25080501-1	

Bước 2: Chọn Tcode cần chuyển đổi → Kích chọn “Xác nhận”

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/08/2025 Đến ngày: 21/8/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD
 Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:
 Trạng thái xử lý: Tất cả Trạng thái thuế: 1-Đã chấp nhận **Tìm hóa đơn**

Thay thế/điều chỉnh/chuyển đổi hóa đơn

Hình thức	Chuyển đổi t-code		
Số chứng từ	401.488528	Số xê-ri	K25TLG 1/002
Ngày chứng từ	11/8/2025 17:33	Số hóa đơn	2795
Mã số thuế	0103397237	Khách hàng	Người mua không lấy hóa đơn
Thay bằng hóa đơn	1-NMCLHD	Thay bằng T-Code	<ul style="list-style-type: none"> 401 - Xuất hóa đơn thu tiền mặt 401 - Xuất hóa đơn thu tiền mặt 406 - Xuất hóa đơn thanh toán bằng thẻ 416 - Xuất h. đơn nhiều HTTT 411 - Bán công nợ kiểm xuất hóa đơn

6 212063 401.488448 12/8/2025 14:51 K25TLG|1/002-2800 12/8/2025 196.000 Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái 25081101-1

7 212063 401.488536 14/8/2025 9:55 K25TLG|1/002-2817 14/8/2025 450.000 Người mua không lấy hóa đơn 25081401-1

8 212063 406.186630 5/8/2025 11:18 K25TLG|1/002-2728 5/8/2025 95.000 111111111111 tùng 25080501-1

9 212063 406.186631 5/8/2025 11:25 K25TLG|1/002-2733 5/8/2025 95.000 111111111111 tùng 25080501-1

Bước 3: Hệ thống hiển thị giao diện theo Tcode chuyển đổi.

Xuất h. đơn nhiều HTTT / Ca 1 (25081101) tungpt

Ngày chứng từ: 11/8/2025 17:33

Ghi chú (header): Điều chỉnh hạch toán nội bộ

Tiền hàng thanh toán thế | Hóa đơn VAT - KTM | Thành toán | Tiền hàng xuất KM - 416 | Người nhận | Phiếu mua hàng

(Khách vắng tại) Ghi chú:

Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Loại thanh toán	Đối tượng	Tiền hàng	Tổng cộng	Điểm bán
0201004 - Xăng E5 RON 92 Mirc 2	16.628.15	0	1.520	26.250	19.600	112714 - Bán hàng thành to	9704 - NAPAS	446.989	525.000	PETROLIMEX - CỬA HÀNG 63 Client UATX
						112714 - Bán hàng thành to	9704 - NAPAS			X
						112714 - Bán hàng thành to	9704 - NAPAS			X
						112714 - Bán hàng thành to	9704 - NAPAS			X
						112714 - Bán hàng thành to	9704 - NAPAS			X
						112714 - Bán hàng thành to	9704 - NAPAS			X

- Mặc định, hệ thống lấy toàn bộ thông tin hàng hóa, hóa đơn từ chứng từ gốc. Không cho NSD thay đổi thông tin liên quan đến hàng hóa và hóa đơn.

Bước 4: Kích chọn nút “Lưu” để thực hiện chuyển Tcode

Lưu ý: Khi chuyển đổi Tcode hệ thống sẽ kiểm tra công nợ khách (nếu có) tại bước lưu chứng từ. Nếu còn hạn mức công nợ cho phép lưu chứng từ. Ngược lại, thông báo “Khách không đủ hạn mức”.

5.10 Điều chỉnh hóa đơn (INVC)

5.10.1 Mục đích

Thực hiện điều chỉnh hóa đơn bị sai thông tin MST hoặc mã QHNS

5.10.2 Điều kiện áp dụng:

Hóa đơn được thuế chấp nhận

Không phải hóa đơn thay thế

5.10.3 Cách thức thực hiện:

Bước 1: Vào Menu “Uhome/ Xuất hóa đơn điều chỉnh

Tìm chứng từ giao dịch									
Từ ngày:	31/10/2025		Đến ngày:	31/10/2025 16:43		Trạng thái:		Tất cả	
Loại chứng từ:			Số hóa đơn:	0103397237		Trạng thái thuế:		Tất cả	
CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	SỐ XE RI	SỐ HÓA ĐƠN	MST/Mã QHNS	TÊN KHÁCH HÀNG	TRẠNG THÁI	TRẠNG THÁI THUẾ	
<input type="checkbox"/>	212063	401.488634	31/10/2025 9:14	K25TLG 1/002	3676	0103397237 / 9856895	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	Bị điều chỉnh - Lưu hành	Chấp nhận
<input checked="" type="checkbox"/>	212063	411.36190	31/10/2025 14:10	K25TLG 1/002	3695	0103397237 / 9123445	Khách test Lienntb	HD gốc - Lưu hành	Chấp nhận

- Thực hiện cập nhật các thông tin tìm kiếm: từ ngày, đến ngày, Trạng thái, trạng thái thuế.
- Chỉ cho phép tích chọn để điều chỉnh đối với các hóa đơn thỏa mãn đồng thời hai điều kiện:
 - Hóa đơn được thuế chấp nhận
 - Không phải hóa đơn thay thế
- Các hóa đơn không thỏa điều kiện trên sẽ: Không cho phép tích chọn

Bước 2 : Chọn hóa đơn cần điều chỉnh MST/ QHNS và cập nhật thông tin tại tab “Hóa đơn VAT – không thuế”

HDDC sai MST /Ca 2 (25103105) Nguyễn Văn Thuyền	
Ngày giờ:	31/10/2025 16:50
Ghi chú (header):	Điều chỉnh mã số thuế người mua của hóa đơn số 3695, ký hiệu K25TLG 1/002, ngày 31/10/20
Hàng hóa Hóa đơn VAT - Không thuế Người nhận	
[Khách vắng lại] Ghi chú:	
VAT %	0
Ngày hóa đơn	31/10/2025
Số xe ri	K25TLG 1/00
Số hóa đơn	1
Khách	Khách test Lienntb
MST	0103397237
Địa chỉ	Hà Nội
Người mua hàng	
Email	
Mã QHNS	9123445
Tiền thuế	0

Kiểm tra cập nhật thông tin tab “Người nhận”

HDDC sai MST /Ca 2 (25103105) Nguyễn Văn Thuyên

Ngày giờ: 31/10/2025 14:10 Ghi chú (header): Điều chỉnh mã số thuế người mua của hóa đơn số 3695, ký hiệu K25TLG1|002, ngày 31/10/20

Hàng hóa **Hóa đơn VAT - Không thuế** **Người nhận**

[Khách vắng lai] Ghi chú:

Đối tượng: Đơn vị có QHNS
Nhận dạng: Phương tiện đường bộ
Số xe: 30A-1258
Người lấy hàng:
Màu nền biển: T - Trắng
Lái xe:
Lái xe phụ:
SĐT liên hệ:
CCCD/CMND:

Bước 3: Kích nút lưu để tạo HD điều chỉnh.

5.11 Xử lý hóa đơn bị thuế từ chối

5.11.1 Hóa đơn thay thế NMKLHD bị thuế từ chối

Kiểm tra hóa đơn trên trang <https://hoadondientu.gdt.gov.vn/> đảm bảo hóa đơn bị thuế từ chối

Điều kiện thực hiện:

- Trạng thái Ca bán hàng = Mở ca
- Ca bán hàng không có 494. Nếu có 494 cần xóa trước khi thực hiện
- Thực hiện tại Egas Client
- User thực hiện được phân quyền MIR

Cách thực hiện:

B1: Vào menu: Uhome/Xuất hóa đơn thay thế → Chọn Loại hóa đơn = 2-NMKLHD; Trạng thái xử lý = Thay thế; trạng thái thuế = 0-Không chấp nhận

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/06/2025 Đến ngày: 4/7/2025 23:59 Loại hóa đơn: 2-NMKLHD Ca bán hàng:

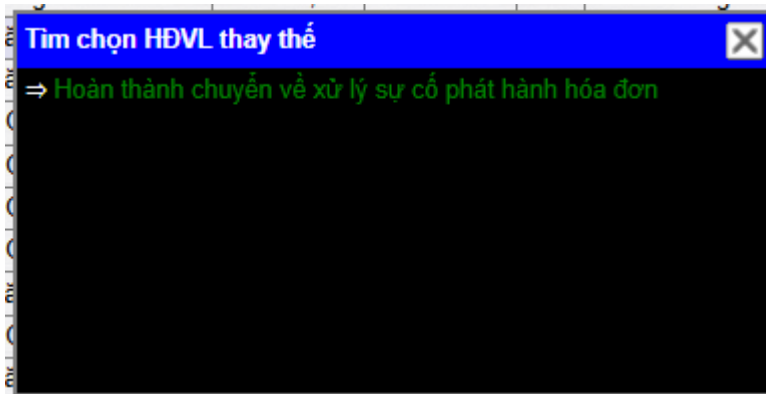
Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:

Trạng thái xử lý: 1-Thay thế Trạng thái thuế: 0-Không chấp nhận

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn sau:

STT	CHXD	SỐ C.TỬ	NGÀY C.TỬ	KÝ HIỆU-SỐ HĐƠN	Ngày hóa đơn	MẬT HÀNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1		212063-431326361778065095	3/6/2025 10:58	K25TNA-6615	4/7/2025	Xăng RON95-III	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060302-1	Xử lý HĐ thuế từ chối
2		212063-431326361778064935	3/6/2025 10:55	K25TNA-4893	3/6/2025	Xăng RON95-III	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060302-1	Xử lý HĐ thuế từ chối
3		212063-431327591778065093	3/6/2025 10:58	K25TNA-4884	3/6/2025	Xăng E5 RON 92-II	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060302-1	Xử lý HĐ thuế từ chối
4		212063-431327491778080918	23/6/2025 15:22	K25TNA-6473	1/7/2025	Xăng RON95-III	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25062302-1	
5		212063-606701251778080912	23/6/2025 15:21	K25TNA-6030	29/6/2025	DO 0.001S-V	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25062302-1	
6		212063-606701251778661448	10/6/2025 8:37	K25TNA-6025	29/6/2025	DO 0.001S-V	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060901-1	
7		212063-606701251778661448	10/6/2025 8:37	K25TNA-5391	11/6/2025	DO 0.001S-V	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060901-1	
8		212063-606701251778448652	7/6/2025 21:30	K25TNA-5826	19/6/2025	DO 0.001S-V	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060701-1	Xử lý HĐ thuế từ chối
9		212063-431326361778448634	7/6/2025 21:30	K25TNA-5825	19/6/2025	Xăng RON95-III	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060701-1	Xử lý HĐ thuế từ chối
10		212063-431327361778448648	7/6/2025 21:30	K25TNA-5827	19/6/2025	DO 0.05S-II	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060701-1	Xử lý HĐ thuế từ chối
11		212063-431326361778185533	4/6/2025 20:25	K25TNA-5480	18/6/2025	Xăng RON95-III	0.000	0		Khách Vãng Lai	X	X	X		25060401-3	

B2: Kích chọn “Xử lý HĐ thuế từ chối” với hóa đơn cần xử lý



B3: Vào menu: Hệ thống/ E-invoice/ Xử lý sự cố hóa đơn → Chọn “Xử lý sự cố thay thế hóa đơn khách vắng lai” → Chọn Trạng thái = Lỗi thay thế → Tích chọn vào hóa đơn vừa xử lý → Chọn "Gửi xử lý"

BẢNG XỬ LÝ SỰ CỐ THAY THẾ HÓA ĐƠN KHÁCH VẮNG LAI

[Chọn nhanh] Từ ngày: 01/06/2025 Đến ngày: 4/7/2025 23:59:59

Trạng thái : Lỗi thay thế Xử lý sự cố về hóa đơn điện tử

Trạng thái thuế : Tất cả

Chọn đầu ra : HTML Close after print

#	Số chữ	Mã lỗi	Seri	Số h/đơn	Ngày	Đối tượng	MST	Hàng hóa Dịch vụ	Tiền hàng	Thuế suất	Tiền thuế	Mã tra cứu	Trạng thái thuế	<input checked="" type="checkbox"/>	Gửi xử lý>>
1	-431326361778065095	3 - Lỗi thay thế			3/6/2025	Khách Vãng Lai		Xăng RON95-III		10,00		-431326361778065095	N/A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
2	-431327561778065145	3 - Lỗi thay thế			3/6/2025	Khách Vãng Lai		Xăng E5 RON 92-II		10,00		-431327561778065145	N/A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
3	-606701251778065157	3 - Lỗi thay thế			3/6/2025	Khách Vãng Lai		DO 0.001S-V		10,00		-606701251778065157	N/A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
4	-431327491778448627	3 - Lỗi thay thế			7/6/2025	Khách Vãng Lai		Xăng RON95-III		10,00		-431327491778448627	N/A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
5	-431326361778448746	3 - Lỗi thay thế			7/6/2025	Khách Vãng Lai		Xăng RON95-III		10,00		-431326361778448746	N/A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
6	-431327491778661446	3 - Lỗi thay thế		0	10/6/2025	Khách Vãng Lai		Xăng RON95-III		10,00		-431327491778661446	N/A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
7	606701251778348983	3 - Lỗi thay thế	K25TNA/1/004	5133	6/6/2025	Khách Vãng Lai		DO 0.001S-V	231.818,00	10,00	23.182,00	606701251778348983	HDLH - Đã gửi	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

B4: Kiểm tra hóa đơn tồn tại trên trang <https://hoadondientu.gdt.gov.vn/>

Tra cứu hóa đơn điện tử | Tra cứu DN đăng ký sử dụng HĐĐT - MTT | Đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử

MST người bán (*)
1800158559

Loại hóa đơn (*)
Hóa đơn điện tử giá trị gia tăng

Ký hiệu hóa đơn (*)
K25TVL

Số hóa đơn (*)
770151

Tổng tiền thuế
0

Tổng tiền thanh toán
0

Mã captcha
7E7B223

Nhập mã captcha (*)

Tìm kiếm

Tên tại hóa đơn có thông tin trùng khớp với các thông tin tổ chức, cá nhân tìm kiếm.
Trạng thái hóa đơn: Hoá đơn thay thế.
Thay thế cho hóa đơn ký hiệu mẫu số 1, ký hiệu hóa đơn K25TVL, số hóa đơn 222319.

5.11.2 Hóa đơn thay thế NMCLHD bị thuế từ chối

Kiểm tra hóa đơn trên trang <https://hoadondientu.gdt.gov.vn/> đảm bảo hóa đơn bị thuế từ chối

Cách thức xử lý:

- Hóa đơn thay thế bị từ chối: Chuyển từ “Lưu hành” sang “Hủy”

- Hóa đơn bị thay thế (hóa đơn gốc): Khôi phục hóa đơn gốc (chuyển từ “Hủy” sang “Lưu hành”)

Điều kiện thực hiện:

- Tại E-invoice: Đã khôi phục hóa đơn gốc, hủy hóa đơn thay thế
 - Trạng thái hóa đơn gốc = Lưu hành hoặc Thay thế;
 - Trạng thái thuế hóa đơn gốc = Chấp nhận.
 - Trạng thái hóa đơn thay thế = Hủy.
- Tại EGAS:
 - Log bơm được gắn vào hóa đơn gốc chưa được gắn cho chứng từ khác
 - Trạng thái Ca bán hàng = Mở ca
 - Thực hiện tại Egas Client/ Center

Cách thực hiện

- Bước 1: Vào Menu “Uhome/Xuất hóa đơn thay thế” → Chọn Loại hóa đơn = 1- NMCLHD; Trạng thái xử lý = Thay thế; trạng thái thuế = 0- Không chấp nhận

TÌM KIẾM HÓA ĐƠN

Từ ngày: 01/06/2025 Đến ngày: 4/7/2025 23:59 Loại hóa đơn: 1-NMCLHD Ca bán hàng:

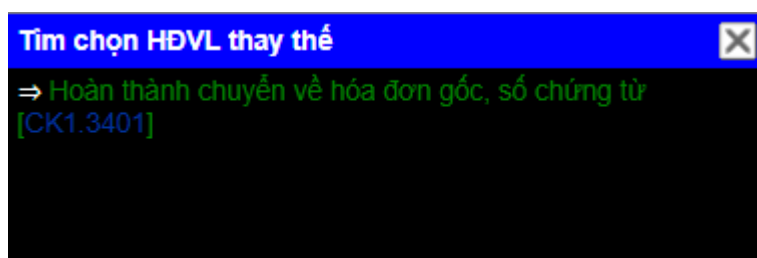
Loại chứng từ: Số hóa đơn/MST/Khách: Số tiền:

Trạng thái xử lý: 1-Thay thế Trạng thái thuế: 0-Không chấp nhận

Kết quả tìm kiếm (Top 200 line), gồm các hóa đơn sau:

STT	CHXD	SỐ C.TỪ	NGÀY C.TỪ	KÝ HIỆU-SỐ HÓA ĐƠN	Ngày hóa đơn	TỔNG TIỀN	MST	TÊN KHÁCH HÀNG	LOG	CM1 CK0	THAY THẾ	ĐIỀU CHỈNH	CA BÁN HÀNG	HÀNH ĐỘNG
1	212063	406.20669	11/6/2025 11:27	K25TLGI1/002-1572	3/7/2025	495.000	0103397237	Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái	X		X		25061101-1	Chuyển về hóa đơn gốc
2	212063	411.35953	23/6/2025 9:04	K25TLGI1/002-1515	1/7/2025	0	1602133030	Công ty TNHH Mèo Cam			X		25062301-1	Chuyển về hóa đơn gốc
3	212063	411.35958	1/7/2025 13:42	K25TLGI1/002-1571	3/7/2025	120.000		Khách hàng - Đơn hàng TMDT XDS	X		X		25070101-1	Chuyển về hóa đơn gốc

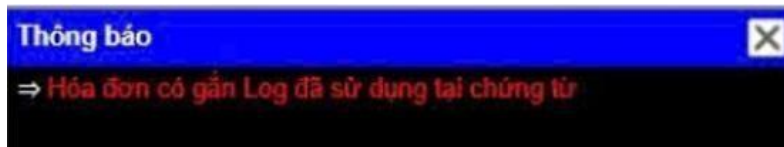
- Bước 2: Kích chọn “Chuyển về hóa đơn gốc” với hóa đơn cần xử lý.
- Bước 3: Hệ thống thông báo kết quả:
 - 1- Khôi phục hóa đơn gốc thành công: Hóa đơn thay thế bị hủy, hóa đơn gốc của hóa đơn thay thế được chuyển từ trạng thái hủy về trạng thái Lưu hành



- 2 - Không khôi phục thành công:
 - Nguyên nhân do E-invoice chưa đủ điều kiện khôi phục hóa đơn gốc → Cần thực hiện khôi phục hóa đơn gốc và hủy hóa đơn thay thế tại E-invoice trước khi thực hiện tại EGAS



- Nguyên nhân do Log bom của hóa đơn gốc đã được gắn sang chứng từ khác



6 PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN CHO KHÁCH HÀNG CÓ MÃ QUAN HỆ NGÂN SÁCH

6.1 Mục đích

Trường hợp người mua là đơn vị có quan hệ ngân sách thì tên, địa chỉ, mã số đơn vị có quan hệ ngân sách thể hiện trên hóa đơn phải ghi mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách được cấp.

6.2 Đường dẫn

Menu: Tại màn hình Tcode xuất hóa đơn

Người thực hiện: CHXD

Quyền thực hiện: CH1 - Trưởng ca, Nghiệp vụ, CHT

6.3 Hướng dẫn chi tiết

Lập hóa đơn cho người mua là đơn vị có quan hệ ngân sách

- Bước 1: Tab Hàng hóa nhập các thông tin mua hàng

Hàng hóa	Giá tr. thuế	VAT %	Thuế MT	Số lượng	Giá bán	Tiền hàng	Tổng cộng
0201004 - Eđ	16 386.30	8	1 910	10	19 760	163 863	197 600

- Bước 2: Tab Hóa đơn VAT

- MST: mã số thuế của khách (không bắt buộc nhập).
- Mã QHNS: nhập mã QHNS bao gồm 7 chữ số.
- Với Tcode 411 thông tin này được lấy từ danh mục khách và không được sửa

VAT %	8
Ngày hóa đơn	31/10/2025
Hình thức TT	Ch. khoản
Số xe ri	K25TLG
Số hóa đơn	3693
Khách	Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái
MST	0103397237
Địa chỉ	số 06 Phạm Văn Đồng, P Lê Lợi, TP Kontum, tỉnh Kontum, VN
Người mua hàng	Luant
Email	
Mã QHNS	9862567
Tiền thuế	14 637
Tổng tiền	197 600

- Bước 3: Tab Người nhận
 - Đối tượng: Chọn đơn vị có QHNS
 - Số xe: Bắt buộc nhập

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 1 (25051101) Nguyễn Văn Thuyền
 Ngày chứng từ: 11/5/2025 17:40

Ghi chú (header):

Hàng hóa | Hóa đơn VAT | Tiền hàng xuất KM | **Người nhận**

[Khách vắng lai] Ghi chú:

Đối tượng: **Đơn vị có QHNS** (Chọn đối tượng)

Nhân dạng: Phương tiện đường bộ

Số xe: 29F-536.78 (Bắt buộc nhập)

Người lấy hàng:

Màu nền biển: T - Trắng (Gợi ý: Tùy chọn)

Lái xe:

Lái xe phụ:

SĐT liên hệ:

CCCD/CMND:

- Bước 4: Chọn lưu chứng từ.

Xuất hóa đơn thu tiền mặt /Ca 1 (25051101) Nguyễn Văn Thuyền
 Ngày chứng từ: 11/5/2025 17:40

Ghi chú (header):

Hàng hóa | **Hóa đơn VAT**

[Khách vắng lai] Ghi chú:

VAT %:

Ngày hóa đơn: 11/5/2025

Số xe ri: XN

Số hóa đơn: 1

Khách: Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Nội

MST: 135

Địa chỉ: Số 06 Phạm Văn Đồng, P Lê Lợi, TP Kontum, Tỉnh Kon Tum, VN

Người mua hàng:

Email:

Tiền thuế: 19 136

Tổng tiền: 210 500

Đã cập nhập chứng từ, số: 401.487905.

Tạo HĐĐT thành công

Mẫu số: 1/005

Seri: K25TEA

Số hóa đơn: 578

Mã tra cứu: WFSQY8X6B*

In chứng từ giấy HĐĐT | Print

- Hóa đơn in ra đủ thông tin MST và mã QHNS nếu thực hiện cập nhật cả 2 thông tin tại tab “Hoá đơn VAT” :

CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
 Ngày 31 tháng 10 năm 2025 14:14

Ký hiệu: 1K25TLG
 Số: 3693

Đơn vị bán hàng: CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I Mã số thuế: 0100107564-001
 Địa chỉ: 344 Đường 2/9, QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 Cửa hàng số: PETROLIMEX- CỬA HÀNG 83 Client UAT
 Người mua hàng: Điện số xe: 30A-2589
 Đơn vị mua hàng: Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái Mã số thuế: 0103397237
 Địa chỉ: Số 06 Phạm Văn Đồng, P Lê Lợi, TP Kontum, Tỉnh Kon Tum, VN
 Hình thức thanh toán: Tiền mặt Mã QHNS: 9862667

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Xăng E5 RON 92 Mức 2	Lít	10,000	18.611,11	186.111
Cộng tiền hàng:					186.111
Tiền thuế GTGT (8%)					14.889
Tiền phí khác:					
Tổng số tiền thanh toán:					201.000

Tổng số tiền thanh toán bằng chữ: Hai trăm linh một nghìn đồng

Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)

Signature Valid
 Ký bởi: CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I
 Ký ngày: 31/10/2025

Mã tra cứu: 6PFRY8X6B* Website tra cứu: https://hoadon.petrolimex.com.vn

Giải pháp hóa đơn điện tử được cung cấp bởi Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT-Vinaphone)
 MST: 0106869738 - Tel: 19001200

7 CHỨC NĂNG TÍCH HỢP DỮ LIỆU TỰ ĐỘNG

7.1 Xác nhận trạng thái dữ liệu để kiểm soát tích hợp

7.1.1 Mục đích

CHXD/ Ca bán hàng xác nhận đã hoàn thành dữ liệu, sẵn sàng tích hợp SAP. Dữ liệu được xác nhận chỉ bao gồm dữ liệu được tích hợp SAP

Người quản lý dữ liệu luôn nhận được mail thông báo tình hình dữ liệu ca bán hàng kịp thời nhất cho đến khi tích hợp thành công lên SAP

7.1.2 Hướng dẫn chi tiết

Bước 1: Cuối ca/ cuối ngày, Ca/ CHXD tổng hợp dữ liệu gửi lên EGAS Center(bao gồm dữ liệu ca bán hàng và ngoài ca bán hàng). Người dùng có thể gửi nhiều lần

Bước 2: Định kỳ hàng ngày (từ 1h00-06h00), hệ thống tự động so sánh dữ liệu tại Center với dữ liệu Tổng hợp của từng CHXD, nếu:

- Dữ liệu đủ → Hệ thống tự động tích hợp dữ liệu sang HTTG của SAP.
- Nếu dữ liệu chưa đủ hoặc Ca/CHXD chưa gửi dữ liệu tổng hợp → Hệ thống ghi nhận để gửi mail sau này.

Lưu ý: Nếu SAP đã lấy số liệu, thì khi có thay đổi dữ liệu, cần thực hiện tích hợp thủ công

a) Xác nhận dữ liệu ca bán hàng

Đường dẫn: Tại màn hình Uhome/ Gửi dữ liệu tích hợp (sau menu “Số giao ca”). Menu này chỉ xuất hiện nếu ca đã được đóng

Người thực hiện: CHXD

Quyền thực hiện: CH1 - Trưởng ca

Bước 1: Vào **Gửi dữ liệu tích hợp**

Ca: 25050801. /Nguyễn Văn Thuận		8/5/2025 9:33 - 8/5/2025 17:00		Ngày-giờ viết chứng từ ca: 8/5/2025 16:59							
NV: []		Số giao ca		Phát hành hóa đơn NMKLDH							
• Ca không có hóa đơn chốt ca. [Mở lại ca]		• Chốt hóa đơn, ẩn chỉ cuối ca		• Gửi giao ca		• Gửi dữ liệu tích hợp					
• Ca không có hóa đơn chốt ca. [Mở lại ca]		• Chốt hóa đơn, ẩn chỉ cuối ca		• Gửi giao ca		• Gửi dữ liệu tích hợp					
T.Hợp	Thay KTM	Ag giá cho các bơm	Có nhân công	Đã bán	Đã nhân công	Chức vụ	Trình độ	Đã ký	Đã ký	Đóng bán	Log bơm
Mã	Tên	Số nhận	Th toán ngay (*)	Công nợ	Xuất hồ (**)	Số cuối	Số còn lại				
0201004	Xăng E5 RON 92-II	33.487,127	75,000		10,476	33.562,370	(20,233)				
630003	Vòi 3 - Xăng E5 Ron 92-II	19.246,930				19.295.170	36.570	» Lấy Log bán XDS từ AGAS (Mới)			
630004	Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II	14.240,527				14.267.200	26,673	» Chăm công bán lẻ XDS			
0201032	Xăng RON95-III	45.048,608				45.143,779	95,171	» Chăm công bán lẻ TTKD/TM			
630001	Vòi 1 - Xăng RON 95-III	26.585,660				26.616.110	32,450	» Chăm công bán lẻ HHK			
630002	Vòi 2 - Xăng RON 95-III	18.462,948				18.525,069	62,721	» Chăm công bán buôn HHK			
0601002	DO 0.05S-II	11.908,395		15,789		11.947,874	23,690	» Hoàn tiền thừa cho khách			
630005	Vòi 5_DO 0.05S-II	11.908,395				11.947,874	39,479				
0601005	DO 0.001S-V	8.660,298				8.738,298	78,000				
630004	Vòi 6 - DO 0.001S-V	8.660,298				8.738,298	78,000				
0800001	PLC Cater CFI 4 phuy 209 lit	1.000,000				1.000,000					
0801041	PLC RACER SJ - Hộp 0,8 lit	1.000,000	30,000		16,000	1.000,000	(48,000)				
0801046	PLC RACER SCOOTER - Hộp 0,8 lit	100,000	40,000		92,000	100,000	(132,000)				
1102003	Gas Butan 30/70 bình 48	1.000,000	384,000			1.000,000	(384,000)				
1401001	Vỏ bình 12 kg	1.000,000				1.000,000					

Bước 2: Gửi dữ liệu tích hợp bấm **Xác nhận dữ liệu**

Xác nhận dữ liệu Ca bán hàng

Xác nhận dữ liệu

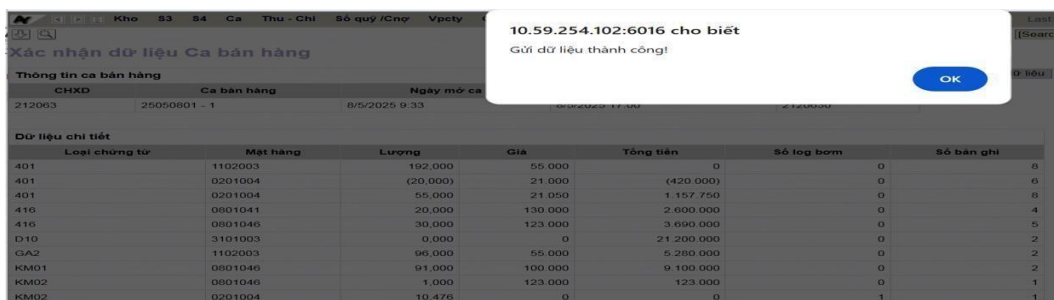
Thông tin ca bán hàng				
CHXD	Ca bán hàng	Ngày mở ca	Ngày đóng ca	User
212063	25050801 - 1	8/5/2025 9:33	8/5/2025 17:00	212admin

Dữ liệu chi tiết						
Loại chứng từ	Mặt hàng	Lượng	Giá	Tổng tiền	Số log bom	Số bản ghi
401	1102003	192,000	55,000	10,560,000	0	4
401	0201004	10,000	21,000	210,000	0	1
401	0201004	65,000	21,050	1,368,250	0	7
416	0801041	30,000	130,000	3,900,000	0	3
416	0801046	40,000	123,000	4,920,000	0	4
D10	3101003	0,000	0	21,200,000	0	2
GA2	1102003	96,000	55,000	5,280,000	0	2
KM01	0801046	91,000	100,000	9,100,000	0	2
KM02	0801046	1,000	123,000	123,000	0	1
KM02	0201004	10,476	0	0	1	1
TỔNG CỘNG		535,476		56,661,250	1	27

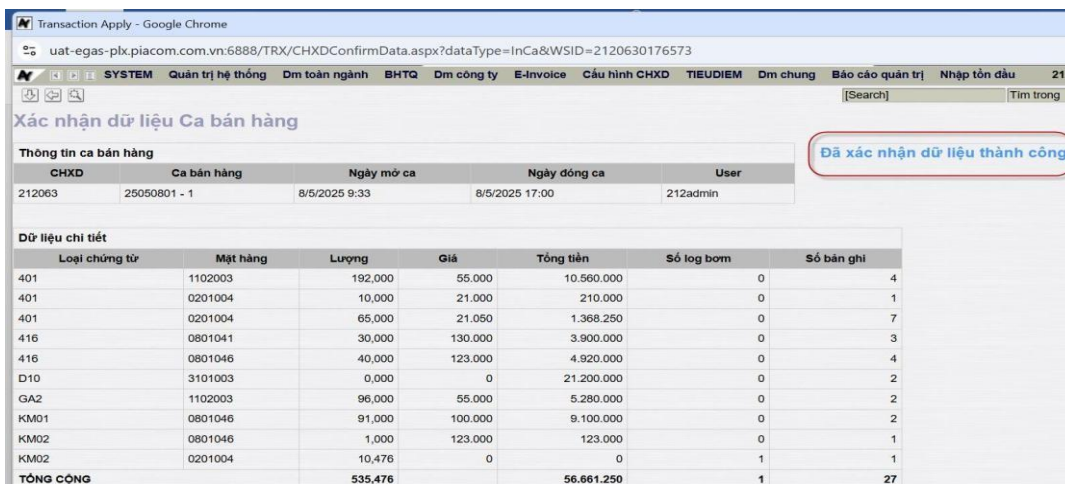
Bước 3: Thông báo NSD có chắc chắn xác nhận dữ liệu



Màn hình Thông báo gửi dữ liệu



Màn hình Xác nhận gửi dữ liệu thành công



NSD chỉnh sửa dữ liệu thì cần thực hiện xác nhận lại. Hệ thống lưu lại dữ liệu vào bảng và tự động tăng Version tương ứng

View dữ liệu ca bán hàng

Ca: 25050801. /Nguyễn Văn Thuyền 8/5/2025 9:33 - 8/5/2025 17:00 Ngày-giờ viết

NV: [icon]

• Ca không có hóa đơn chốt ca. [Mở lại ca] • Chốt hóa đơn, ấn chỉ cuối ca Số giao ca Gửi dữ liệu tích hợp

Thợp Thợp KTM Áp giá cho vòi bom G nhận hóa Đơn bé G nhận sê-ri Cừ x **View dữ liệu tích hợp** B.éc B.kê h đơn Dòng tiền Log bom

Mã	Tên	Số nhận	Đã ghi nhận				Số cuối	Số còn lại
			Th toán ngay (*)	Công nợ	Xuất hó (**)	Xuất khác		
0201004	Xăng E5 RON 92-II	33.487,127	75,000		10,476	33.552,370	(20,233)	
630003	Vòi 3 - Xăng E5 Ron 92-II	19.246,600				19.285,170	38,570	
630004	Vòi 4 - Xăng E5 Ron 92-II	14.240,527				14.267,200	26,673	
0201032	Xăng RON95-III	45.048,608				45.143,779	95,171	
630001	Vòi 1 - Xăng RON 95-III	26.585,660				26.618,110	32,450	
630002	Vòi 2 - Xăng RON 95-III	18.462,948				18.525,669	62,721	

Màn hình xem dữ liệu tích hợp Tổng hợp của ca bán hàng

View dữ liệu tích hợp - Ca bán hàng

CHXD : 212063

Ca : 25050801

Chọn đầu ra : HTML Close after print

I. Tổng hợp bấm chọn xem chi tiết

STT	LogID	CHXD	Ca bán hàng	Ngày ca	Ngày xác nhận dữ liệu	Ngày gửi HTTP	Version	User xác nhận	Trạng thái dữ liệu	Trạng gửi dữ liệu HTTP	Trạng thái tích hợp SAP	Trạng thái gửi mail	LogsnapID
1	110057132	212063	25050801-1	8/5/2025	11/5/2025 18:38		1	2120630			Chưa tích hợp		
2	110057133	212063	25050801-1	8/5/2025	11/5/2025 18:59		2	2120630			Chưa tích hợp		

Bấm chọn xem chi tiết dữ liệu tích hợp của ca bán hàng

View dữ liệu tích hợp - Ca bán hàng

CHXD : 212063

Ca : 25050801 LogID : 110057132

Chọn đầu ra : HTML Close after print

I. Tổng hợp

STT	LogID	CHXD	Ca bán hàng	Ngày ca	Ngày xác nhận dữ liệu	Ngày gửi HTTP	Version	User xác nhận	Trạng thái dữ liệu	Trạng gửi dữ liệu HTTP	Trạng thái tích hợp SAP	Trạng thái gửi mail	LogsnapID
1	110057132	212063	25050801-1	8/5/2025	11/5/2025 18:38		1	2120630			Chưa tích hợp		

II. Chi tiết kiểm kê

STT	Loại chứng từ	Mặt hàng	Lượng	Giá	Tổng tiền	Số bản ghi
1	401	1102003-Gas Butan 30/70 bình 48	192	55.000		8
2	401	0201004.Xăng E5 RON 92-II	-20	21.000	(420.000)	6
3	401	0201004.Xăng E5 RON 92-II	55	21.050	1.157.750	8
4	416	0801041-PLC RACER SJ - Hộp 0,8 lit	20	130.000	2.600.000	4
5	416	0801046-PLC RACER SCOOTER - Hộp 0,8 lit	30	123.000	3.690.000	5
6	D10	3101003-Dịch vụ khác	0		21.200.000	2
7	GA2	1102003-Gas Butan 30/70 bình 48	96	55.000	5.280.000	2
8	KM01	0801046-PLC RACER SCOOTER - Hộp 0,8 lit	91	100.000	9.100.000	2
9	KM02	0801046-PLC RACER SCOOTER - Hộp 0,8 lit	1	123.000	123.000	1
10	KM02	0201004.Xăng E5 RON 92-II	10.476			1

b) Xác nhận dữ liệu CHXD

Đường dẫn: CHXD\ Kho\ Gửi dữ liệu tích hợp CHXD. Giao diện xác nhận, luồng xác nhận và tích hợp SAP tương tự chức năng như ca bán hàng

Người thực hiện: CHXD

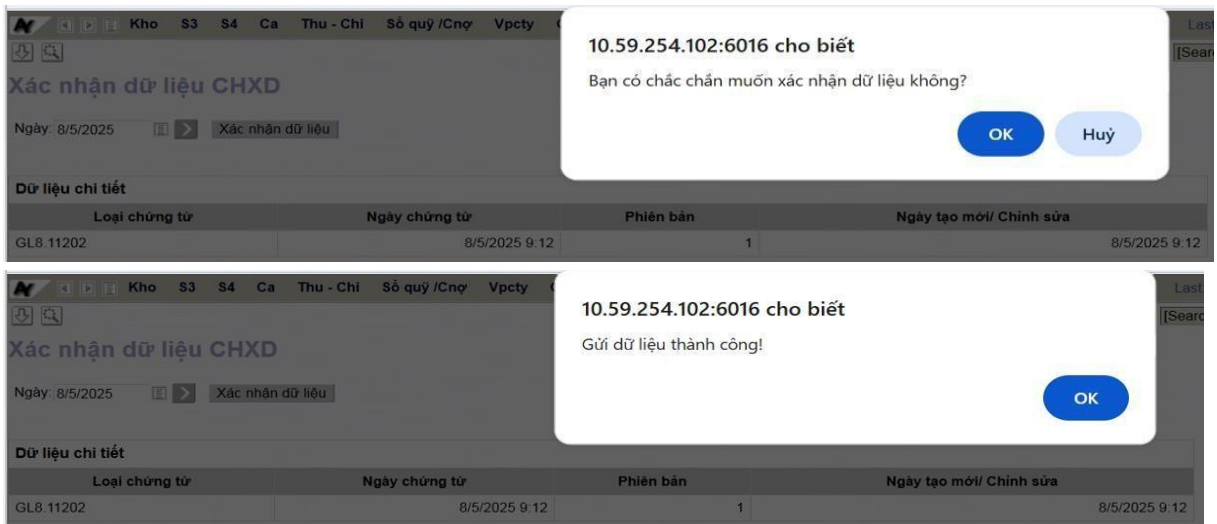
Quyền thực hiện: Nghiệp vụ, CHT



Bước 1: Chọn ngày xác nhận. Bấm xác nhận dữ liệu CHXD



Bước 2: Thông báo xác nhận dữ liệu CHXD Thông báo gửi dữ liệu thành công



Màn hình xác nhận đã gửi dữ liệu thành công tại CHXD



NSD chỉnh sửa dữ liệu thì cần thực hiện xác nhận lại. Hệ thống lưu lại dữ liệu vào bảng và tự động tăng Version tương ứng

Menu View dữ liệu tích hợp của CHXD

Kho	S3	S4	Ca	Thu - Chi	S
NHẬP HÀNG					
Đơn đặt hàng đến Cty					PO1
Nhập di chuyển XDS đến CHXD					SR1
Nhập hàng hóa khác từ NCC ngoài					SR2
Nhập di chuyển hàng hóa khác					SR3
Nhập hàng khuyến mại					SR4
Di chuyển hàng khuyến mãi					SR5
HAO HỤT - KIỂM KẾ					
XUẤT DI CHUYỂN NỘI BỘ					
KHÁC					
DỮ LIỆU TÍCH HỢP					
Gửi dữ liệu - CHXD					
View dữ liệu tích hợp - CHXD					
Bảng kê kiểm soát trạng thái dữ liệu CHXD					

Màn hình view dữ liệu tích hợp của CHXD

View dữ liệu tích hợp - CHXD

CHXD : 212063
 LogID : 110057134
 Chọn đầu ra : HTML

I. Tổng hợp

STT	LogID	CHXD	Ngày	Ngày xác nhận dữ liệu	Ngày gửi HTTP	Version	User xác nhận	Trạng thái dữ liệu	Trạng gửi dữ liệu HTTP	Trạng thái tích hợp SAP	Trạng thái gửi mail	LogsnapiD
1	110057134	212063	8/5/2025	11/5/2025 19:14		1	2120630			Chưa tích hợp		

II. Chi tiết kiểm kê

STT	Chứng từ	Ngày chứng từ	Phiên bản	Ngày tạo mới/Chỉnh sửa
1	GL8.11202	8/5/2025 9:12	1	8/5/2025 9:12

7.2 Đồng bộ dữ liệu tự động sang HTTP để tích hợp SAP

7.2.1 Mục đích

Kiểm soát trạng thái dữ liệu CHXD đã đủ/ chưa đủ điều kiện kết xuất dữ liệu

Kết xuất dữ liệu ra HTTP để sẵn sàng tích hợp SAP

Ghi nhận trạng thái dữ liệu và tự động gửi mail báo cáo tình hình, bao gồm cả trạng thái SAP dựng chờ tại HTTP

7.2.2 Cách thức thực hiện

Hệ thống thực hiện bằng job tự động với tần suất 30 phút/ lần. Thực hiện chạy định kỳ sau 01h00 đến 6h30 ngày hôm sau để xử lý dữ liệu cho ngày hôm trước liền kề. Sau thời gian này, nếu CHXD nào còn chưa tích hợp sẽ thực hiện thủ công như hiện nay.

Hệ thống luôn lấy version cuối cùng để so sánh dữ liệu

Khi hệ thống tự động chạy xong sẽ thực hiện update lại các trạng thái cho các bản ghi được tích hợp

View dữ liệu tích hợp - CHXD

[Chọn nhanh] Từ ngày: 02/05/2025 Đến ngày: 02/05/2025 23:59

CHXD : 212063

Chọn đầu ra : HTML Close after print

I. Tổng hợp

STT	LogID	CHXD	Ngày	Ngày xác nhận dữ liệu	Ngày gửi HTTP	Version	User xác nhận	Trạng thái dữ liệu	Trạng thái gửi dữ liệu HTTP	Trạng thái tích hợp SAP	Trạng thái gửi mail	LogsnapiD
1	110056587	212063	2/5/2025	3/5/2025 20:40	3/5/2025 20:41	1	2120630	Đủ	Đã gửi	Chưa tích hợp	Không gửi	1578090

7.3 Gửi mail cảnh báo trạng thái tích hợp tự động

7.3.1 Mục đích

Hệ thống gửi cảnh báo cho các CHXD chưa đủ/chưa có dữ liệu và các CHXD chưa được tích hợp

7.3.2 Đường dẫn

Menu: Quản trị hệ thống\Cảnh báo số liệu\Gán mã cảnh báo cho công ty

Người thực hiện: Văn phòng Công ty, CHXD

7.3.3 Hướng dẫn chi tiết

Hệ thống sẽ gửi mail cảnh báo cho email được khai báo tại danh mục “ Gán mã cảnh báo cho công ty” và cho email của các CHXD mà hệ thống phát hiện ra



Khai báo gửi mail cảnh báo trạng thái tích hợp tự động

- Thực hiện khai báo mã cảnh báo “013 – Cảnh báo xác nhận dữ liệu”, các thông tin cần khai báo:
- Mã cảnh báo: Chọn mã 013 – Cảnh báo xác nhận dữ liệu
- Giá trị cảnh báo: Không điền
- Ngày hiệu lực: Khai báo ngày hiệu lực áp dụng
- Ngày kết thúc: Khai báo ngày kết thúc áp dụng

- CHXD: Nếu áp dụng cho toàn CC thì không cần khai báo. Nếu cần áp dụng cho riêng CHXD nào thì chọn CHXD đó
- Danh sách mail: Nhập email cần nhận được cảnh báo

Gán mã cảnh báo cho công ty

<> Lưu (Ctrl-S) Xóa Back ?

Thông tin chung

[Sys] 212012

Mã cảnh báo	013 - Cảnh báo xác nhận dữ liệu		
Giá trị cảnh báo			
Ngày hiệu lực	1/5/2025 0:00	🇺🇸 (*)	
Ngày kết thúc	31/12/2025 23:59	🇺🇸 (*)	
CHXD	212063 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT ▼		

Thông tin gửi mail

Danh sách mail: khaihm.piacom@petrolimex.com.vn,khoabd.piacom@petrolimex.com.vn

7.4 Kiểm soát thay đổi dữ liệu sau tích hợp

7.4.1 Mục đích

CHXD nhập yêu cầu thay thế/ điều chỉnh (Tcode YC1), được CTY/ TĐ phê duyệt trước khi thay thế / điều chỉnh

7.4.2 Cách thức thực hiện

- Với dữ liệu đã tích hợp SAP, thực hiện:
 - Cảnh báo khi gửi mail và khi phê duyệt mức CC
 - Tại báo cáo có nội dung cảnh báo và link sang yêu cầu để NSD có thể truy xuất
- Khi tạo mới YC1: Khi NSD tạo mới YC1, nếu trong yêu cầu mà có chứa các chứng từ có ngày chứng từ là ngày mà hệ thống đã tự động tích hợp dữ liệu sang SAP, thì khi lưu chứng từ YC1, hệ thống sẽ hiện thị cảnh báo “Dữ liệu ngày 29/04/2025, 30/04/2025 đã được tích hợp SAP. Nếu tiếp tục, cần kiểm tra và tích hợp SAP thủ công cho ngày 29/04/2025, 30/04/2025”.
- Tại email gửi phê duyệt YC1 cho cấp CC: Nếu yêu cầu YC1 có chứa các chứng từ mà có ngày chứng từ đã tích hợp SAP tự động thì trong email sẽ có thêm nội dung “Dữ liệu ngày 29/04/2025, 30/04/2025 đã được tích hợp SAP cho CHXD 212001. Nếu phê duyệt, cần kiểm tra và tích hợp SAP thủ công”. Trong đó sẽ đính kèm báo cáo “Bảng kê kiểm soát trạng thái dữ liệu CHXD”



SendMailEgas@petrolimex.com.vn

Mon 5/5, 9:10 AM

Khai, Hoang Minh (Piacom); Lien, Nguyen Thi Bich (Piacom) ✕

Reply all

Kính gửi Anh/Chị,

Yêu cầu YC1.1402 ngày 5/5/2025 9:06 được gửi từ 212063 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT bởi 2120630 thuộc 212 - CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN cần được phê duyệt.

[Link phê duyệt](#)

Dữ liệu ngày 3/5/2025 đã được tích hợp SAP cho CHXD 212001. Nếu phê duyệt, cần kiểm tra và tích hợp SAP thủ công.

[Link báo cáo](#)

Đề nghị anh/chị kiểm tra.

Trân trọng!

Mail được gửi tự động từ hệ thống Egas.

7.5 Báo cáo kiểm soát dữ liệu tích hợp

7.5.1 Bảng kê kiểm soát trạng thái dữ liệu CHXD

Mục đích: Kiểm soát trạng thái tích hợp của các CHXD theo từng ngày

Đối tượng sử dụng: Văn phòng công ty, CHXD

Đường dẫn: CHXD\ Kho\ Bảng kê kiểm soát trạng thái dữ liệu CHXD

Bảng kê kiểm soát trạng thái dữ liệu CHXD - Tổng hợp

STT	CHXD	Thông tin đồng bộ		Thông tin gửi dữ liệu tích hợp				Thông tin tích hợp từ SAP			
		Thời gian đồng bộ cuối cùng	Trạng thái đồng bộ	Trạng thái dữ liệu	Trạng thái gửi dữ liệu HTTG	Ngày gửi HTTG	LogsnapiD	Trạng thái tích hợp	Loại hình chạy dữ liệu	User tích hợp	Loại hình tích hợp
1	16/5/2025										
1	212063	19/5/2025 10:03	Thành công	Chưa xác nhận	Chưa gửi			Chưa tích hợp			
2	212090	19/5/2025 9:54	Thành công	Chưa đủ	Đã gửi	17/5/2025 5:47		Chưa tích hợp			

7.5.2 Báo cáo kiểm soát tích hợp SAP

Mục đích: Kiểm soát tích hợp SAP

Đối tượng sử dụng: Văn phòng công ty

Đường dẫn: Tích hợp\ CSDL trung gian\ Báo cáo kiểm soát tích hợp SAP

STT	CHXD	Loại hình kết xuất dữ liệu HTTG	Trạng thái SAP tích hợp	Thời gian SAP tích hợp	LogsnapiD
1	14/5/2025				
1	212090-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 90_KhaiHM	Tự động			1578345
2	212063-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT	Chưa thực hiện			

8 BÁO CÁO

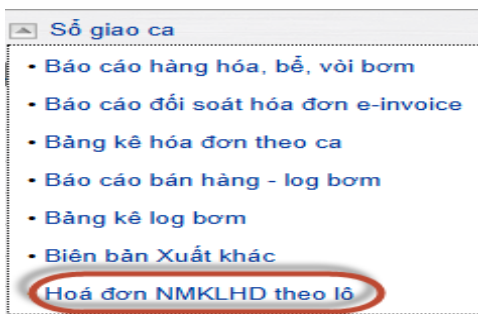
8.1 Báo cáo trong ca bán hàng

8.1.1 Bảng kê NMKLHD theo lô

Đường dẫn: Màn hình Ca bán hàng\ Số giao ca\ Hóa đơn NMKLHD theo lô

Lô hóa đơn 493 bao gồm:

- Bảng kê lô hóa đơn
- In hóa đơn NMKLHD
- Đối soát



Nhấn link 493.xxx để gọi màn hình chứng từ

Nhấn CHI TIẾT LOG để gọi báo cáo chi tiết hóa đơn

CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT

Từ ca: 25051803 Đến ca: 25051803

Hàng hoá: Loại thanh toán:

Trạng thái gửi: Cà hai Log Chênh lệch Chọn đầu ra: HTML

BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN NMKLHD THEO LÔ

Từ ca: 25051803-3 (18/5/2025 13:0) đến ca: 25051803-3 (18/5/2025 22:0)

Hàng hoá	Loại thanh toán	Số Lượng	Tổng tiền
1 0201032 - Xăng RON95-III	131206 - Phải thu của ca bán hàng	1.000,000	22.050.000
TỔNG CỘNG		1.000,000	22.050.000

Số C.từ / Hàng hoá	Ngày C.từ	Loại thanh toán	Giá trước thuế	VAT	Giá bán	Số Lượng	Tiền hàng	Tiền thuế	Tổng tiền	Số lượng log	Trạng thái nhận	Trạng thái xử lý	Gửi lại
1 493.689 (CHI TIẾT LOG)						1.000,000	20.045.455	2.004.545	22.050.000	1	Đã nhận	Lỗi (-1)	<input type="checkbox"/>
1 0201032 - Xăng RON95-III	18/5/2025 21:59	131206 - Phải thu của ca bán hàng	18.045,450	10	22.050	1.000,000	20.045.455	2.004.545	22.050.000	1			
TỔNG CỘNG						1.000,000	20.045.455	2.004.545	22.050.000	1			

Nhấn link “Xem HD” để gọi màn hình in hóa đơn

Quay lại

CHI NHÁNH XĂNG DẦU HÀ NỘI-CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I-CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63_Client UAT

Log hóa đơn: 493.689

Chọn đầu ra: HTML

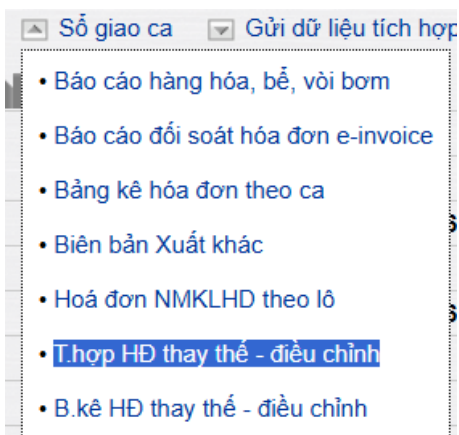
BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN NMKLHD

Log hóa đơn: 493.689

TxnId	Thời gian	Hàng hoá	HTTT	Giá trước thuế	VAT	Giá bán	Số Lượng	Tiền thuế	Tiền hàng	Tổng tiền	Seri HD	Số HD	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Cập nhật thông tin
1 212063000000055310	18/5/2025 13:14	0201032 - Xăng RON95-III	TM	18.045,450	1000	22.050	1.000,000	2.004.545	20.045.455	22.050.000	K25TNA	4269	18/5/2025 13:14	18/5/2025 13:14	Xem HD
TỔNG CỘNG							1.000,000	2.004.545	20.045.455	22.050.000					

8.1.2 Bảng tổng hợp hóa đơn thay thế - điều chỉnh

Đường dẫn: Màn hình Ca bán hàng\ Số giao ca\ T.hợp HĐ thay thế - điều chỉnh



Thông kê danh sách các hóa đơn bị điều chỉnh - thay thế trong ca bán hàng

CÔNG TY XĂNG DẦU HÀ SƠN BÌNH - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
PETROLIMEX-CỬA HÀNG 14

Từ ca: 25090401 Đến ca: 25090401

Hình thức hóa đơn: Số hóa đơn: HDDC ghi âm Chọn mẫu BC:

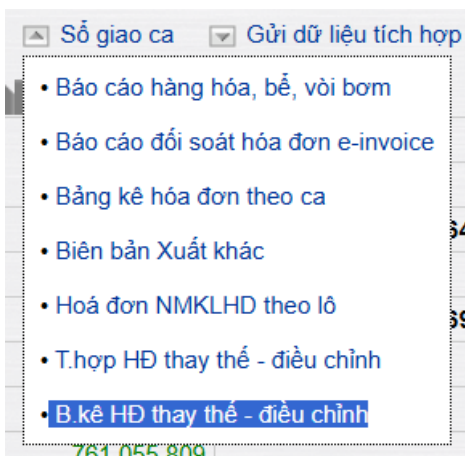
Chọn đầu ra: HTML

TỔNG HỢP HÓA ĐƠN THAY THẾ - ĐIỀU CHỈNH
Từ ca: 25090401-2 (4/9/2025 5:0) đến ca: 25090401-2 (4/9/2025 13:59)

Stt	Hóa đơn gốc				Hóa đơn Thay thế		Hóa đơn Điều chỉnh		Chênh lệch	
	Số hóa đơn	Ngày hóa đơn	Số lượng	Tổng tiền	Số lượng	Tổng tiền	Số lượng	Tổng tiền	Số lượng	Tổng tiền
1	221014-PETROLIMEX-CỬA HÀNG 14		24,558	500.000	24,558	500.000				
1.1	25090401-2		24,558	500.000	24,558	500.000				
1	K25THN-577284	4/9/2025 10:59	24,558	500.000	24,558	500.000				
	TỔNG CỘNG		24,558	500.000	24,558	500.000				

8.1.3 Bảng kê chi tiết hóa đơn thay thế - điều chỉnh

Đường dẫn: Màn hình Ca bán hàng\ Số giao ca\ B.kê HĐ thay thế - điều chỉnh



Thông kê danh sách hóa đơn điều chỉnh - thay thế và bị điều chỉnh thay thế trong ca bán hàng.

BẢNG KÊ HÓA ĐƠN THAY THẾ - ĐIỀU CHỈNH
 Từ ca: 25090401.2 (4/9/2025 5:0) đến ca: 25090401.2 (4/9/2025 13:59)

STT	Seri	Ngày ghi CTU	Seri HD	Số HD	Ngày HD	Số Cũ	Khách hàng	MST	Hàng hóa	Hóa đơn gốc			Hóa đơn Thay thế - Điều chỉnh			Chênh lệch	Ghi chú		
										Số lượng	Tiền ch thuế	Thuế suất (%)	Tiền thuế	Tổng tiền	Số lượng			Tiền ch thuế	Thuế suất (%)
221014-PETROLIMEX-CỬA HÀNG 14										24,558	462,963	37,037	500,000	24,558	462,963	37,037	500,000		
1.1 25090401-2										24,558	462,963	37,037	500,000	24,558	462,963	37,037	500,000		
1	K25THN-577284																		
2		4/9/2025 10:59	K25THN	577284	4/9/2025	401.101812	Công ty TNHH Thiết Bị Dầu Khí Hà Nội	010845020	Xăng RON 95 mức 3	24,558	462,963	8	37,037	500,000					
3		4/9/2025 10:59	K25TCK	2407	7/9/2025	401.101899	/		Xăng RON 95 mức 3					24,558	462,963	8	37,037	500,000	Thay thế
TỔNG CỘNG										24,558	462,963	37,037	500,000	24,558	462,963	37,037	500,000		

8.2 Báo cáo cửa hàng/ VPCTy

8.2.1 Bảng kê hóa đơn lưu hành

Đường dẫn: Kế toán VPCTY \ B/kê thuế GTGT \ Bảng kê hóa đơn lưu hành
 Báo cáo bổ sung điều kiện lọc Hình thức hóa đơn để xem các hóa đơn thuộc một trong các hình thức: Hóa đơn gốc, Điều chỉnh, Bị điều chỉnh, Thay thế

Bảng kê hóa đơn lưu hành

Từ ngày: 1/9/2025 Đến ngày: 18/9/2025 23:59

Loại Cũ: Khách hàng: Mức thuế từ: % đến: % Số tiền chưa thuế từ: đến:

Hình thức hóa đơn: Thay thế Bị điều chỉnh Thay thế

STT	Ký hiệu h.đơn	Số h.đơn	date	Ngày ký số	Khách hàng	MST	Hàng hóa, dịch vụ	Tiền ch thuế	Th thuế %	Tiền thuế	Tổng tiền	Hình thức	Mã tra cứu	Trang thái	Hình thức hóa đơn	Số HD gốc	Số chứng từ	CHXD	User	Log bom	Hệ thống	Số xe	CCCD/CMND		
TỔNG CỘNG								53.514.582	4.281.164	57.795.746															
1	K25TCK	2405	7/9/2025 0:00	7/9/2025 8:15	7/9/2025	/	Xăng RON 95 Mức 3	462,963	8,0	37,037	500,000	Chưa in	YBSZAJKAC*	2 - Chấp nhận	Thay thế	K25THN-579531	416,32874	221006	2210062	1	5/9/2025 8:45	5/9/2025 8:45	631 - Vòi 14 C2 RON 95-III	EGAS	Can/Phuoy
2	K25TCK	2407	7/9/2025 0:00	7/9/2025 9:26	7/9/2025	/	Xăng RON 95 Mức 3	462,963	8,0	37,037	500,000	In CTG	EDSTKLKAC*	2 - Chấp nhận	Thay thế	K25THN-577284	401,101899	221014	2210140	1	4/9/2025 10:59	4/9/2025 11:00	1425 - Vòi 04-C2 RON 95-III	EGAS	Biển cá nhân

8.2.2 Bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD

Đường dẫn: Kế toán VPCTY \ B/kê thuế GTGT \ Bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD
 Báo cáo thống kê danh sách chi tiết các hóa đơn NMKLHD đang lưu hành thuộc các trường hợp: Hóa đơn gốc, Điều chỉnh, Bị điều chỉnh, Thay thế và thỏa mãn điều kiện lọc dữ liệu.

Bảng kê hóa đơn lưu hành-NMKLHD

[Chọn nhánh] Từ ngày: 1/9/2025 Đến ngày: 01/09/2025 23:59 Tìm ngày Cũ/ ngày HD: Ngày HD

Mức thuế từ: % đến: % Số tiền chưa thuế từ: đến:

Hình thức hóa đơn: Loại hình hóa đơn: Trang thái:

STT	Ký hiệu h.đơn	Số h.đơn	Ngày h.đơn	Ngày ký số	Ngày ký số	Hàng hóa, dịch vụ	Số lượng	Giá bán	Tiền ch thuế	Th thuế %	Tiền thuế	Tổng tiền	Hình thức	Trang thái	CHXD	Cá bán hàng	Mã IS	Ngày IS	Số IS	Trang thái	Taxid	Log bom	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Vòi bom	Hình thức hóa đơn	Số HD gốc
TỔNG CỘNG							10.647.137	195.578.404	15.646.282	211.224.688																	
1	K25TVL	4927472	1/9/2025 15:36	1/9/2025 15:36	1/9/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	1,526	19,770	27,934	8	2,235	30,169	TM	2 - Chấp nhận	221014	25090102	493,1839	1/9/2025 15:36	0	1/9/2025 14:04	1/9/2025 14:04	1410 - Vòi 01-CT-E5 RON 92-II					
2	K25TVL	4927473	1/9/2025 15:36	1/9/2025 15:36	1/9/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	14,735	20,360	277,776	8	22,222	300,000	TM	2 - Chấp nhận	221014	25090102	493,1839	1/9/2025 15:36	0	1/9/2025 14:03	1/9/2025 14:03	1425 - Vòi 04-C2 RON 95-III					
3	K25TVL	4927474	1/9/2025 15:36	1/9/2025 15:36	1/9/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	2,023	19,770	37,037	8	2,963	40,000	TM	2 - Chấp nhận	221014	25090102	493,1839	1/9/2025 15:36	0	1/9/2025 14:05	1/9/2025 14:05	1410 - Vòi 01-CT-E5 RON 92-II					
4	K25TVL	4927475	1/9/2025 15:36	1/9/2025 15:36	1/9/2025	Đầu Diesel 0,0015 Mức 5	45,189	18,810	787,042	8	62,963	850,005	QR	2 - Chấp nhận	221014	25090102	493,1839	1/9/2025 15:36	0	1/9/2025 14:05	1/9/2025 14:05	1423 - Vòi 05-C3-D3 0.0015-V					
5	K25TVL	4927476	1/9/2025 15:36	1/9/2025 15:36	1/9/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	2,531	19,770	46,331	8	3,707	50,038	TM	2 - Chấp nhận	221014	25090102	493,1839	1/9/2025 15:36	0	1/9/2025 14:05	1/9/2025 14:05	1410 - Vòi 01-CT-E5 RON 92-II					
6	K25TVL	4927477	1/9/2025 15:36	1/9/2025 15:36	1/9/2025	Đầu Diesel 0,0015 Mức 5	26,582	18,810	462,963	8	37,037	500,000	TM	2 - Chấp nhận	221014	25090102	493,1839	1/9/2025 15:36	0	1/9/2025 14:05	1/9/2025 14:07	1423 - Vòi 05-C3-D3 0.0015-V					
7	K25TVL	4927478	1/9/2025 15:36	1/9/2025 15:36	1/9/2025	Xăng E5 RON 92 Mức 2	1,013	19,770	18,544	8	1,483	20,027	TM	2 - Chấp nhận	221014	25090102	493,1839	1/9/2025 15:36	0	1/9/2025 14:05	1/9/2025 14:05	1410 - Vòi 01-CT-E5 RON 92-II					

8.2.3 Bảng kê hóa đơn huỷ

Đường dẫn: Kế toán VPCTY\ B/kê thuế GTGT\ Bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD

Báo cáo bổ sung các điều kiện tìm kiếm như sau:

- “Hình thức huỷ” gồm các giá trị:
 - Huỷ hóa đơn: Dành cho các hóa đơn được phát hành và huỷ trước ngày 31/05/2025
 - Huỷ thay thế: Dành cho các hóa đơn bị thay thế hoặc thay thế = 0 từ ngày 01/06/2025

BẢNG KÊ HÓA ĐƠN HỦY

[Chọn nhanh] Từ ngày: 1/9/2025 Đến ngày: 01/09/2025 23:59 Tìm ngày Ctr/ngày HD : Ngày chứng từ

Loại Ctr : Cửa hàng : 221014

Mức thuế từ : % đến % Khách hàng :

Số tiền chưa thuế từ : đến Ngân hàng :

Seri hóa đơn : Nhóm hàng hóa :

Hình thức huỷ : Hàng hóa :

Loại hóa đơn : Hình thức hóa đơn : Cả hai Trang thái thuế :

Chọn đầu ra : Huỷ hóa đơn Huỷ thay thế

- Loại hóa đơn gồm các giá trị:
 - NMCLHD: Hóa đơn phát hành cho khách hàng theo các phương thức độc lập
 - NMKLHD: Hóa đơn phát hành theo lô khi khách hàng không lấy hóa đơn
 - Cả hai

BẢNG KÊ HÓA ĐƠN HỦY

[Chọn nhanh] Từ ngày: 1/9/2025 Đến ngày: 01/09/2025 23:59 Tìm ngày Ctr/ngày HD : Ngày chứng từ

Loại Ctr : Cửa hàng : 221014

Mức thuế từ : % đến % Khách hàng :

Số tiền chưa thuế từ : đến Ngân hàng :

Seri hóa đơn : Nhóm hàng hóa :

Hình thức huỷ : Hàng hóa :

Loại hóa đơn : Hình thức hóa đơn : Cả hai Trang thái thuế :

Chọn đầu ra : Cả hai NMCLHD NMKLHD

8.2.4 Báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn

Mục đích: kiểm soát dữ liệu tại các CHXD:

- Chênh lệch số lượng xuất bán qua cột bơm với số lượng xuất hóa đơn
- Chênh lệch hóa đơn vãng lai (chênh lệch 494 - 493 - SaleLog)
- Lỗi về HĐNMKLD: Số HĐVL-chưa có trạng thái E-Invoice, SL HĐVL - CQT chưa chấp nhận.
- Đồng bộ thiếu ca bán hàng so với hàng ngày
- Ca bán hàng chưa hoàn thiện số liệu (thiếu WS1, WS3)

- Hóa đơn (Chứng từ): Tổng lượng xuất hóa đơn (chỉ áp dụng mặt hàng XDS)
- 494: Tổng lượng xuất tại Tcode 494
- 493: Tổng lượng xuất tại Tcode 493
- HDVL: Tổng lượng hóa đơn vãng lai (NMKLHD) đã phát hành
- SL Log: Tổng số Log bơm đã phát hành hóa đơn NMKLHD
- Chênh lệch HD-CB: Chênh lệch giữa cột bơm và hóa đơn.
 - Thực hiện tính chênh lệch giữa cột bơm và hóa đơn theo từng mặt hàng XDS trong ca
 - Nếu thỏa mãn điều kiện, $-0.02 \leq C.Lệch\ HD\ CB \leq 0.02$ (riêng Trạm dịch vụ xe tải mức này sẽ là $-0.05 \leq C.Lệch\ HD\ CB \leq 0.05$): Không tích chọn
 - Ngược lại, Tích chọn “x”
 - Link đến màn hình ca bán hàng (ID ca = ID ca tại dòng chi tiết tương ứng)
- Chênh lệch HD VL: Chênh lệch hóa đơn vãng lai
 - Nếu thỏa mãn đồng thời $493 = 494 = HDVL$: Không tích chọn
 - Ngược lại, Tích chọn “x”
 - Link đến báo cáo đối chiếu hóa đơn vãng lai, Truyền tham số:
 - ID ca, CHXD, mặt hàng tại dòng chi tiết tương ứng
 - Loại = chênh lệch
- SL lô 493 chưa gửi E-Invoice: SL lô 493 chưa gửi E-Invoice. Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD theo tham số
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày hạch toán tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
 - Trạng thái lô = NULL hoặc 0- Chưa gửi
- Số HDVL-chưa có trạng thái E-Invoice: Tổng số lượng HDVL chưa có trạng thái từ EINVOICE. Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD theo các tham số:
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày hạch toán tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
 - Trạng thái thuế = NULL hoặc 0- Chưa gửi
- SL HDVL - CQT chưa chấp nhận: Tổng số lượng HDVL chưa được CQT chấp nhận. Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD truyền các tham số

- Từ ngày...đến ngày ..: Ngày mở ca...ngày đóng ca của Ca bán hàng tại dòng chi tiết tương ứng
- CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
- Trạng thái thuế <>2 -Đã chấp nhận
- SDD – Sai HTTT: Số lượng các log bom có HTTT sử dụng điểm (SDD) xuất nhằm vào hóa đơn lô 493 NMKLHĐ. Link đến bảng kê lịch sử giao dịch điểm, truyền tham số:
 - Từ ngày...đến ngày: Ngày mở ca...ngày đóng ca của Ca bán hàng tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD, ca bán hàng: tại dòng chi tiết tương ứng
 - Tích chọn điều kiện lọc "Giao dịch lỗi"
- Thiếu WS3, WS1:
 - Nếu ca tồn tại đồng thời cả WS1, WS3: Không tích chọn
 - Ngược lại, Tích chọn “x”
 - Lưu ý: chỉ kiểm tra WS3 với các CHXD có bán XDS.
 - Link đến màn hình ca bán hàng, truyền tham số :
 - ID ca = ID ca tại dòng chi tiết tương ứng
- Thiếu ca:
 - Tính chênh lệch giữa thời gian bán hàng theo quy định so với thời gian bán hàng thực tế tại Cửa hàng theo từng ngày

$$CL_Time = Time_QD - Time_TT$$

- Thiếu ca so với hàng ngày

+ Tính chênh lệch giữa thời gian bán hàng theo quy định so với thời gian bán hàng thực tế tại Cửa hàng theo từng ngày

$$CL_Time = Time_QD - Time_TT$$

Trong đó:

- $Time_QD$ = Giờ đóng cửa - giờ mở cửa (Giờ đóng cửa, mở cửa được khai báo tại danh mục CHXD)
- $Time_TT$ = Sum(Giờ đóng ca - Giờ mở ca) của các ca bán hàng trong ngày đó

- Nếu CL_Time <= 3 giờ (180 phút): Không tích chọn tại tất cả các Ca trong ngày
- Ngược lại, Tích chọn “x” tại tất cả các ca trong ngày
- Link đến màn hình ca bán hàng, truyền tham số :
 - ID ca = ID ca tại dòng chi tiết tương ứng
- Tên đơn vị: Tên của đơn vị trong danh mục công ty nội bộ
- Tên CHXD: tên CHXD tại danh mục CHXD

8.2.5 Báo cáo tình hình xử lý sự cố hóa đơn

Mục đích: Theo dõi trạng thái sự cố hóa đơn tại từng CC

Đường dẫn: Hệ thống/ E-Invoice/ Báo cáo xử lý sự cố hóa đơn

Hình thức báo cáo: Bổ sung thêm lỗi thay thế hóa đơn

CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ SỰ CỐ

[Chọn nhanh] ▼ Từ ngày: 01/10/2025 Đến ngày: 8/1/2026 23:59

Trạng thái: ▼

Chọn đầu ra: > Close after print

#	CHXD	SỐ LƯỢNG LỖI			
		Lỗi tạo	Lỗi thay thế	Lỗi hủy	Tổng cộng
1	212000-KHO TT S212	3			3
2	212004-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 04_1	2			2
3	212005-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 05	17			17
4	212017-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 17	13			13
5	212063-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63 Client UAT	180	53	67	300
6	212068-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 68	2			2
7	212090-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 90_KhaiHM	62		5	67
8	212095-PETROLIMEX- CỬA HÀNG 95	57		1	58
	TỔNG CỘNG	336	53	73	462

Điều kiện lọc:

- Từ ngày...đến ngày: Thời gian chạy báo cáo (Format: dd/mm/yyyy hh:ss)
- CHXD: Chọn 1/ nhiều/ để trống trong danh mục CHXD. Nếu để trống mặc định = Tất cả
- Trạng thái: Chọn theo danh sách

Các trường thông tin:

- CHXD: mã, tên CHXD

- Lỗi tạo: Số lượng hóa đơn lỗi tạo tại cửa hàng
- Lỗi thay thế: Số lượng lỗi thay thế tại cửa hàng
- Lỗi hủy: Số lượng lỗi hủy tại cửa hàng
- Tổng cộng: Số lượng các lỗi cần xử lý tại từng cửa hàng

8.2.6 Báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn - theo ca

Mục đích: kiểm soát dữ liệu tại các ca của CHXD:

- Chênh lệch số lượng xuất bán qua cột bơm với số lượng xuất hóa đơn
- Chênh lệch hóa đơn vãng lai (chênh lệch 494 - 493 - SaleLog)
- Lỗi về HĐNMKLD: Số HĐVL-chưa có trạng thái E-Invoice, SL HĐVL - CQT chưa chấp nhận.
- Đồng bộ thiếu ca bán hàng so với hàng ngày
- Ca bán hàng chưa hoàn thiện số liệu (thiếu WS1, WS3)

Quyền chạy báo cáo: user văn phòng được phân quyền KTCBH

Đường dẫn chạy báo cáo: Kế toán VPCTY\ Cảnh báo Email\ Kiểm soát số liệu cửa hàng \ Đối chiếu cột bơm và xuất bán (CTY)

Hình thức báo cáo:

STT	Mã đơn vị	Mã CHXD	Ngày mở ca	ID Ca	Mã Ca	Mã hàng	Số lượng					Loại lỗi				Tên Đơn vị	Tên CHXD						
							Cột Bơm (lit)	Hoá đơn (lit)	494 (lit)	493 (lit)	HĐVL (lit)	SL Log	Chênh lệch CB-HĐ	Chênh lệch HĐ-VL	SL id 493 chưa gửi E-Invoice	Số HĐVL-chưa có trạng thái E-Invoice	SL HĐVL - CQT chưa chấp nhận	SDD - Sai HTTT	Thiếu WS3, WS1	Thiếu ca			
1	212	212063	9/3/2026 16:42	2120630208384	26030901	0201032	69,454		96,463	96,463	3	x	x						x	x	CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I	PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63 Client UAT	
2	212	212063	9/3/2026 16:42	2120630208384	26030901	0601002	11,318		103,371	103,371	2	x	x						x	x	CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I	PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63 Client UAT	
3	212	212063	9/3/2026 16:42	2120630208384	26030901	0201004	26,149		115,690	115,690	2	x	x						x	x	CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I	PETROLIMEX- CỬA HÀNG 63 Client UAT	
4	212	212068	6/3/2026 9:09	2120680085387	26030601	0601002	1,420,369						x								CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I	PETROLIMEX- CỬA HÀNG 68	
5	212	212068	6/3/2026 9:09	2120680085387	26030601	0201004	42,680	10,613	18,600	18,600	8	x	x				x				CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I	PETROLIMEX- CỬA HÀNG 68	
6	212	212068	6/3/2026 18:18	2120680085425	26030602	0201004	56,630						x								CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I	PETROLIMEX- CỬA HÀNG 68	
7	212	212068	7/3/2026 11:14	2120680085431	26030701	0201004	0,310						x								CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC I	PETROLIMEX- CỬA HÀNG 68	
TỔNG CỘNG							99,820	1.537,903	334,124	334,124	15												

Điều kiện lọc báo cáo:

- Từ ngày...đến ngày: Thời gian chạy báo cáo (Format: dd/mm/yyyy hh:ss)
- CC: Chọn 1/ nhiều/ để trống trong danh mục Công ty nội bộ (MD.Company).
Nếu để trống mặc định = Tất cả

- CHXD: Chọn 1/ nhiều/ để trống trong danh mục CHXD. Nếu để trống mặc định = Tất cả
- Lựa chọn: Lỗi, Không lỗi, Tất cả
 - Lỗi: Nếu 1 trong các cột loại lỗi bị tích chọn thì thể hiện trên báo cáo
 - Không lỗi: Nếu đồng thời tất cả các cột loại lỗi đều không tích chọn
 - Tất cả: hiển thị tất cả dữ liệu
- Chọn báo cáo: Báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn – theo ca

Sắp xếp, Group báo cáo

- Sắp xếp theo: Mã CC, CHXD, Ngày hạch toán, Mã ca, Mặt hàng
- Group: mã CC, CHXD, Ngày hạch toán, Mã ca, Mặt hàng

Các trường thông tin:

- Mã đơn vị: Mã CC
- Mã CHXD: Mã CH
- Ngày mở ca (= Cột ngày mở ca tại báo cáo Bc_SoSanh_CB_HDCT_CC- lưu ý: Thể hiện giờ mở ca)
- ID ca: ID ca bán hàng
- Ca: Mã ca bán hàng
- Cột bơm: Tổng lượng xuất bán qua cột bơm
- Hóa đơn (Chứng từ): Tổng lượng xuất hóa đơn (chỉ áp dụng mặt hàng XDS)
- 494: Tổng lượng xuất tại Tcode 494
- 493: Tổng lượng xuất tại Tcode 493
- HĐVL: Tổng lượng hóa đơn vãng lai (NMKLHD) đã phát hành
- SL Log: Tổng số Log bơm đã phát hành hóa đơn NMKLHD
- Chênh lệch HĐ-CB: Chênh lệch giữa cột bơm và hóa đơn.
 - Thực hiện tính chênh lệch giữa cột bơm và hóa đơn theo từng mặt hàng XDS trong ca
 - Nếu thỏa mãn điều kiện, $-0.02 \leq C.Lệch HĐ CB \leq 0.02$ (riêng Trạm dịch vụ xe tải mức này sẽ là 0.05 : $-0.05 \leq C.Lệch HĐ CB \leq 0.05$): Không tích chọn
 - Ngược lại, Tích chọn “x”

- 'Link đến màn hình ca bán hàng (iUHome.aspx?&WShift=ID ca), Truyền tham số :
 - ID ca = ID ca tại dòng chi tiết tương ứng (để xem được ID của CH, VPCTY cần đứng tại CHXD được chọn)
- Chênh lệch HD VL: Chênh lệch hóa đơn vãng lai
 - Nếu thỏa mãn đồng thời 493 = 494 = HDVL: Không tích chọn
 - Ngược lại, Tích chọn “x”
 - Link đến báo cáo đối chiếu hóa đơn vãng lai, truyền tham số:
 - ID ca, CHXD, Mặt hàng : ID ca, CHXD, mặt hàng tại dòng chi tiết tương ứng
 - Loại = chênh lệch
- SL lô 493 chưa gửi E-Invoice: SL lô 493 chưa gửi E-Invoice. Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD theo tham số
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày hạch toán tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
 - Trạng thái lô = NULL hoặc 0- Chưa gửi
- Số HDVL-chưa có trạng thái E-Invoice: Tổng số lượng HDVL chưa có trạng thái từ EINVOICE. Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD theo các tham số:
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày hạch toán tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
 - Trạng thái thuế = NULL hoặc 0- Chưa gửi
- SL HDVL - CQT chưa chấp nhận: Tổng số lượng HDVL chưa được CQT chấp nhận. Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD truyền các tham số
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày mở ca...ngày đóng ca của Ca bán hàng tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
 - Trạng thái thuế <>2 -Đã chấp nhận
- SDD – Sai HTTT: Số lượng các log bơm có HTTT sử dụng điểm (SDD) xuất nhầm vào hóa đơn lô 493 NMKLHD. Link đến bảng kê lịch sử giao dịch điểm, truyền tham số:

- Từ ngày...đến ngày: Ngày mở ca...ngày đóng ca của Ca bán hàng tại dòng chi tiết tương ứng
- CHXD, ca bán hàng: tại dòng chi tiết tương ứng
- Tích chọn điều kiện lọc "Giao dịch lỗi"
- Thiếu WS3, WS1:
 - Nếu ca tồn tại đồng thời cả WS1, WS3: Không tích chọn
 - Ngược lại, Tích chọn “x”
 - Lưu ý: chỉ kiểm tra WS3 với các CHXD có bán XDS.
 - Link đến màn hình ca bán hàng, truyền tham số :
 - ID ca = ID ca tại dòng chi tiết tương ứng (để xem được ID của CH, VPCTY cần đứng tại CHXD được chọn)
- Thiếu ca:
 - Tính chênh lệch giữa thời gian bán hàng theo quy định so với thời gian bán hàng thực tế tại Cửa hàng theo từng ngày

$$CL_Time = Time_QD - Time_TT$$

- Thiếu ca so với hàng ngày

+ Tính chênh lệch giữa thời gian bán hàng theo quy định so với thời gian bán hàng thực tế tại Cửa hàng theo từng ngày

$$CL_Time = Time_QD - Time_TT$$

Trong đó:

- $Time_QD$ = Giờ đóng cửa - giờ mở cửa (Giờ đóng cửa, mở cửa được khai báo tại danh mục CHXD)
- $Time_TT$ = Sum(Giờ đóng ca - Giờ mở ca) của các ca bán hàng trong ngày đó
- Nếu $CL_Time \leq 3$ giờ (180 phút): Không tích chọn tại tất cả các Ca trong ngày
- Ngược lại, Tích chọn “x” tại tất cả các ca trong ngày
- Link đến màn hình ca bán hàng, truyền tham số :
 - ID ca = ID ca tại dòng chi tiết tương ứng (để xem được ID của CH, VPCTY cần đứng tại CHXD được chọn)
- Tên đơn vị: Tên của đơn vị trong danh mục công ty nội bộ

- Chọn báo cáo: Báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn – theo CHXD

Sắp xếp, Group báo cáo

- Sắp xếp theo: Mã CC, CHXD, Ngày hạch toán, Mã ca, Mặt hàng
- Group: mã CC, CHXD, Ngày hạch toán, Mã ca, Mặt hàng

Các trường thông tin:

- Mã đơn vị: Mã CC
- Tên đơn vị: Tên của đơn vị trong danh mục công ty nội bộ
- Ngày hạch toán: Cột ngày mở ca tại báo cáo Bc_SoSanh_CB_HDCT_CC- lưu ý: ko lấy giờ phút
- Mã CHXD: Mã CH. Link đến báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn - theo ca (chi tiết mục 8.2.6)
 - CHXD là CHXD được chọn (để xem được ID của CH, VPCTY cần đứng tại CHXD được chọn)
- Mặt hàng: Mã hàng hóa
- Cột bơm (lít): Tổng lượng xuất bán qua cột bơm
- Hóa đơn (lít): Tổng lượng xuất hóa đơn (chỉ áp dụng mặt hàng XDS)
- Log bơm(lít): Tổng lượng log bơm
- 494(lít): Tổng lượng xuất tại Tcode 494
- 493(lít): Tổng lượng xuất tại Tcode 493
- HĐVL(lít): Tổng lượng hóa đơn vãng lai (NMKLHD) đã phát hành
- SL Log HĐVL: Tổng số Log bơm đã phát hành hóa đơn NMKLHD
- Chênh lệch CB-HĐ: Chênh lệch giữa cột bơm và hóa đơn.
 - Thực hiện tính chênh lệch giữa cột bơm và hóa đơn theo từng mặt hàng XDS trong ca
 - Nếu thỏa mãn điều kiện, $-0.02 \leq C.Lệch HĐ CB \leq 0.02$ (riêng Trạm dịch vụ xe tải mức này sẽ là $-0.05 \leq C.Lệch HĐ CB \leq 0.05$): Không tích chọn
 - Ngược lại, Tích chọn “x”
- Chênh lệch CB – log bơm:
 - Nếu có chênh lệch giữa cột bơm và log bơm $|Cột bơm - Log bơm| > 0.02$: Tích chọn "x"

- Ngược lại, không tích chọn (để trống)
- Chênh lệch log bơm: Chênh lệch lượng giữa PumpLog và PumpSaleLog
 - Nếu PumpLog - PumpSaleLog ≤ 0 : Tích chọn "x"
 - Ngược lại, không tích chọn (để trống)
 - Link đến báo cáo So sánh Log bơm (id = BC_Sosanh_Log), Truyền tham số:
 - Từ ngày ...đến ngày: Ngày hạch toán tại dòng chi tiết
 - Mặt hàng, CHXD: Mặt hàng, CHXD tại dòng chi tiết
- Chênh lệch HD VL: Tổng hợp từ báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn- theo ca(8.2.6) theo CC, CHXD, ngày hạch toán, mặt hàng:
 - Nếu tất cả dữ liệu chi tiết để trống: Để trống
 - Ngược lại, tích chọn "x"
- SL lô 493 chưa gửi E-Invoice: = sum(SL lô 493 chưa gửi E-Invoice) báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn- theo ca(8.2.6) theo CC, CHXD, ngày hạch toán, mặt hàng.
 - Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD (mục 8.2.2) theo tham số
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày hạch toán tại dòng chi tiết
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
 - Trạng thái Lô = NULL- chưa có trạng thái, 0- Chưa gửi
- Số HĐVL-chưa có trạng thái E-Invoice: sum(Số HĐVL - chưa có trạng thái E-Invoice) tại báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn- theo ca(8.2.6) theo CC, CHXD, ngày hạch toán, mặt hàng. Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD theo các tham số:
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày hạch toán tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng
 - Trạng thái thuế = NULL- chưa có trạng thái, 0- Chưa gửi
- SL HĐVL - CQT chưa chấp nhận= sum(SL HĐVL- CQT chưa chấp nhận) tại so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn- theo ca(8.2.6) theo CC, CHXD, ngày hạch toán, mặt hàng.
 - Link đến bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD truyền các tham số
 - Từ ngày...đến ngày ..: Ngày mở ca...ngày đóng ca của Ca bán hàng tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD: CHXD tại dòng chi tiết tương ứng

- Trạng thái thuế <>2 -Đã chấp nhận
- SDD – Sai HTTT: = sum(Số Log SDD – Sai HTTT) tại báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn- theo ca(8.2.6) theo CC, CHXD, ngày hạch toán, mặt hàng.
 - Link đến bảng kê lịch sử giao dịch điếm, truyền tham số:
 - Từ ngày...đến ngày: Ngày mở ca...ngày đóng ca của Ca bán hàng tại dòng chi tiết tương ứng
 - CHXD, ca bán hàng: tại dòng chi tiết tương ứng
 - Tích chọn điều kiện lọc "Giao dịch lỗi"
- Thiếu WS3, WS1: Tổng hợp từ tại báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn- theo ca(8.2.6) theo CC, CHXD, ngày hạch toán, mặt hàng:
 - Nếu tất cả dữ liệu chi tiết để trống: Để trống
 - Ngược lại, tích chọn "x"
- Thiếu ca: Tổng hợp từ báo cáo so sánh số liệu cột bơm và số liệu xuất hóa đơn- theo ca(8.2.6) theo CC, CHXD, ngày hạch toán, mặt hàng:
 - Nếu tất cả dữ liệu chi tiết để trống: Để trống
 - Ngược lại, tích chọn "x"

☆☆☆